

ĐỜI MỚI

SỐ 159

TỪ 20-3 ĐẾN 27-3-55

Nam Việt. 6 đồng
Trung, Bắc, Miên, Lào. . 8 đồng

TRONG TẬP NÀY :

✿ CHỦ NGHĨA NGHIỆP
ĐOÀN

BẮT HỮU viết

✿ THỜ NHỊ KỶ : MỘT
NƯỚC DÂN CHỦ TIỀN
BỘ

của VÂN LÂM

✿ CÁI THỂ DÂN TỘC
TRONG MẶT TRẬN
DÂN CHỦ QUỐC TẾ

của TRẦN VĂN AN

✿ CUỘC KHỦNG
KHOẢNG GHÉ GÓM
CỦA CÁC VĂN NGHỆ
SĨ NGÀ SÔ

của HOÀN CẢ

✿ ĐÂU LÀ DÂN TỘC
TÍNH ?

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

✿ ĐÊM GIAO MÙA
chuyện ngắn

của TRƯƠNG HUY CHINH

✿ MỘT ĐÊM VỚI MẠNH
LỆ QUÂN

của HOÀI NAM HOÀI

✿ CHUYỆN BÊ LU

của MINH ĐĂNG KHÁNH

✿ THƠ CỦA : HOÀNG
HƯƠNG TRANG, HIỀN
LƯƠNG, HÀ TRẦN
NGỌC, CAO THÂM,
NGÔ THẾ HUÂN

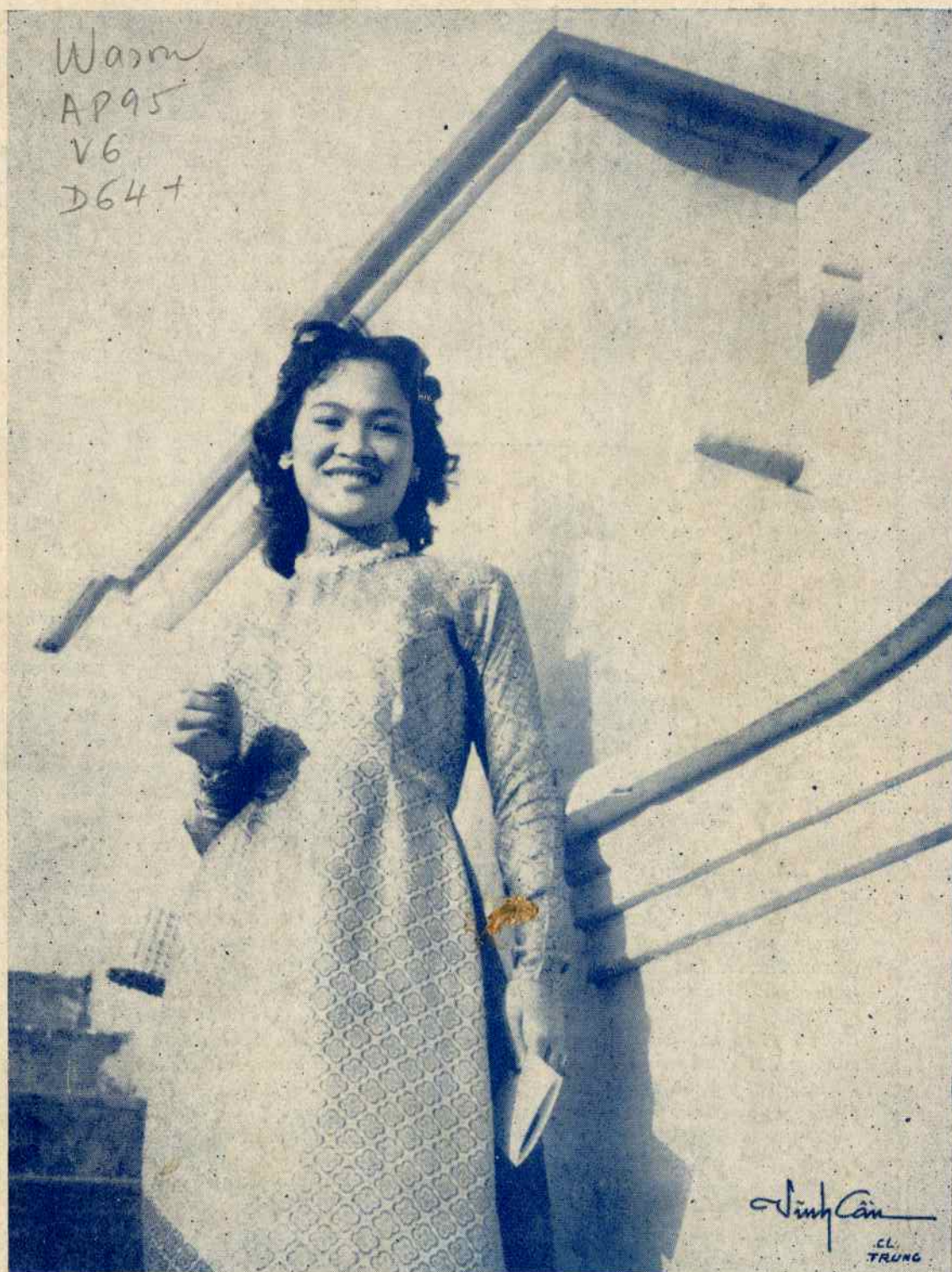
✿ CÙNG NHỮNG MỤC
THƯỜNG XUYẾN



HÌNH BÌA

CÔ KHÁNH NGỌC

(Ảnh của Nghiêm Vĩnh Cẩn)



PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO VĂN NGHỆ MỚI

CHỦ NGHĨA HIỆN THỰC DÂN CHỦ TIẾN BỘ

III

Chủ nghĩa hiện thực xây dựng

XÂY DỰNG NHÂN BẢN MỚI

HIỆN THỰC mới là con đẻ tất nhiên của một hoàn cảnh xã hội. Nó có nhiệm vụ lịch sử nó là dùng phương pháp khách quan quan sát thực tại để phản ánh bước quá độ một xã hội suy tàn vì phong kiến, vì thực dân, vì chuyên chính vô sản, tiến sang một chế độ mới: chế độ dân chủ tiến bộ. Hiện thực dân chủ tiến bộ cũng lấy thực tại làm khởi điểm. Nhưng nó không bỏ bỏ thu rút mình vào trong những nề nếp và thành kiến mới của các nhà hiện

của VIỆT HIẾN

thực cũ. Nó cũng không dùng cái thái độ bàng quan của các nhà văn nghệ sĩ chuyên nhìn đời bằng con mắt bị quan ấy. Nó cũng không nhìn nhận phải bị chính trị bóp nặn như kẻ nô lệ, mà, lại có sự mệnh lớn lao là trình bày, thể hiện thực tại để tìm phương cứu chữa xã hội và tự đặt mình vào những người có trách nhiệm thực sự. Không một văn nghệ sĩ hiện thực xã hội chủ nghĩa nào có quyền nói đến những sự sai lầm của chính thể, sự đau khổ của nhân dân, mà trái lại, phải luôn luôn tận dụng chính thể, ca tụng sự hy sinh của nhân dân dù họ chẳng muốn hy sinh. Hiện thực dân chủ tiến bộ không lạc quan một cách quá đáng trước những cơ hàn của dân chúng. Nó không hô hào người ta hô khẩu hiệu trước khi tìm cách giải quyết vấn đề của người ta. Nó có bổn phận nghiên cứu thấu đáo các nguyên nhân sinh ra vấn đề và đề nghị, góp phần vào công việc bổ cứu, chạy chữa.

Hiện thực dân chủ tiến bộ biết rằng quan sát sự vật khách quan không có nghĩa là « nhìn, nhìn cho đến nỗi trông mắt ra » một cách máy móc. Nó biết quan sát bằng

mắt, bằng cả các giác quan khác cần thiết cho việc ghi chép. Nhưng quan sát chỉ là bước đầu tiên để tiến tới việc tìm hiểu Con Người trong cái nghĩa rộng và sâu. Nó biết rằng con người là yếu tố quyết định của xã hội và hành động là khởi điểm của mọi vấn đề. Nó biết rằng Con Người có sức vạn năng, con người tiêu diệt và kiến tạo tất cả. Nó đặt con người lên những tầng cao nhất và cho rằng tìm hiểu con người và hoạt động của người là tìm hiểu cái bí quyết cơ cấu xã hội, xác định quá vãng và dự đoán tương lai xã

hội. Do đó, nó cần một mặt quan sát hành động, một mặt khác đi sâu vào tư tưởng và tình cảm con người. Hiện thực cũ không dám nói tư tưởng con người, cốt dẫn dắt đến để cho trường hợp, hoàn cảnh tự phát biểu. Hiện thực dân chủ tiến bộ có bổn phận tìm hiểu sâu xa nhưng biến chuyển trong tâm hồn nhân loại. Nó có nghĩa vụ phải nói lên cả cái gì người ta nghĩ, người ta cảm nó phải hiện thực tư tưởng, nghĩa là không chỉ máy móc thể hiện cái hình thể, cái bề ngoài. « Nếu tôi không nói được con người nghĩ gì, muốn gì, tôi còn làm văn nghệ để làm gì ? » Nó quyết thực hiện đầy đủ câu nói ấy của một văn hào và tìm những biện pháp cần thiết để biểu dương những uẩn khúc nhất của Người.

Hiện thực cũ chỉ có mục đích phá nên nó che giấu phần tốt đẹp: Hiện thực xã hội chủ nghĩa có mục đích chỉ biểu dương cái tốt nên tìm cách che giấu hết cái xấu (trừ đối với kẻ thù thì nó không bao giờ thấy có cái gì là tốt mà trái lại) Cả hai chỉ làm cho con người không còn thấy rõ cái mà họ gọi hiện thực; con người bị huyền hoặc mãi trong cái bị quan của lớp người trên và

cái « lạc quan tiêu » của lớp người dưới. Hiện thực cũ chỉ có mục đích nghệ thuật và hiện thực xã hội chủ nghĩa chỉ có mục đích tuyên truyền cho nên cả hai đã đi chệch con đường nghệ thuật phụng sự nhân sinh, phản ánh trung thành thực tại để tìm phương pháp cải thiện xã hội.

Nó không hề dạy cho người ta một lối sống thiết thực, thổi vào tâm hồn người ta ngọn gió sinh khí, thúc đẩy người ta bằng tình cảm chân thật. Nó không biểu dương cái « có thật » mà chỉ biểu dương cái « có thật xấu » hoặc « có thật tốt ». Thật ra cái xấu cũng như cái tốt, nhân loại đang tha thiết cần hiểu, cần cảm xúc để mà ghét, để mà yêu. Nhưng người ta không thể ghét cái mà người ta chưa tin hẳn nó đã xấu, cũng như yêu cái người ta chưa tin hẳn nó đã tốt.

Nghệ thuật hiện thực dân chủ tiến bộ có nhiệm vụ thổi linh cảm mới vào tâm hồn các thế hệ, nhất là thế hệ trẻ. Nó không dấu diếm những điểm và sẵn lòng phát uy ưu điểm của nhân vật cảm tình. Nó không ma mị người bằng một viễn ảnh tốt đẹp chưa hề xảy ra. Nó luôn luôn khuyến khích thúc đẩy con người tiến tới con đường dân chủ tiến bộ. Nó sẽ kiên định tinh thần kỷ luật, hô hào con người tập hợp trong các tổ chức tự do hay bất buộc, tự hay công để đấu tranh cho quyền lợi thiết thực của đoàn thể, của dân tộc.

Tổ chức là sức mạnh duy nhất của quần chúng muốn chiến thắng. Nó đặt vấn đề cần lao lên một điểm quan trọng nhất. Vậy thì đề cập đến người là đề cập đến lao động, đến sáng tạo, đến sản xuất, nghĩa là đề cập đến khả năng dân tộc: khả năng tiêu diệt chế độ bất công, kiến tạo một chế độ dân chủ tiến bộ để bảo vệ một nền Hòa bình chân chính.

Bước đầu tiên trong chủ nghĩa Hiện thực dân chủ tiến bộ là xây dựng Một Nhân Bản Mới.

HAI TÍNH CHẤT CĂN BẢN :

Nhưng cái nhân bản mới ấy có thể tự tồn tại và phát triển mãi mãi nếu nó không đứng vững trên một lập trường, hướng tới một tương lai bền vững ?

(đọc tiếp trang 38)



ĐUA NHAU TRỞ VỀ VỚI NHÂN DÂN

THỜI ĐẠI này có kẻ gọi là kỷ nguyên Nguyên tử năng. Đó, bởi vì người ta sợ giấc nguyên tử lực; người ta ước mơ, kêu ca, đòi hỏi dùng nguyên tử vào những công tác hòa bình, sản xuất, nuôi dưỡng nhân loại. Hầu hết người ta đều bị nguyên tử ám ảnh, đến nỗi đem danh từ nguyên tử ra áp dụng trong sinh hoạt hàng ngày.

Anh kia bảo : « Chẳng đó có sức mạnh nguyên tử, chớ đừng đến nó ». Một anh khác nói : « Lo gì, chúng ta sống thời nguyên tử, không biết chết lúc nào. Vậy, ta cứ việc vui chơi ». Một nhà học về kinh tế tiên tri : « Rồi đây nguyên tử năng sẽ nuôi cả nhân loại ».

Nguyên tử sẽ đem lại cho nhân loại cái chết tuyệt gốc, hay cái sướng tột độ ? Điều đó để cho thời gian trả lời chắc hơn. Ví dù ta có lạc quan mà cho rằng rồi đây con người sẽ hết bốc lột con người, con người sẽ sung sướng, sẽ ca hát, đờn địch suốt ngày đêm; hay ta bị quan mà tự nhủ hãy lo chết trước đi cho khỏi trông cảnh rừng rợn của giấc nguyên tử, ta cũng đành bó tay, chịu bất lực trước sức mạnh của kẻ mạnh, dù là mạnh trong lúc này.

Bá Đương thú thật với Bạn rằng chẳng tôi không có cái thắc mắc nguyên tử. Mà chẳng tôi có cái thắc mắc khác là :

Người ta (các Ông Bà quý phái, trưởng giả) đua nhau « trở về với nhân dân » Bằng chứng là Vua Shianouk thoái vị, lùi xuống hàng ngũ nhân dân (thứ thật Bá Đương tôi vô cùng thần phục). Công chúa Anh, Margaret, muốn khước vị để thành hôn với người yêu.

Quả là thời đại nhân dân, chớ nào phải thời đại nguyên tử. Ai cũng muốn làm thằng dân, thằng dân như thằng tôi, chiều chiều thơ thẩn bên lề đường, sớm sớm ăn gói xôi bên góc chợ, trưa trưa nằm trên ghế bố phơi bụng.

Có lẽ người ta thêm thương cái sướng mà chưa mấy ai tìm ra ấy. Có lẽ đã đến lúc « thời lai phong tống đảng DÂN các » rồi đây.

Tuy nhiên, tôi vẫn thắc mắc. Vì tôi tự hỏi : « Còn đâu nữa giọng « đờ » (quý phái) ? Hết dùng danh từ tôn cao, buồn chết còn gì ? Ít ra những danh từ ấy cũng giúp vui cho một số người từ lâu, và làm cho một số khác hiu hiu hãnh diện. »

Lại thêm thắc mắc rằng, nếu nhân dân ngày nay vẽ hình nhân dân ngày mai, rồi lùi trong nhân dân sẽ có ấy, thì còn biết đâu mà nhận ra « nhân dân thiệt, nhân dân giả » ?

Cho nên tôi đâm lo cái lo mà không ai lo.

Ba Đương

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ ?

○ Một vụ gián điệp lớn nhất thế giới của Nga Xô vừa được phát giác. Nhờ có đại tá Kholkov cho tài liệu, cơ quan phản gián của Mỹ biết sự quán Lỗ ma ni ở Berne là một tổ gián điệp của Nga Xô ở Tây Âu và viên tài xế của tổng lãnh sự Lỗ ma ni là người điều khiển ở gián điệp này. Viên tài xế này chính là đại tá Petrescu, trưởng ban gián điệp Nga Xô ở Tây Âu. Một buổi sáng lãnh sự quán của Lỗ ma ni ở Berne bị một bọn người Lỗ, nhân viên của sở phản gián Mỹ tấn công.

Đại tá Petrescu bị bắn chết, lãnh sự quán Lỗ ma ni bị xáo trộn lung tung. Những người vào cướp sự quán này tìm ra bộ máy phát thanh bí mật ở trong sở quán và làm việc liên. Các tài liệu quan hệ và bí mật vừa tìm ra lập tức được chuyển thành mặt mìn cho phát thanh liên. Để các ban gián điệp ở Đức, Áo, Tây ban Nha nhận. Bao nhiêu tài liệu quan trọng nhất được lựa ra cho một người trốn ra trước khi cảnh binh Thụy Sĩ tới.

Những người tấn công sở quán Lỗ ma Ni đã cướp được hai bộ mặt mìn như hai bộ mặt mìn này mà tất cả các bức điện tín của Nga Xô do sở quán Lỗ ma Ni đánh đi hay tiếp nhận được, trong vòng sáu tháng nay đều bị đọc ra rõ ràng. Nhờ vậy mà một số gián điệp Cộng sản ở Tây Âu bị bắt giam...

□ Theo các giới thạo tin thì sở di Trung Cộng không dám động tới Kim Môn là vì xung quanh đảo này quốc quân đã bố trí. Một thứ khí giới bí mật tuy giấu đi nhưng vô cùng lợi hại. Xung quanh đảo Đại Trần quốc quân xây nhiều hầm chứa chất Napalm (súng đặc) ở dưới nước. Khi tàu đổ bộ gần đến thì cho súng đặc ấy tung ra lên mặt nước, phát cháy thành một hàng rào lửa, có thể thiêu hủy bất cứ một cái gì.

○ Lại lộn xộn trong nội bộ Xô Viết. Các giới ngoại giao Tây Phương ở Mốt Cu cho rằng một ngày gần đây sẽ có nhiều sự cải tổ quan trọng trong chính phủ các tiểu bang cộng hòa Xô Viết vì ảnh hưởng của các cuộc lộn xộn trong chính quyền Trung Ương.

○ Thống chế Paibul Soagram thủ tướng Thái Lan sẽ qua Mỹ và viếng một vài xứ ở Âu Châu. Ông sẽ rời Vọng Các ngày 14.

□ Thủ tướng Nehru vừa bị ám sát hụt. Một phu xe thất nghiệp đã dùng dao găm dài sáu tấc (Anh) lao mình lên xe toan sát hại thủ tướng Ấn. Lanh như chớp, thủ tướng dùng võ thuật bắt tay thủ phạm và mở cửa xe số xuống đường. Vệ binh đi mô tô hộ tống lập tức ôm ngay lấy hung thủ.

○ Ba ngoại trưởng Tây phương đàm phán để mở hội nghị bàn cãi về vấn đề Đông Dương đúng vào ngày khai mạc hội nghị Genève năm ngoái. Vấn đề mở hội nghị hình như đã được đề cập tới trong một cuộc hội đàm giữa ông Chauvel, đại sứ Pháp ở Luân đôn và ngoại trưởng Eden.

○ Sir Alexander Fleming, người phát minh ra thuốc Pénicilline, vừa từ trần sau một cơn bệnh đau tim ở Luân đôn. Ông đã được giải Nobel về y học.

○ Những nhà bác học tính dùng chất phóng xạ để tăng sản xuất của các loại cây. Theo hãng thông tấn Tass thì những nhà bác học đã nhận thấy rằng nếu những hạt lửa nhận được một ít tia phóng xạ thì sẽ sản xuất tăng lên. Bởi vậy, họ tính dùng phương pháp này để tăng thêm sản xuất của những cây ăn trái và những cây dùng về kỹ nghệ như cây bông vải.

□ Theo tin của thông tấn xã Anh Reuter thì Molotov, ngoại trưởng Nga, sắp bị khai trừ vì chính sách làm lạc của ông đối với Tito.

THỜI TIẾN

VẤN ĐỀ ĐÀI LOAN tuần vừa qua không có biến chuyển gì mới. Hai bên quốc cộng Trung Hoa gần như ngưng chiến về thật tế (nói về chiến sự đại quy mô) ngoại trừ các cuộc pháo kích của Trung Cộng hay cuộc oanh kích của Đài Bắc nhằm vào chỗ tập trung tàu bè cộng sản.

Các giới ngoại giao cũng giữ sự lặng thinh lạ lùng mà các quan sát viên không biết là ý nghĩa ra sao : lặng thinh về vận động kín cuộc hòa giải hay lặng thinh để chuẩn bị một đại sự gì ?

Đảng lao động Anh trước một tình thế khó khăn của thế giới đắm ra hoang mang lo sợ và chất vấn chính phủ, yêu cầu mở lập tức cuộc hội thương giữa Đông Tây, đầu Hiệp ước Paris chưa được đủ các nước phê chuẩn. Sự hối hả của ông Attlee, thủ lãnh đảng lao động, không phải là không có lý do : tình hình thế giới đang đi đến chỗ gần như là chuẩn bị chiến tranh, nếu không phải là hăm dọa lẫn nhau. Nga thì cải tổ chính phủ, thêm những phần tử cứng rắn tham chính. Cuộc phô trương lực lượng nguyên tử vẫn tiếp tục trên làn sóng điện, trên báo chí, giữa hai bên Mỹ Nga để chứng tỏ hoàn cầu rằng bên này mạnh hơn bên kia. Rút cuộc chẳng biết ai mạnh hơn ai vì bí mật quân sự của Nga hay của Mỹ nhất là lực lượng nguyên tử đều được giữ bí mật, đối phương chỉ có thể ước lượng bằng giả thuyết không lấy gì là chắc chắn.

Mỹ vẫn tiếp tục thí nghiệm các vũ khí nguyên tử theo một chương trình kéo dài tới 10 tuần lễ. Một tin bán chính thức cho hay bom nguyên tử đã được dự trữ ở Đài Loan.

Điều mà làm dư luận xôn xao nhất là tin hung dữ của một thông tấn xã Mỹ phát ra ngày 10 tháng 3 đại ý nói rằng theo các nhà quân sự Mỹ tại Viễn Đông thì cuộc chiến tranh Á châu có thể xảy ra trong vài tuần lễ nữa.

Hãng thông tin Mỹ cho biết : Sau cuộc hành trình của ngoại trưởng Foster Dulles ở Đông Nam Á, ông trở về Mỹ có tuyên bố với dân chúng tại đài « phát thanh truyền hình » những quan điểm của ông quá táo bạo. Đại thể, ông trả lời :
— Nếu một nước đồng minh của Mỹ ở Á châu bị cộng sản tấn công thì quân lực Mỹ ở Triều Tiên, Đài Loan và tất cả các căn cứ Mỹ ở Thái bình dương sẽ phản công lập tức hoặc bằng trọng pháo hoặc bằng vũ khí nguyên tử.

— Tại eo biển Đài Loan không quân Mỹ sẵn sàng chống giữ những đảo còn lại ở vùng duyên hải, nếu Trung Cộng còn chưa bỏ tham vọng chiếm cứ Đài Loan.

Vì những ý kiến trên đây mà người ta lo ngại cho Á châu. Hãng thông tin Mỹ loan tin về viễn ảnh một cuộc chiến tranh Á châu, đã làm xúc động dư luận lắm. Các nhà báo Mỹ đến hỏi bộ ngoại giao thì không được lời bình phẩm gì hết.

Tin trên đây phải chăng là một phương sách để ảnh hưởng vào dư luận Mỹ hầu giúp chính phủ không thất bại việc giảm bớt binh số Mỹ, theo lời yêu cầu của ông nghị Jackson (ông này muốn duy trì số lính hiện hữu). Hay tin ấy là một lời phản đối của nhà quân sự Mỹ ở Viễn Đông đối với chính sách quá bạo của ông Foster Dulles sau khi đi thăm Đông Nam Á.

Bao nhiêu các biến cố trên đây đã khiến đảng lao động Anh hăng hái yêu cầu mở cuộc thương thuyết Đông Tây. Thủ tướng Churchill đáp lại phe đối lập rằng ông đồng ý về cuộc thương thuyết song phải chờ khi Hiệp ước Paris được chấp thuận đã. Hiệp ước này sẽ ra trước Hội đồng Cộng hòa Pháp ngày 18 tháng 3. Dư luận Pháp tỏ vẻ lạc quan đôi chút và hy vọng rằng Hội đồng sẽ chấp thuận. Thủ tướng Edgar Faure có thể vượt qua trở lực về Hiệp ước Paris và còn vấn đề Tunisie, ông cũng đã cố gắng san bằng các khó khăn : ngày 14-3 ông mở lại cuộc thương thuyết với các đại biểu

Tunisie và cam kết rằng chính phủ ông không bác bỏ những điều mà chính phủ Mendes France đã ưng thuận trước kia.

T RỞ LẠI vấn đề Đài Loan, tuần rồi có vụ đáng ghi là chiếc tàu Phần lan « Aruba » chở 13.000 tấn xăng máy bay cho Bắc kinh đã gặp sự khó khăn khi tới hải phận Trung Hoa.

Chính phủ Đài Bắc tuyên bố cương quyết chặn không cho chiếc tàu ấy tới đích. Một vấn đề được nêu ra làm cho dư luận lo ngại : Mỹ có giúp Đài Bắc trong vụ này không ? Nếu có thì hạm đội thứ 7 phải can thiệp và việc Đài Loan thành một việc quốc tế vì sự xung đột giữa Mỹ và Phần Lan sẽ lôi kéo thêm các nước khác nữa. Việc sẽ biến chuyển ra sao ? Chúng tôi chờ tin giờ chót, số tới sẽ nói rõ.

VẤN ĐỀ ĐÔNG DƯƠNG có thể được rõ rệt hơn trong tuần này. Dư luận Âu Mỹ đang tiên liệu một cuộc hội thương tay ba Anh Pháp Mỹ để chỉnh lý thái độ chung đối với Đông Dương. Có báo đề cập tới ngày 28-3 là ngày hội họp ; có báo đăng tin rằng ngoại trưởng Pháp Antoine Pinay đã nhận được lời mời qua thủ đô Mỹ. Nhưng sau đó, các tin trên bị cả Pháp Mỹ đính chính. Hai bộ ngoại giao đồng thanh rằng lúc này một hội nghị tay ba trên cao cấp chưa cần thiết, những cuộc trao đổi ý kiến giữa các đại biểu Anh, Mỹ, Pháp, theo đường lối ngoại giao thông thường cũng đủ rồi.

Đại tướng Ely đã về Pháp để nhận những chỉ thị mới của chính phủ và phúc trình về tình thế Đông Dương ; Thủ tướng E. Faure cũng hội kiến nhiều lần với đại sứ Henri Bonnet ở Saigon trở về Pháp sau Hội nghị Bangkok.

Tuần trước dư luận Âu Mỹ tiên liệu một hội nghị giữa 3 ngoại trưởng đã nêu ra những mục tiêu của hội nghị là : vấn đề bầu cử ở Việt Nam vào tháng 7 năm 1956 theo Hiệp định Genève ; vấn đề thống nhất quan đèo giữa Pháp Mỹ về thái độ đối với Việt Minh vì bấy lâu Mỹ vẫn bất mãn cuộc điều đình kinh tế của phái bộ Sainteny ở Bắc Việt, cuộc điều đình ấy không thích nghi với sự giúp đỡ của Mỹ đối với chính phủ Việt Nam tự do.

Bây giờ Pháp Mỹ đồng ý không cần nhóm hội nghị tay ba, phải chăng các mối dị đồng đã được ban phẳng một phần nào ?

Đài bá âm Pháp Á ở Saigon đêm 15-3 phát thanh một bài bình luận về cuộc thương thuyết kinh tế với Việt Minh đã thất bại ra giọng chán nản rằng : kể từ ngày 16-3 không còn ảo mộng tiếp tục nói chuyện về các quyền lợi kinh tế Pháp ở Bắc Việt nữa vì từ tháng 7 năm 1954 tới giờ, Việt Minh chỉ lợi dụng thời gian mà không thực lòng thương thuyết.

Cần thêm một tin nữa về Đông Dương là hôm 9-3 Mỹ đã chấp thuận một ngân sách viện trợ 100 triệu đô la cho Đông Dương trong đó 45 triệu giúp dân tị nạn Việt Nam, số còn lại dùng để củng cố kinh tế 3 nước Việt, Miên, Lào.

TẠI PHÁP đang có phong trào sửa đổi Hiến pháp do ông Paul Reynaud đề xướng. Vì các chính phủ từ trước giờ cứ gặp các cuộc khủng hoảng mất nên ông Reynaud đã nhóm các thủ lãnh nghị sĩ (trừ phái Cộng sản) để tìm cách bỏ cứu.

Ông đưa ra ba đề nghị :

1).— Nếu trong hạn 2 năm kể từ khi lập chính phủ, Quốc hội lật đổ chính phủ do một kiến nghị khiến trách hay do một cuộc bỏ thăm không tín nhiệm, khi đó sẽ giải tán Quốc hội sau khi bỏ thăm lại lần thứ nữa mà cũng chống chính phủ. (Cuộc bỏ thăm lần thứ nhì là để cho các ông nghị suy nghĩ, hầu có đổi ý mà không chống chính phủ nữa).

2).— Hủy bỏ điều kiện trong Hiến pháp hiện hữu đã cấm Quốc hội ủy quyền cho chính phủ.

3).— Khi cần sửa đổi Hiến pháp thì hai nghị viện nhóm lại và biểu quyết bằng đa số tuyệt đối.

Ông Paul Reynaud đã trình Quốc hội dự án của ông và yêu cầu thảo luận gấp.

KHÁCH QUAN
(16-3-55)

TIN TỨC TRONG NƯỚC

★ Ngày 10-3 ngoại trưởng Foster Dulles đã tường trình trước công chúng Mỹ cuộc hành trình của ông ở các nước Đông-Nam-Á. Ông nói lời ca tụng Thủ tướng Ngô-đình-Diệm và hoàng tử Norodom Sihanouk.

★ Ngày 10-3 Ông Cao thái Bảo, ủy viên hành chính chính-trị sự-vụ ở Nam Việt đã rời Saigon đi Hoaký, đại diện cho nước Việt Nam tại đại hội thống tin và tuyên truyền Viễn đông. Đáp lại câu hỏi của phái viên V.T.X. về đề tài trong những cuộc nói chuyện đã trình bày nước Việt Nam, ông Cao thái Bảo tuyên bố :

«Bàn thuyết trình của tôi sẽ hoàn toàn nhắm vào nước Việt Nam. Tôi sẽ nói đến tình trạng và dân số của nước nhà ở hai khu Bắc và Nam sau khi nước Việt Nam bị hiệp ước Giơ-neo chia đôi. Tôi sẽ diễn tả những tập quán và phong tục cũng những tín ngưỡng về tôn giáo của chúng ta »

★ Vụ Lê quang Hộ được đình lại tới phiên tòa ngày hai mươi một tháng ba vì trái đối bị cáo được tổng đạt có ba ngày trước khi xử, thành ra không hợp lệ và có thể khiến cho bản án không hiệu lực.

★ Kiến nghị của đại hội đồng thường niên hội « ĐỨC TRÍ THỀ DỤC » gửi chính phủ yêu cầu chính phủ cấm nhập cảng và chiếu các loại phim gọi tình, ra lệnh nhà chức trách tẩy trừ cách ăn mặc khiêu gợi.

★ Tại Cần thơ đã cử hành lễ tiếp thu thủ lãnh Tư Đầy đem 1500 quân về qui thuận. Tư Đầy được chính phủ quốc gia phong cho chức thiếu tá.

★ Ngày 12-3-55, năm trận hỏa hoạn đã xảy ra ở trong đô thành Saigon. Một trại cưa, một kho xăng, một tiệm làm tương và trên một trăm căn nhà ở thiếu rụi, thiệt hại lối ba triệu đồng.

★ Hôm 14-3 ông Trần văn Lâm bị ném lựu đạn trong khi ông ngồi xe hơi từ nhà đến chỗ làm việc. Ông đại biểu chính phủ ở Nam Việt chỉ bị sảy sát xương trong khi nhẩy xuống xe. Thủ phạm vụ mưu sát tàu thoát được.

★ Lối 20.000 người ở Hảiphong đã biểu tình đã đảo Cộng sản độ tam. Ông Lê quang Luật, đại diện chính phủ quốc gia ở miền Bắc đã ủy lạo họ và tuyên bố rằng Nam Việt sẵn lòng đón rước họ.

★ Ông tổng trưởng giáo dục Jean Berthoin, sau một thời gian nghiên cứu về công cuộc văn hóa Pháp ở Đông Dương, đã lên phi cơ trở về Paris chiều hôm 14-3. Trước khi về Pháp ông có gán huy chương cho 35 người Việt Nam có công với văn hóa Pháp.

★ Tòa án quân sự Việt Nam hôm 14-3 đã đem xử vụ thiếu tá Trần Nguyên An. Ông Lê quang Đức ngồi chánh án, Đại tá Phạm văn Cầm, trung tá Bùi văn Hai, trung tá Nguyễn văn Ra, trung tá Nguyễn văn Dư ngồi phụ thẩm, trung tá Đào hữu Dương ngồi ghế ủy viên chánh phủ.

Tòa bác lời yêu cầu đem Trần nguyên An ra Huê xử.

Trần nguyên An bị cáo về tội bắt giam trái phép một số binh sĩ trong Bảo chính đoàn và khi họ được trả tự do vì vô tội, thì An không trả lương họ, thậm lạm tới số tiền 119.500 đồng. An còn ăn một số nữa là 166.400 đồng của những người tình nguyện vô Bảo chính đoàn. Các tổng phạm là Hồ lai Sang, Vinh Hoa và Nguyễn Hai, v.v... cũng bị truy tố.

Tòa tuyên án :

Trần nguyên An : 5 năm khổ sai, Hồ lai Sang : 4 năm tù ở. Nguyễn Hà : 5 năm tù ở. Hà văn Công, Du Ngọc, Phạm bá Đố, Nguyễn Phương : 12 tháng tù ở. Ngô văn Liên, Ngô văn Châu, Lê Ngọc : 3 năm tù ở.



Tây khác Đông khác

Phong tục Tây phương làm cho tôi lăm lăm bụng mình muốn nấc cục. Theo họ thì ai chưa lấy chồng chưa được nhận là « ma đờn » mà vẫn còn phải ở trong « lập trường ma đờn ». Mà lấy chồng còn phải có hôn thê hôn thú nữa mới được bước lên địa vị bà. Nếu không thì vẫn là cô, đầu cô đã có cả bảy con với chồng và cô đã răng long, đầu bạc.

Nghe một phụ nưon được kêu là « ma đờn ma đen » ta sẽ cảm tưởng là một cô chứa chan biết bao nhiêu... tình. Lúc thấy mặt thì mình muốn... độn thổ vì vỡ mộng với một bộ mặt nhân nheo như đa cóc!

Tại Sài Gòn, các báo hằng ngày vừa nêu lên một vụ ngân phiếu mà một « bà lớn » nọ đã ký với danh nghĩa « Mademoiselle ». Bà này không còn tban xuân nữa và cũng không phải là người còn khép cửa phòng thu. Bà cũng không chích thuốc Bomo-goletz để cải lão hoàn đồng thành thiếu nữ hai mươi tuổi. Vậy mà bà cứ điềm nhiên là... cô, mới ngang quá ghẹ.

Ấy chỉ tại cái luật Tây buộc phải thế. Các nhà lập pháp sau này khi nào làm cuốn luật hộ Việt Nam, tưởng cũng nên « ma đờn hóa » giùm các cô xồn xồn đã có chồng, có con;

phong tục cha ông mình để lại có bất hôn thê hôn thú đầu mà mà bấy nhỏ ở nhà tôi cũng làm « bà Di Tè » chờ giỡn chơi sao!

Khi cao bồi biết... thăm mỹ

Chẳng biết tinh thần thăm mỹ của mấy cậu cao bồi cao đến bụng nào mà tại rạp Norodom mỗi sáng chứa nhứt các cậu thường thức nghệ thuật sân khấu không đủ còn thường thức luôn nghệ thuật ngay trong nữ khán giả nữa.

Thờ cái Đẹp là có tinh thần thăm mỹ song cái tinh thần ấy lên quá độ đã khiến các cậu hoan nghinh những nữ khán giả tài hoa son trẻ một cách quá suồng sã, thành thiếu lễ độ...

Vì vậy sáng chứa nhứt rồi, linh cảnh sát phải cầm rọ đem xe cây chở 5 chục cậu về bắt vi tội... thăm mỹ quá xóa.

Còn những công viên nữa, mỗi ngày chứa nhứt có biết bao cậu trẻ đi tìm cái Đẹp, cũng đáng được xe cây rước lên trại giáo hóa Thủ Đức, để dạy cho ít bài học về phép lịch sự. Được vậy phước cho xã hội Việt Nam biết mấy. Và mới làm gương cho đám cao bồi hiểu lầm ý nghĩa Nghệ thuật.



Tuồng đốt vẫn có đường

Nếu bài hát « Đốt hay không đốt » được thính giả nghe đi nghe lại không chán tai thì vở tuồng « Đốt chồng » hay « Đốt vợ đốt con » vẫn là tuồng cụp lạp, câu được đọc giả cho vài báo hàng ngày.

Người vợ và ba đứa con bị đốt cho đến anh chồng tự hỏa thiêu, đều đã nằm yên dưới nấm mồ không chừng đã xanh cỏ, vậy mà có vài tờ báo moi lên, phanh phui đến tận chân lông, kể tóc kể bạc phước. Người ta vẽ lại cuộc đời của cặp... « oan ương »

ấy, những lý do đã đưa tới cái cửu cảnh bi đát.

Chẳng biết chuyện này có gánh hát nào đem tấn kịch « đốt vợ » lên sân khấu không?



Một lời ước nguyện

Trong một nhà hàng ở nước Đan Mạch vừa có cuộc lễ long trọng để mừng một anh bồi đã làm nghề của anh trong 40 năm và làm liên tiếp trong 25 năm với một người chủ.

Các chủ nhà hàng đãi anh một tiệc lớn có đại biểu tổng trưởng lao động tới dự và gắn huy chương cho anh. Viên đại biểu này hỏi anh một câu:

— Bây giờ, anh đã già rồi, anh có mơ màng một điều ước nguyện gì không?

Anh bồi đáp:

— Thưa có. Tôi muốn rằng từ nay các thân chủ dùng bữa ở nhà họ mà cứ gọi tiền « buộc bo » đến cho tôi do « măng đa » nhà giấy thép.



Nạn nọ kéo nạn kia

Bác sĩ Locatelli ở Ý thật là người xui xẻo. Vợ ông làm thơ ký cho tay đua xe đạp Fausto Coppi (nổi danh là vua xe đạp) bị rung cảm về thể thao mà lấy luôn ông chủ đến phải có bầu.

Coppi và bà Locatelli bị truy tố về tội ngoại dâm (Coppi cũng đã có vợ).

Hôm 12-3 tòa xử vụ này. Bác sĩ Locatelli cầm lái xe hơi tới Rome để xem xử án thì rủi ro xe đụng một người dờn bà, làm cho người này bị thương nặng. Ông sẽ bị ra tòa.

Còn vợ ông bị án 3 tháng tù treo và Coppi 2 tháng tù cũng treo.

Độc giả nhớ giùm

Độc giả tuần báo có viết thư cho Tòa Soạn, hay Ty Quản lý tuần báo Đời Mới, xin nhớ dán tem cho hợp pháp. Độc giả Quân nhân xin nhớ đóng dấu Postes Armées nơi chữ F.M. Tránh dùm cho nhà báo phải đến sở Bưu điện đóng tiền phạt đăng lãnh thư không dán tem, dán tem không đủ số, thư của quân nhân không đóng dấu Postes Armées.

Ty Quản lý tuần báo Đời Mới

CHIẾN SĨ NÊN BIẾT

CHỦ NGHĨA NGHIỆP ĐOÀN (le corporatisme)

Ý NGHIỆP NGHIỆP ĐOÀN

là tất cả những người cùng chung một nghề nghiệp, dù là chủ, thợ, hay nhân viên chuyên môn, họp lại thành một đoàn thể được luật pháp công nhận là một cơ quan công cộng để bảo vệ quyền lợi nghề nghiệp lẫn cho nhau.

NHỮNG BIẾN CHUYỂN VỀ NGHIỆP ĐOÀN Ở VIỆT NAM

Ở nước ta xưa kia, dưới thời quân chủ, đã có chế độ nghiệp đoàn trong các ngành thủ công nghiệp. Tại các đô thị, những gia đình cùng nghề tự họp sanh hoạt với nhau trong những khu vực riêng biệt. Thành phố Hà Nội, một Thủ đô cổ kính nhất của nước nhà, có những đường phố đặt tên theo các nghề như hàng bạc, hàng đường hàng giấy, hàng thiếc, hàng quạt, vân vân. Tại thôn quê nhiều làng có nghề như làm nôi đất, nghề kim khí, nghề thợ mộc, thợ chạm, thợ xây, nghề dệt.

Các nghề ấy lập thành phường riêng cho từng ngành có tổ chức và đặt ra thể lệ để bảo vệ quyền lợi của đoàn thể (như lời nguyện không truyền nghề cho con gái trong một vài ngành).

Lẽ dĩ nhiên là có lệ cha truyền con nối nhưng muốn vào nghề phải theo từ thuở nhỏ, kêu là phó nhỏ. Sau ít năm học tập phó nhỏ trở nên thợ bạn và khi lành nghề người thợ bạn có thể lập riêng một nóc đứng làm thợ cả, quản trị một nhóm thợ do mình huấn luyện để làm việc cho mình.

Lối sanh hoạt nội bộ theo chế độ gia đình. Thợ sống chung với chủ tuy có tôn ty trật tự, song thợ cả liệu bề xử trí với các thợ bạn cho êm đẹp như những người trong một nhà nương bộ lẫn nhau. Phường hay nghiệp đoàn

thường có tánh cách tôn giáo, mỗi đoàn thể thờ phượng một vị tổ sư tức là người đầu tiên sanh ra nghề ấy.

Nhưng từ ngày người Pháp sang tiếp xúc với dân tộc Việt Nam vào cuối thế kỷ thứ 19, ảnh hưởng của tinh thần cá nhân và ý nghĩa tự do đã làm cho chế độ nghiệp đoàn phai nhạt dần dần. Và trong mười năm vừa qua với sự xâm nhập mạnh mẽ của những tư tưởng mới, chế độ nghiệp đoàn cũ, quá yếu ớt, phôi tự đào thải, nhường chỗ cho một nền kinh tế

mới khoa học và tân tiến hơn.

...VÀ Ở TÂY PHƯƠNG

Tại Âu Châu, dưới thời quân chủ và trước cuộc cách mạng 1789, chế độ nghiệp đoàn giống như ở Việt Nam tuy có phần chu đáo hơn và ảnh hưởng đến nền kinh tế cũng sâu sắc hơn. Nhờ có nghiệp đoàn các thể hệ cổ đã để lại cho hậu thế nhiều di tích đáng quý như các nhà thờ, lâu đài và biệt bao nhiều quý vật ở các bảo tàng viện. Những di tích ấy chứng tỏ rằng chế độ nghiệp đoàn đã ảnh hưởng rất sâu xa vào đời sống kinh tế của quần chúng Tây phương.

Với cuộc cách mạng 1789, chế độ nghiệp đoàn cũ bị sụp đổ. Nhà lập pháp cách mạng thấy rằng chế độ này không những ràng buộc tự do của thợ thuyền, song không giúp cho nền kinh tế được tiến triển nên họ đã phế bỏ những đoàn thể đứng giữa các tư nhân và chánh quyền. Họ cho rằng phải để cho chủ và thợ lấy tư cách cá nhân mà tự do kết hợp với nhau. Thợ và chủ không có quyền lợi chung, nếu có tập hợp tức là để làm việc phi pháp, phạm

đến nền an ninh quốc gia, nên phải diệt trừ.

Tinh thần ấy dần dần biến đổi và đến năm 1864, ở Pháp sự đoàn kết tuy không còn bị coi là một tội, song thợ chưa có quyền đình công. Hai mươi năm sau, đạo luật năm 1884 cho phép thành lập liên đoàn (syndicat) và từ đó có án lệ (jurisprudence) coi sự thỏa hiệp giữa các nhà sản xuất là một hành động hợp pháp nếu mục đích của họ không ngoài việc ngăn ngừa sự phá giá có hại cho thể quần bình của nền kinh tế quốc gia.

Với những sự thay đổi ấy các nghiệp đoàn hay liên đoàn đã trở nên những tổ chức hợp pháp nhưng vẫn chỉ có tánh cách tư và không có gì bó buộc cả Chánh quyền chỉ dung thứ chứ không hề khuyến khích bao giờ. Nội quy của nghiệp đoàn không bó buộc những người ở ngoài đoàn thể. Về phương diện pháp lý, hoạt động kinh tế vẫn giữ tánh cách cá nhân và tự do.

« KHÔNG AI BÓ BUỘC PHẢI GIA NHẬP MỘT ĐOÀN THỂ »

« HỢP ĐỒNG CHỈ BÓ BUỘC NGƯỜI KÝ »

Đó là hai nguyên tắc căn bản quy định một hoạt động tập thể hiện thời ở các nước tư bản.

Hiện nay những người có tư tưởng nghiệp đoàn cũng nhận thấy rằng không còn phải là lúc thực hiện chế độ nghiệp đoàn cũ đã trở nên lỗi thời trước sự bành trướng lớn lao của nền tư bản và phương pháp sản xuất kỹ nghệ tập trung của thế kỷ thứ 20. Và giới thợ thuyền đã có quyền bầu cử và đã trải mùi hoạt động liên đoàn, thế tất không sao chấp nhận một chế độ quá cũ kỹ như chế độ nghiệp đoàn cổ xưa được nữa.

Dù sao họ cũng nhận thấy rằng ở chế độ cũ còn có ít nhiều điều khả thủ và cuộc cách mạng Pháp, khi bắt bỏ chế độ nghiệp đoàn, đã đi quá trớn và đã hủy bỏ một nền tảng khá vững vàng của mọi cơ cấu kinh tế và ngày nay là lúc cần phải xét lại toàn bộ chế độ nghiệp đoàn.

BẮT HỦ

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về ty quản lý để tiện việc sổ sách.

Kính chào thân mến

Quản lý Đời Mới

TRÁC ANH

Tại vùng Cận Đông, nước Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay là một yếu tố quan trọng cho nền hòa bình thế giới. Là một bao lớn nhô ra Địa trung Hải, Thổ Nhĩ Kỳ có một vị trí rất trọng đại trên đường giao thông giữa Âu châu và Á châu. Nằm được eo biển then chốt Dardanelles, nước Thổ lại giữ một vai tưởng lịch sử trong việc ngăn ngừa sức lan tràn của dân tộc Nga về phía nam và kể từ năm 1952, sau khi gia nhập Minh Ước Đại Tây Dương, Thổ đã công nhiên đứng vào hàng ngũ các nước dân chủ chống cộng.

Giá trị của Quốc gia Thổ lại được gia tăng khi người ta thấy rằng nước này với một nền dân chủ tiến bộ, sẽ là một phần tử trung kiên của khối Tây phương trong việc bảo vệ hòa bình thế giới.

Để hiểu rõ địa vị của Thổ trên trường quốc tế ngày nay, tưởng cũng cần biết qua lịch sử cận đại của nước này với cuộc cách mạng mà dân tộc Thổ đã thực hiện dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mustafa Kemal Atatürk.

Vài nét về lịch sử cận đại của nước Thổ và cuộc cách mạng 1919

Cho đến hết kỷ đại chiến lần thứ nhất Thổ Nhĩ Kỳ còn là một đế quốc phong kiến gồm có 20 chủng tộc sống trên toàn thể bán đảo Ả Rập. Chánh quyền trung ương ở trong tay một vị đế vương độc đoán theo đạo Hồi Hồi đóng đô ở Constantinople tức là hải cảng Istamboul ngày nay. Dưới chế độ này, nhân dân Thổ sanh sống với những tin ngưỡng hủ lậu và những phong tục lỗi thời.

Nền kinh tế lại là một nền nông nghiệp cở, khiến cho nhân dân phải luôn luôn chịu sự đè nén của bọn vua quan nắm quyền thống trị trong nước. Trong trận đại chiến 1914-1918 đế quốc Thổ lại thuộc về phe Đức Áo, cho nên, sau khi chiến tranh kết liễu, Thổ Nhĩ Kỳ đã bị chiếm cứ và chia sẻ làm nhiều mảnh. Các chủng tộc xưa kia vẫn kinh địch nhau nay lại nổi lên từ tung làm cho tình trạng của Thổ đã rối ren vì bại trận lại thêm rối ren hơn trước.

Để tránh sự sụp đổ có thể đưa tới nạn diệt vong, của quốc gia, Mustafa Kemal hồi ấy là một vị tướng lãnh trong quân đội bên mưu một cuộc cách mạng lấy nhân dân Thổ làm hậu thuẫn. Muốn cho cách mạng được thành công, điều cần nhất là phải tránh sự dòm ngó của Đồng Minh nên

THỔ NHĨ KỲ

MỘT NƯỚC DÂN CHỦ TIẾN BỘ

với số tàn quân của ông, ông liền rút lui về Ankara ở giữa cao nguyên Anatolie và triệu tập ngay một quốc hội lâm thời dùng làm căn bản cho một quốc gia mới do ông lãnh đạo.

Trong khi ấy quốc vương đóng ở Istamboul vừa lo cho tương lai của triều đình lại sợ thế lực của Mustafa Kemal đương lan tràn khắp trong nước, một mặt cất chức nhà lãnh tụ, một mặt lập một chánh phủ gồm những phần tử thân cách mạng. Những hoạt động ấy đã khiến cho Đồng minh thất chặt vòng vây quanh Istamboul hơn trước làm cho phần đông các nhân vật quốc gia rút cả về Ankarahợp tác với phong trào của Mustafa Kemal.

Từ đó trở đi cuộc cách mạng mỗi ngày thêm vững mạnh. Ngày 23-4-1920 Quốc Hội chánh thức được thành lập với Mustafa Kemal làm chủ tịch, rồi đến tháng 1 năm 1921 thì Hiến Pháp được ban hành và đến tháng 11 năm 1922 thì Quốc Hội tuyên bố phế bỏ chế độ quân chủ và thành lập chế độ cộng hòa.

Nói tóm lại, cuộc cách mạng Thổ nhằm hai mục đích chánh:

Một đảng thu hẹp bờ cõi, gạt bỏ tất cả những đất đai nào không có đa số nhân dân Thổ, giải quyết tình trạng các dân tộc nhược tiểu còn sót lại hoặc bằng cách đồng hóa nếu có thể được, hoặc sũa đuổi những bộ lạc phải nhượng ra khỏi lãnh thổ quốc gia. Như thế là thực hiện sự hủy bỏ tánh cách quốc tế của đế quốc cũ để thay thế vào một quốc gia có tánh cách dân tộc thuần túy hơn trước.

Một đảng khác, nhà lãnh tụ Thổ cố đưa nước Thổ vào khung cảnh của thời đại nghĩa là phế bỏ chế độ phong kiến, canh tân xã hội, khoa học và dân chủ hóa các cơ cấu quốc gia cùng nâng cao nhân phẩm của con người.

Một ý nghĩ rất khôn khéo của Mustafa Kemal là để cho quốc gia Thổ có thì giờ cải tổ nội bộ, cần phải hết sức tránh mọi sự va chạm quốc tế khiến cho nước Thổ luôn

luôn đứng ngoài mọi sự xung đột lớn lao như cuộc đệ nhị thế chiến vừa rồi và để đối phó với mọi áp lực ngoại lai, dân tộc Thổ phải thực hiện một nền kinh tế tự túc để bảo vệ nền sản xuất ở trong nước.

Dưới đây chúng tôi lần lượt đề cập tới các vấn đề nội trị và ngoại giao của quốc gia Thổ hiện thời.

bài của VÂN LÂM

Vấn đề nội trị

Chế độ.— Chế độ của nước Thổ là một chế độ dân chủ tiến bộ vào bậc nhất trên hoàn cầu. Theo ý muốn của Mustafa Kemal thì không thể có một tổ chức nào làm trung gian giữa nhân dân và chánh Phủ được. Hết thầy quyền hành đều ở trong tay Đại Hội Quốc Gia, một tổ chức duy nhất được nhân dân trực tiếp bầu ra theo phương pháp phổ thông đầu phiếu.

Tổng Thống do Quốc Hội cử ra trong một nhiệm kỳ 4 năm, không có quyền ân xá, và không thể tuyên chiến, ra lệnh động viện hay ký một hiệp ước nào nếu không được sự thỏa thuận của Quốc Hội. Tổng thống cũng không có quyền phủ quyết và chỉ được một hạn 10 ngày để ban hành một đạo luật hay hoàn lại Quốc Hội. Nếu Quốc Hội phê chuẩn lần thứ hai thì đạo luật đương nhiên được ban hành. Các luật về tài chánh và sửa đổi hiến pháp đều trở nên nhất định sau lần phê chuẩn đầu tiên. Và sau hết quyền chỉ huy tối cao quân đội cũng thuộc về quốc hội.

Nước Cộng Hòa Thổ được xây dựng trên 6 nguyên tắc chánh yếu sau đây: Thổ Nhĩ Kỳ là một quốc gia dân tộc, có tánh cách nhân dân, áp dụng chế độ quốc quyền không dựa vào tôn giáo, là một nước cộng hòa và cách mạng.

Các chánh đảng.— Để củng cố chánh thể của Tân Quốc Gia, Mustafa Kemal thành lập đảng Cộng hòa nhân dân là đảng duy nhất tại Quốc hội. Tuy đã nhiều lần nhà lãnh tụ Thổ cố thành lập một phe đối lập để cho chế độ có tánh cách dân chủ thật sự, song việc đó đã gặp nhiều nỗi khó khăn về phía nhân dân.

Phải đợi đến ngày đại chiến thứ

ĐỜI MỚI số 159

hải chấm dứt ông Bayar, một đồng chí của Mustafa Kemal mới lập được đảng dân chủ, song chương trình của đảng này giống như chương trình của đảng cộng hòa nhân dân, ngoài điểm xin nơi tự do cho phe đối lập và mong muốn một chế độ chỉ huy kinh tế mềm dẻo hơn trước.

Các cuộc tuyển cử sau ngày đại chiến kết liễu vẫn dành phần ưu thắng cho đảng Cộng Hòa. Phe đối lập phải xin sửa đổi luật lệ bầu cử để nới rộng quyền ứng cử và bầu cử. Và sau khi cuộc cải cách này được chấp nhận thì đảng dân chủ thắng phiếu đưa ông Bayar lên làm Tổng Thống cho tới ngày nay.

Sau đó đảng cộng hòa lại đứng vào địa vị đối lập và nhờ ở lòng ái quốc của các nghị sĩ, chế độ hiện hành ở Thổ thật đáng là một chế độ dân chủ chân chánh vào bậc nhất ở hoàn cầu.

Vấn đề giáo dục.— Một cải cách có ảnh hưởng lớn lao đến nền giáo dục của dân chúng là dùng chữ romain để thay thế loại chữ cũ, nhờ đó nền học vấn được phổ thông và phát triển rất nhanh chóng.

Số trường học cũng tăng hơn trước. Nền sơ đẳng là một nền cưỡng bách; trung học và đại học cũng được mở rộng. Nạn mù chữ đã được giải quyết theo một chương trình hợp lý.

Và đặc biệt nhất là vấn đề trường làng. Bắt đầu từ năm 1938, chánh phủ cho mở những trại công cộng giao cho học sinh khai thác. Thời hạn học là năm năm. Các môn dạy là phương pháp trồng trọt, vệ sinh, tổ chức đô thị, săn sóc hải nhi, học sanh phải theo học cùng với chương trình trung học. Khi tốt nghiệp, học sanh được bổ giáo sư, phải cam đoan làm việc trong 20 năm và phải mở một trại huấn luyện khác. Chánh phủ sẽ cung cấp ruộng đất, và đủ nguư canh điền khi. Nói tóm lại, ở một nước nông nghiệp, trại huấn luyện là một trường thực nghiệm có giá trị.

Cải cách điền địa.— Trong số 19 triệu dân có 15 triệu sanh sống về đồng ruộng 10 triệu người là điền chủ, còn là bần cố nông không có ruộng đất và làm công cho các chủ điền.

Mục đích của cuộc cải cách điền địa là cung cấp ruộng đất cho hạng người này. Thi hành trong 20 năm, lần lần từ quận này sang quận khác, công cuộc này lại chủ trương cung cấp tiền vốn, hạt giống, phân bón, gia súc và nông cụ cho các điền chủ mới.

(đọc tiếp trang 50)

ĐỜI MỚI số 159



KHOA HỌC

NHỮNG VI TRÙNG CÓ ÍCH

NÓI ĐẾN vi trùng chúng ta thường liên tưởng đến các bệnh truyền nhiễm như bệnh cúm, bệnh đậu mùa, bệnh tả, v... v, mỗi năm giết hại hàng triệu con người trên toàn thế giới.

Nhưng ngày nay, nhờ có các nhà bác học người ta đã tìm ra được rất nhiều loại vi trùng có ích. Xin kể ra đây mấy thứ để chứng minh điều ấy.

Ai ai cũng biết rằng có rất nhiều bệnh xưa kia nan trị nay nhờ có những thuốc như Pénicilline và Streptomisine mà không còn là bệnh nguy hiểm nữa. Những thuốc ấy được chế ra nhờ ở những loại vi trùng đặc biệt mà các nhà bác học đã tìm ra được ở mặt đất.

Ở các nhà máy giấy thường có nhiều cặn bã có chất sulfite khi đổ ra sông, ngòi, làm thối nước, chết cá và khiến cho vùng lân cận phải chịu đựng những mùi hôi hám rất hại cho vệ sanh chung.

Để giải quyết cái nạn này, các nhà bác học đã tìm ra một thứ vi trùng khi rắc vào chất sulfite thì những cặn bã kia biến thành một chất bón rất tốt cho cây cối mà còn dùng làm đồ ăn bổ cho gia súc nữa.

Ở Mỹ người ta thường cho gà vịt ăn một thứ men do một loại vi trùng tiết ra. Gà vịt nuôi bằng men này mau lớn đến mỗi năm nước Mỹ lợi thêm được 25 triệu Mỹ kim! (ngót một ngàn triệu bạc Việt Nam).

Nhờ có vi trùng mà chất cortisone xưa kia khan hiếm biết bao, ngày nay đã có thể chế hóa rất nhiều, giúp cho hàng triệu người tê thấp được khỏi bệnh.

Với bấy nhiêu phát minh mới lạ, vi trùng học tuy vậy hãy còn là ở buổi sơ đầu. Mỗi ngày khoa học lại phát minh ra được một thứ vi trùng hữu ích để phục vụ nhân loại hơn lên.

Và để chấm dứt câu chuyện, xin thuật lại dưới đây một việc tìm kiếm còn dở dang, nếu có kết quả thì ảnh hưởng sẽ rất lớn lao cho loài người.

Theo các nhà bác học thì sở dĩ bệnh lao khó chữa là vì con trùng lao có một cái vỏ bằng sáp hiện nay chưa có thuốc nào làm tan được. Vậy mà ít lâu nay người ta khám phá được một loài chim ở Phi Châu chuyên ăn sáp ở các tổ ong. Trong bụng giống chim này sáp ong đã được chuyển hóa thành chất bỏ.

Do đó các nhà vi trùng học đương đây công nghiên cứu để tìm ra thứ vi trùng đặc biệt ở trong bộ máy tiêu hóa của giống chim này. Và ngày nào tìm ra được thứ vi trùng ấy người ta sẽ có hy vọng triệt diệt được bệnh lao hiện mỗi năm giết hại hàng bao nhiêu triệu con người.

Khởi cần ngủ 8 giờ

Theo tạp chí « Sciences et vie » ở Paris vừa thành lập một « viện tinh dưỡng » trong đó người nào làm việc mệt nhọc, chỉ đến nghỉ ngơi 40 phút mà lại sức bằng ngủ 9 giờ.

Công việc « làm lại sức khỏe » gồm có ba giai đoạn : trong giai đoạn đầu, người mệt nhọc được nằm nghỉ ngơi một lúc, nắn bóp các bắp thịt, giai đoạn thứ nhì : nằm trên một cái bàn, có y tá chụp mặt nạ vào mặt mình, song không phải để chụp thuốc mê, mà để bơm dưỡng khí cho mình hô hấp.

Dưỡng khí (oxygène) là một sự tối cần cho sức khỏe, ai cũng nhận như thế. Khi làm việc mệt nhọc phải tiêu phí nhiều dưỡng khí, vì vậy bơm dưỡng khí cho người ta tức là bồi lại sức khỏe. Giai đoạn thứ ba là tập vài cử động để dần gân cốt.

Sau 40 phút thấy khoan khoái, hết mệt, và người ta lại háng hái như buổi sáng mới thức dậy.

Phương pháp trên đây mới áp dụng ở Pháp song ở Anh Mỹ đã có từ lâu. Tại các lầu quán có những phòng tinh dưỡng có đầy dưỡng khí cho các ông « lúy lúy » vào nằm nghỉ ngơi, rồi rượu.

TRANG 9

NHÂN ĐỌC MAIAKOWSKY (ĐẠI THI HÀO NGÀ SÔ)

CUỘC KHỦNG HOẢNG GHÊ GỢM CỦA CÁC VĂN NGHỆ SĨ NGÀ SÔ

HOAN CA viết

GẦN ĐÂY ở Hà Nội có chánh sách «ve vãn» các nhà văn nghệ sĩ tiểu tư sản cũ (khí trở về với không khí thành) và các nhà văn nghệ sĩ vừa xông pha ra ném mìn «hiện thực xã hội chủ nghĩa» của Việt Cộng. Một trạng thái nguy hiểm xảy ra: con người của *Gửi Hương cho gió, Điều Tàn, Vang bóng một thời*... sau một thời kỳ băng máu, hò hét, chính huấn, cách mạng hóa tư tưởng, quần chúng hóa sanh hoạt đã trở về với lối cũ của mình.

Họ vẫn «ru với gió», «bàn tay ấy ở trong tay», chuốt lại tiếng «em em, anh anh»... Họ tìm lại những nét rung cảm chân chính và căn yếu của con người toàn diện, tìm lại nguồn lãng mạn tiến bộ (hay lãng mạn cách mạng) để điều hòa con người. Họ đã gặp phải kha đất ngàn năm văn vật mầu mỡ phi nhiêu, thì tha hồ cho nhân chất phát triển.

Nhìn vào các bậc đàn anh, các hiện trạng xung động nguy hiểm của văn nghệ Nga Hoa, họ e ngại cho số phận mình, số phận bị đất như Maia-kowsky, như César Solodan, như Pasternak, như Evgueny Dolmatovsky...

Vi sao vậy? Vi sao con đường văn nghệ đó lại đi vào ngõ bí mà khó một chiến thuật, chiến lược nào có thể điều chỉnh được cuộc diện?

Vi sao công cuộc «tạo mãi mâu thuẫn đấu tranh» cho con người «bừng bừng lửa cháy» không còn mãnh lực thúc đẩy họ rần rần tiến lên thêm bước nữa, chúi nữa, mà chơi với... với cừu cánh lừng lờ.

Thế mà vì sao lại có người vẫn «ù ù cạc cạc» tuần hành theo mệnh lệnh nguy hiểm đó, để rồi che mặt, há mồm tán tụng: «rằng hay thì thật là hay; không hay sao lại...»

«bác» này «cụ» kia?»

Thì ra, tuần nội tiến của xã hội chủ nghĩa đã hết kỳ (xem loạt bài của H.V.P) và biến thể, biến dạng, biến chất qua các nước chư hầu thay đổi quá trớn, đợi ngày cáo chung.

Nhắc nhở MAIAKOWSKY để hiểu trình tự diễn biến của con người diễn hình văn nghệ Nga Sô, hay nền văn nghệ hiện thực xã hội chủ nghĩa (nói chung), chúng tôi chỉ muốn ôn lại bài học, bài học kinh nghiệm đích đáng cho mỗi một chúng ta hoặc đứng xa, hoặc chôn chân mỗi gổ bước vào... thử kiểm soát lại hành trình.



Ngày trước ấy, khi cách mạng Nga Sô đang bùng lên, lấy danh nghĩa là giải phóng quyền lợi toàn dân, Maia-kowsky đã là thi sĩ tiến bộ nhất, diễn hình cao cả nhất, sôi nổi nhất với phong trào.

Sức đấu tranh giải phóng của Maia-kowsky thật đã ghê sợ. Toàn dân băng máu, người người vung tay, chém thù, cứu dân. Maia chỉ biết hết lòng hết dạ với nhân dân, ngoài ra nào muốn gì hơn:

Tôi muốn đem...

sức mạng sáng ngời của thi sĩ.

Hiện đang cho giai cấp tiến công.

Song song với Maxime Gorki, Maia đã «tiến hành phần nửa cuộc cách mạng», viết đến 150 000 000 câu thơ ca tụng giai cấp đang lên, ca tụng sức lao động, ca tụng năng lực sản xuất và chí khí anh hùng.

Ngày trước ấy Maia chỉ biết tái lập hòa bình, n nru cầu hạnh phúc chân chánh, trừ diệt bọn người buôn bán chiến tranh:

Các đồng chí loài người trên trái đất

Hãy tuyên bố

là

không muốn chiến tranh,

Ngày trước ấy, nhà thi hào chỉ biết làm chiến sĩ trung kiên của phong trào và hô hào «cần có nhiều nhà thơ hay và phát triển mọi mặt» luôn luôn học tập, tìm hiểu quần chúng để thật tâm phục vụ nhân dân.

Ngày trước ấy hằng máu bao nhiêu... thì sau này Maia đã khổ sở khi tìm lấy chân giá trị của mình trước sự thật, khủng hoảng tâm thần và quay về lối thơ trữ tình rất mực đau khổ, ê chề và sáng ngày 14-4-1930 tự tử.

Vâng, tự tử bằng súng sáu, vào tim!

Và đây, lá thư cuối cùng:

Xong xuôi cả!.. Tôi chết, tôi không muốn gì hơn. Và chẳng phải bằng một ai. Người chết cho việc đó là hèn hạ lắm!

Kính mẹ, các chị, các em, các bạn thân mến, hãy tha lỗi cho Maia, đây không phải là một phương tiện (tôi không muốn khuyên nhủ cho một kẻ nào), nhưng tôi không có một lối thoát nào khác hơn nữa.

Em Lili, hãy yêu anh.

Các đồng chí ở Chánh Quyền, gia đình tôi đây: Lili Brik, mẹ tôi, các chị, các em tôi và Veronica Vitoldovna Polonskaia. Nếu các ông để cho gia đình tôi yên ổn, tôi xin cảm ơn.

Những bài thơ sau này (lẽ tất nhiên là chưa đựng tình cảm) xin giao lại cho vợ tôi, cho gia đình tôi. Họ sẽ tìm thấy rõ ở đó hơn.

Và đây nữa, bài thơ tuyệt mệnh:

Nếu người bảo:

Họa vô đơn chi!

Thuyền ai tình

lan vô

với giòng đời

Tôi lia trần

nhắc lại

cũng thừa thôi.

Đau khổ

gian lao

lỗi lầm:

lấn lộn.

Bạn đời ơi!

ca lên

cho lòng vui sướng!

Đây mới thật là tiếng ca trung thành nhất của Maia, tiếng đồng vọng của người thơ sau những năm chịu ần ức, đè nén, hò hét và chịu cực hình.

Maia tung ra những khổ tâm của con tim, nhưng vẫn nghi ngờ, lo sợ cho gia đình phải liên lụy. Con tim đến thác... mới là vương to

(đọc tiếp trang 50)

ĐỜI MỚI số 159

KÝ ỨC CỦA MỘT SINH VIÊN HÀ NỘI



KÝ ỨC CỦA VŨ LANG

VI

— Sao lăm thế này! Oát ti với nhau mà cũng tặng ảnh tặng iếc cơ à!

— Nào nó có tặng đâu! Chúng chụp trộm đấy chứ.

Tôi ngẩn người ngạc nhiên:

— Chụp trộm à! Chúng nó làm thế nào mà chụp được.

— Thì cứ hỏi ông Tú nhà tôi thì rõ...

Thấy nói vậy, chàng Tú ta đang sụt sịt khóc cãi ngay:

— Hằng Dương nó chụp chứ em có làm gì đâu?

— Phải! ông không làm gì?... Nhưng những cái này ở đâu ra ấy nhỉ...

Muốn biết rõ chuyện này tôi bảo

Trần đừng nói gì nữa rồi tôi đỡ Tú xem đưa nào chụp... và hứa sẽ bảo Trần không đánh nữa... Lúc ấy chàng ta mới vững dạ:

— Thật đấy anh ạ! Thăng Dương thắng Tuấn nó chụp của nó trước rồi sau em mới bảo nó chụp hộ em đấy chứ!

— Lại chụp hộ nữa cơ à?

— Vâng! Anh muốn chụp ai ở cái đất Hà Nội này bảo nó là thế nào chúng nó cũng chụp được... Không tin mai anh cứ đến đây em bảo chúng nó lại chơi anh hỏi mà xem...

Y hện, hôm sau tôi lại đến chơi nhà Trần thì đã thấy mấy chàng đứng chơi trong buồng học.

— Đây, các bạn em... Dương và Tuấn đấy anh ạ! Đây anh Vũ... bạn của anh tôi... Tú giới thiệu.

Tôi làm ra bộ «tề» hỏi:

— Các chú làm thế nào chụp được thế?

— Có gì mà tài với giỏi hử anh? Cứ «toách» một cái là xong...

— Nhưng nhờ người ta không bằng lòng cho chụp!

— Thì đã bảo chụp trộm cơ mà!

ĐỜI MỚI số 159

Họ mà biết thì có mà lên bốp.

Toan hỏi thêm cách chụp thế nào thì Trần bảo tôi:

— Vũ thử bảo chúng nó chụp một người xem có đúng không?

Chúng tôi ra «ban công» đứng... rồi tôi chỉ một người đi qua phố đó...

Chúng cười ồ...

— À con Mỹ hàng Chiêu!

— Các chú quen!

— Không!

— Còn ai lọt ra ngoài mắt các ông thờ công Hà Nội được! Trần nói.

— Thế liệu có dám chụp không?

— Nội nhật 3 ngày thôi mà...

★

Mấy hôm sau Trần vừa gặp tôi đã bảo:

— Có rồi đấy Vũ ạ! Trước hẹn 1 ngày...

Chúng tôi kéo nhau về nhà... thì Tú rút trong ngăn kéo ra một túi...

— Đây 2 kiếu... 1 ở trường học của cô ả... một ở ngay trước cửa nhà... có đủ cả mấy xe cam nhông đầy chiếu

Tôi xem xong rồi hỏi:

— Chúng nó làm thế nào vậy?

Trần cầm cái cặp da lên rồi bảo:

— Minh tra mãi chúng mới nói ra... thế này này khoét ở góc cặp này

1 lỗ tròn tròn để vừa ống kính của chiếc máy «Roc» hay «Elgy» con

con... phía cạnh này cắt chỉ khâu ra 1 quãng để đủ thò 1 ngón tay vào

bấm... rồi cứ việc đến nơi muốn chụp... phải quen tay 1 chút... nghĩa

là không cần ngắm nữa... đưa cái cặp lên ngực như kiếu các Sinh viên

khoe cái cặp da Mỹ với chiếc khóa mạ vàng... và chỉ việc... «tách» thế

là xong.

Tôi cười:

— Kể cũng ghê thật!

— Bọn này còn hạng kém đấy, chứ nghe đầu tại trường Y. còn ghê bằng mấy.

— Thì cũng đến chụp đi chụp lại chán tay rồi thôi chứ gì?

Trần nghiêm mặt lắc đầu:

— Muốn thủ đũa nào chúng còn chơi kiếu «cần» hơn nữa...

Tôi chú ý nghe... Trần lặng lẽ đứng lên... đến gần tôi...

— Thí dụ có một nàng thù địch của chúng đi thế này nhé... Phải sẵn sàng có đũa ăn mặc đứng sẵn vào... đi sát lại gần giả vờ như «chịu ngã ngã đầu vào vai nàng một cái và dang kia nó «toách». Thế có đặc là một đôi nhân tình không?

Muốn cho nàng phải chửi phải mắng thì cứ việc gửi «rơ com măng đề» cho ông cụ nhà nàng... Vũ thử nghĩ xem... thật ba năm rõ mười nhé...

chả còn chối cãi vào đâu và nước ấy thì cô nàng phi chết đồn cũng bị

chửi mắng mực mả; lại bị cấm cung chẳng biết chừng, vì như thế thì ai

dám tin con cái mà để cho đi chơi bừa đi được nữa...

MỘT LẠI THÊM BỊNH KHÁC

TRONG KHI một số người ham những vui thú bên ngoài a-dua cùng chúng bạn, đảo lộn cả cái thành phố Hà Nội, thì một số khác lại quá chăm chú vào sự bút nghiên ngày đêm khư khư cuốn sách cây đèn, gây nên 1 căn bệnh khá hiểm nghèo khác có hại cho giới thiếu niên không kém...

Đó là bệnh «Gạo» mà dưới đây tôi sẽ lần lượt kể lại những mẩu chuyện con con, đã xảy ra mà không mấy người sống ở Hà thành không biết.

GẠO LÀ GÌ?

VỚI học sinh gạo không phải là thứ ngũ cốc dùng để nấu ăn đâu nhé!

Nó là món «tả pín lù» vô cùng quý giá gồm đủ thịt Anh, cá Pháp, rau Việt chén ngấm nga với những gia vị đặc biệt toán tiếc... lý liếc... hóa hiếc cơ...

Chẳng biết nó sinh sôi nảy nở tự bao giờ, nhưng nghe chừng lưu truyền từ lâu lắm... Với các lịch sử đủ VUI, BUỒN, CƯỜI, KHÓC... Nó đã tràn lan khắp chốn... nó đã được giới học sinh đương thời luôn luôn ca tụng... và coi nó gần như là một bí quyết để THÀNH CÔNG...

Bởi thế nói đến học sinh 53 là ta phải nói ngay đến «GẠO» mà sau

(đọc tiếp trang 49)

TRANG 11



HỘI NGHỊ Á-PHI ở Bangdoug hướng về đâu?

HAI NƯỚC Tây Ấn (Ấn Độ Nehru) và Đông Ấn (Bà Ba Nam Dương), hiệp với vài nước khác, đứng lên triệu tập một Hội Nghị gọi là Hội Nghị Á Phi, và đề gọi là xem xét các vấn đề quốc tế liên quan với Á Châu và Phi Châu.

Đến ngày nay người ta được biết rằng sẽ có nhiều nước thuộc tập đoàn các nước Tây Phương và nhiều nước thuộc khối Nga cộng tham dự. Có Phi luật Tân, Thái Lan, Đại Hối, Tích Lan, Việt Nam, Thổ Nhĩ Kỳ, v.v. của phe

Tây Âu sẽ có mặt tại Hội Nghị. Bên kia Trung Mao, Nga Tây bá lợi Á và vài nước chư hầu sẽ đứng sau Tây và Đông Âu mà giết giây.

Họ sẽ nhóm họp, một cách đồng đủ Á Phi, trong tuần tháng tư tới đây tại thành Bangdoug của Đông Ấn. Hội Nghị này sẽ giúp cho Nga Hoa Cộng một dịp « tấn công hòa bình » theo kiểu của họ và gây ảnh hưởng cộng sản chăng? Anh Mỹ sẽ đối phó cách nào? Và các nhược tiểu dân tộc sẽ có thái độ nào?

Người thức thời không khỏi đặt những câu hỏi ấy. Và Việt Nam ta không thể không có thái độ.

Chắc một điều là đứng về mặt tình cảm các nước Đông Á sẽ vui mừng mà thấy rằng mình cũng có một thứ Hội nghị « của mình » và mình lời được các dân tộc đã đến ở Phi châu. Nhưng đó chỉ là vì tình cảm, vì tự ái; đó chỉ là hình thức.

Ta thử hỏi Ai là chủ động của Hội nghị này?

Là Tây Ấn và Đông Ấn, nếu ta căn cứ vào hình thức, vào giấy mời Hội. Nếu ta hỏi họ có sáng kiến này lúc nào và trong trường hợp nào, là ta có thể hiểu một cách ít sai lầm chỉ hướng của họ.

Chúng ta còn nhớ rằng sau Hội Nghị Genève tháng bảy 54. Chu Ân Lai sang viếng Ấn Độ, và sau đó Nehru bay qua Bắc kinh trả lễ. Cả hai có phát hành thông cáo tuyên bố THIỆN CHÍ không chen vào nội trị của nước khác để thực hiện sống chung giữa chủ nghĩa Cộng Sản và không Cộng

Sản (hoặc chưa Cộng Sản).

Tiếp theo là thủ tướng Diên Điện cũng bay đi Bắc kinh với ý định công khai là thủ dàn xếp vấn đề phi công Mỹ bị Trung Cộng bắt giam. Trong lúc ấy Đông Ấn có cho thế giới biết rằng mình sát cánh Tây Ấn chủ trương sống chung với Cộng Sản, mình chống lại hiệp ước phòng vệ Đông Nam Á (S.E.A.T.O.)

VĂN LANG viết

Gần đây 8 nước hội viên S.E.A.T.O. nhóm ở Bangkok quyết nghị đặt cơ quan thường trực ở đây, thủ đô Thái

Lan, bên cạnh Trung Việt Cộng, để dóm ngó hành động của Cộng sản và giữ liên lạc chặt chẽ giữa họ với nhau.

Để trả lời thái độ và việc làm của phe Tây Phương, Trung Nga mở mặt trận tuyên truyền khắp thế giới, lên tiếng « tố cáo » Tây Phương, có cả Tây và Đông Ấn hưởng ứng, reo hò bên cạnh Nga Hoa.

Lại vấn đề Đài Loan không giảm căng thẳng. Hầu như Mỹ quả quyết chống giữ đảo này, có cả phân nửa nước Anh. Phải nói rằng chỉ có phân nửa nước Anh vì là đảng lao động không tán đồng chánh sách của Nội các Churchill.

Thêm vào đó là chánh tình nước Nhứt với sự thăng trầm của đảng « Dân chủ bảo thủ » Hatoyama tạo thêm mối lo mới cho Mỹ, vì Hatoyama chủ trương nối lại bang giao với Nga Hoa. Cũng nên đề ý rằng Nga Hoa cộng đã góp một phần công lao trong sự thăng lợi của đảng Hatoyama.

Như vậy, không chắc là hai nước Tây và Đông Ấn là chánh chủ động trong sự triệu tập Hội Nghị Á Phi. Có phần chắc hơn là sáng kiến lôi kéo dân tộc Á Phi là sáng kiến của Trung Cộng và chánh chủ động là phe đảng Mao Trạch Đông.

Trung Cộng sẽ dùng Hội Nghị Bangdoug mà chơi lại S.E.A.T.O., lấy cái thế nhân dân mà chống cái thế kỹ thuật và vũ khí của Mỹ, làm cho trước dư luận thế giới, S.E.A.T.O. bị hãm trong hoàn cảnh « nguy hiểm ». Một mặt khác, làm cho Nhứt khó mà hoàn toàn theo Mỹ, vì sợ mất cảm tình các nước Đông Á, là thị trường mà

Nhứt làm le trần xuống để phục hưng nền kinh tế của mình. Ngoài ra, Hội Nghị Bangdoug sẽ đóng chặt các nước trong nhóm Colombo trong phạm vi trung lập về hình thức với nội dung thiên cộng, để rồi theo cộng.

Anh sẽ xử sự như thế nào đối với Hội Nghị Bangdoug? Vẫn biết mình sẽ mất nhiều ảnh hưởng, Anh bỏ tay, không thể lôi Ấn độ và các nước trong nhóm Colombo trở lại.

Đối với các nước Đông Nam Á Hội Nghị Bangdoug sẽ là một Hội nghị mở đầu cho sự đề cao nhược tiểu dân tộc về danh nghĩa với những kết quả tai hại là họ sẽ bị Trung Cộng gián tiếp lung đoạn một cách ghê gớm xuyên qua sự lãnh đạo có vẻ « lãnh mạnh » của hai nước Tây và Đông Ấn.

Không phải bảo rằng Ấn Độ đại đột, hay Đông Ấn khờ khạo mà đi vào kế độc của Trung Cộng. Hai nước này có nhiều thiện chí và có cả tài bộ. Nhưng họ cho rằng làm như vậy là tranh thủ kỳ công trong công cuộc duy trì hòa bình nhân loại. Họ tin rằng có thể mở hội mà yêu cầu Trung Cộng dùng can thiệp nội bộ các nước, và có đi với Cộng sản mới có cảm tình của Cộng sản để mà khuyên lơn.

Hai nước Ấn Độ và Đông Ấn chưa có những kinh nghiệm bản thân về chế độ Cộng sản, lại thờ chủ nghĩa xã hội mà họ cho rằng sẽ đem lại phúc lợi cho dân tộc họ. Họ biết sợ đế quốc Tây phương, biết chế lý tưởng dân chủ tư sản của Tây phương là lỗi thời, nhưng họ chưa biết cái tai và tai trời của chế độ Cộng sản, giết chết thẳng người trong xã hội, làm cho xã hội không còn là xã hội loài người, mà chỉ là cái máy « thuyết đạo và sám hối ». Họ đang « chạy đàng mò dề mắt dềng mà », chớ không tìm lối thoát.

Những nước chống Cộng tại Hội Nghị Bangdoug sẽ chiếm phần ít, lại còn là chưa quen thuộc lối tranh đấu khoa học đối với Cộng sản, cũng như trước đây cán bộ « quốc gia » rất bỏ thờ trước cán bộ Cộng sản.

Chỉ có Việt Nam là nước có đủ kinh nghiệm bản thân, lại là nước bị uy hiếp từ trong ruột tới ngoài da. Liệu Việt Nam có phá được âm mưu của Cộng sản phần nào chăng tại Hội Nghị Bangdoug? Và muốn tham dự Hội Nghị này Việt Nam sẽ chuẩn bị trên cơ sở nào, với hạng người nào, trong cái thế nào?

VĂN LANG



LƯỢT CHIỀU NĂM THI ĐUA

CHÚNG TA đã nhận chưa, rằng nước ta đứng trong một mặt trận quốc tế? Nhận hay không nhận, trên thực tế chúng ta đã đứng về phía thế giới tự do, và tình thế đưa ta tới chỗ phải nhờ các nước dân chủ mà xây dựng quốc gia ta. Đã có chưa một Mặt trận dân chủ quốc tế? Chưa có hẳn, nhưng vì lẽ ta đứng trong thế giới tự do, ta có quyền đòi hỏi, và ta phải đòi hỏi, sự thành lập Mặt trận chánh trị ấy, ngoài các tổ chức có tánh cách quân sự. Vì rằng quân sự không phải là kẻ ngăn Cộng lâu dài và nó chỉ có thể giúp cho thế giới tự do duy trì tình thế giặc nguội ngày nay; nó không đem lại một sự thắng lợi bền bỉ, có tánh cách xây dựng phúc lợi cho nhân loại.

Nhút định phải có chánh trị, và nền chánh trị của thế giới tự do phải nhằm vào mục tiêu tranh thủ nhân dân, thì, với yếu tố kỹ thuật và kinh tài, phe dân chủ mới thực hiện được sự quân bình với khối Cộng sản. Mà, tranh thủ nhân dân thì người của nước nào phải đảm nhiệm công việc ấy với đồng bào của mình. Tức là nói các nước giàu có trong tập đoàn dân tộc không theo Cộng phải giúp cho các nước nhỏ yếu thực thi chánh trị nhân dân.

Nói cương quốc giúp các nước bạn trên cơ sở chánh trị nhân dân là nói họ phải tôn trọng chủ quyền quốc gia của các nước. Có như thế mới đặt được vấn đề Mặt trận dân chủ quốc tế.

Đề tiến tới sự thực hiện một Mặt trận quốc tế ra trò, những nước nhỏ yếu cần tự đặt với mình vấn đề « cái thế dân tộc » trong Mặt trận.

Vì sao phải có cái thế dân tộc? Vì nó là nguyên tắc quyết định cả một nền chánh trị đối nội và đối ngoại. Không đặt trước, và không thấu triệt cái thế dân tộc thì không thể có chánh sách xây dựng giữa các nước trong thế giới tự do.

Cái thế dân tộc là cái thế chung cho cả dân tộc; nó bắt buộc chủ trương ấy phải lấy quốc gia-dân tộc làm đơn vị hay cá thể đóng góp phần xây dựng chung. Chánh sách đối ngoại, cũng như nội trị, là chánh sách của toàn dân. Sẽ không có vấn đề cá nhân trong ngoại giao, và nước bạn không thể vì cảm tình mà viện trợ. Ngoại viện sẽ là viện phải có, và nước viện trợ không lấy sự giúp đỡ làm cái thế ân huệ; trái lại họ bị bắt

CÁI THẾ DÂN TỘC TRONG MẶT TRẬN DÂN CHỦ QUỐC TẾ

buộc coi đó là phận sự phải làm, để cứu lấy nhau, và xây dựng cho nhau.

Nhược bằng trong Mặt trận các nước nhỏ yếu không chủ trương giữ cái thế dân tộc, thì họ không còn là nước bạn hay đồng minh, mà họ chỉ là nước thọ ân huệ, hoặc nhờ ngoại bang cứu sống, hoặc bỏ cho chết. Trong trường hợp ấy chủ quyền quốc gia sẽ tiêu tan và nền độc lập tự nhiên không còn, hoặc còn như bánh vẽ.

Cái thế dân tộc là cái thế « cùng chủ động như nhau giữa các nước hội viên », và giữa hội viên không có nước bị động. Sẽ có vấn đề phân công, và phân công trên

nguyên tắc tùy sở năng của mỗi đơn vị; về mặt giá trị phải qui định rằng, dù nước lớn hay nước nhỏ, làm tròn nhiệm vụ là có công như nhau.

Không đặt vấn đề như thế ấy thì tự nhiên không tránh được nước này ý lại nước kia, nước nọ khinh thường nước khác, để rồi không bao giờ có nỗ lực, không bao giờ có kết quả tốt.

Nói trắng ra, và đề hình dung một cách rõ rệt, thế dân tộc là thế cái khoen trong sợi lỏi tôi (hay sợi giây chuyền). Trong lỏi tôi, mỗi cái khoen đều phải được làm bằng một chất thép, phải cứng rắn như nhau. Vì rằng lỏi tôi có giá trị chẳng, có dùng được một cách có hiệu quả chẳng, là khi nào căng nó ra nó vẫn đủ sức chịu đựng từ đầu chí đuôi. Nếu có cái khoen nào hồng, yếu, có tí, thì lỏi tôi đứt ngay ở nơi cái khoen ấy.

Trong một Mặt trận chánh trị, nếu ta quan niệm Mặt trận là để ngăn ngừa, bảo vệ, xây dựng, cho chung nhau, thì mỗi đơn vị của Mặt trận phải được coi, và qui trọng, như một cái khoen của lỏi tôi.

Và khi ta coi ta là một cái khoen ta không tránh được phải tự lo rèn đúc cái khoen của ta cho nó có giá trị như các cái khoen khác.

Chúng ta đã đứng trong cái thế chung với các nước Tây Phương, chúng ta có quyền đòi hỏi sự « kiến thiết » các cái khoen. Trước khi ta đòi hỏi với người ngoài, ta phải đòi hỏi với ta, nghĩa là tự nơi ta, ta phải quan niệm tới nơi đến chốn cái thế riêng của ta trong cái thế chung. Ta có hiểu thấu đáo vai trò của

ta, biết ta biết người, biết sứ mạng của ta, thì ta mới có thể đặt vấn đề với kẻ khác, đặt một cách quả quyết và rành mạch, làm cho người nghe phải kính nể ta.

Nói về cá nhân thì đó là một thái độ làm nài bột giá trị của thành người; đứng trên lập trường dân tộc, thì đó là thái độ làm cho nước ngoài tôn trọng chủ quyền quốc gia của ta.

Nhược bằng ta không hiểu chỉ cả, hoặc hiểu một cách hồ đồ công việc riêng của nước ta và công việc chung

của Mặt trận, ta không có thái độ của đơn vị dân tộc thì ta chỉ là cái « thớt xe » để

cho đầu xe « rờ mọt » (lôi kéo). Thì ta không còn là chủ động trong sự chủ động chung (co-acteur), mà ta chỉ là cái thớt xe nặng nề, làm bề bộn cho công việc chung, làm kẻ bị động, để rồi trở nên bất động một khi vì đầu xe mọt mọt do sự lôi kéo ta mà phải cắt đoạn ta ra.

Nếu ngay bây giờ ta chỉ quan niệm ta là cái thớt xe rờ mọt thì tốt hơn ta chịu làm thứ chư hầu lạc hậu, ngựa tay nhờ nuôi để rồi chết đời dân tộc, chết đời ta.

Cái thế dân tộc là cái thế duy nhứt để cứu vãn tình thế, cứu dân tộc và cứu lấy ta. Tự nhiên là ta phải quyết chí tranh đấu để giữ cái thế ấy. Kẻ viết bài này tin tưởng rằng nếu ta biết ta, biết cư xử trên cái thế dân tộc, thì không những người ta vui lòng giúp ta, người ta còn hàng hái xin giúp ta, bởi vì khi ấy giúp ta là họ tự giúp, và cứu ta là họ tự cứu.

Trước đây, chúng tôi có đưa ra chánh sách liên lập, chánh sách sắp hàng với nước khác, cùng đứng trong hàng ngũ, và liên kết nhau trên một lập trường tương trợ tương cứu, với sự hỗ tương quyền lợi.

Chánh sách liên lập bắt buộc phải tôn trọng tinh thần bình đẳng và giữ nền độc lập quốc gia cho nhau. Chánh sách liên lập là lý trí của cái thế dân tộc.

Trong Mặt trận có vấn đề phân công tùy năng lực khi đã đặt xong chủ đích. Ta phải xét coi năng lực của ta cho ta lãnh phần công tác nào? Nhưng ta phải giác ngộ ngay bây giờ rằng đánh cái thế Mặt trận, không phải là đánh cái thế trường kỳ.

DIRECTIVES POUR UN PLAN d'action économique au Viêt-Nam

DEUXIEME PARTIE

TRẦN VĂN CANG

Architecte, Directeur Administrateur de la Société
d'Etudes du Développement Economique du P.M.S.

VII

Libertés individuelles dans l'exploitation ou travail collectif ?

LES agriculteurs installés dans une unité de peuplement, seront-ils libres d'exploiter à leur guise les parcelles attribuées, ou devront-ils seulement exécuter les instructions reçues pour les cultures imposées ?

La question est délicate car, dans le premier cas, on retrouve les dangers et les insuffisances de la petite propriété, dans le second cas on aborde les formes collectivistes ou communautaires aussi bien que les inconvénients du grand capitalisme foncier.

Il faut considérer d'abord les engagements financiers

Deux problèmes doivent être équilibrés :

Le premier concerne la nécessité de garantir l'annuité d'amortissement et le service de l'intérêt annuel des capitaux investis sous une forme ou sous une autre.

Cette obligation impérative sans laquelle aucun crédit ne saurait être consenti, conduit à ce qu'il y ait une pleine autorité de direction dans le choix des cultures et dans les modes d'exploitation, jusqu'à l'époque où les fonds engagés auront été intégralement remboursés.

Il faut aussi provoquer les initiatives

Le second problème est celui des possibilités ou des limites, de liberté d'action, qui doivent être accordées à chaque chef de famille.

Il faut, en effet, considérer :

— d'une part le vieil individualisme paysan que nous retrouvons à chaque aspect de l'action agricole.

— d'autre part, la nécessité de provoquer surtout chez les fils, les qualités d'initiative, le sens des risques et le courage des responsabilités, ce que permettent rarement les besognes d'agent d'exécution subalternes.

TRANG 14

— en outre, on est obligé de demander à l'agriculteur l'engagement de payer par des « charges fixes » annuelles l'annuité d'amortissement et le loyer des capitaux engagés.

Il n'est pas possible de faire souscrire un tel engagement formel à un cultivateur auquel on enlève toute décision sur le choix de ses productions et sur les moyens ou méthodes de les réaliser.

Les charges financières dictent les méthodes

La solution de conciliation de ces deux problèmes importants est fournie par la discrimination des engagements financiers, à savoir :

1.— les charges de remboursement et des intérêts se rapportant à la valeur des exploitations individuelles concédées (3,3 hectares de terres plus l'habitat et l'outillage individuel).

2.— les charges d'intérêt et d'amortissement des surfaces demeurant propriétés collectives (environ 666 hectares) augmentées de charges du matériel utilisable en commun.

3.— les charges d'intérêt et d'amortissement des investissements pour les installations administratives et sociales de l'unité locale.

4.— les charges de fonctionnement des dites installations collectives,

A nos lecteurs de langue française

Nous cessons de publier le texte français à partir de ce numéro. L'étude de Mr. Trần Văn Cang sera éditée en brochure que nous tiendrons à la disposition de ceux de nos amis étrangers qui ne lisent pas le Vietnamien.

La Direction
de la Revue **ĐỜI MỚI**

(suite page 18)

ĐỜI MỚI số 159

auxquelles sont jointes les charges des concours des moniteurs et des Conseillers.

a) La garantie personnelle de l'exploitation

La «sûreté personnelle», c'est à dire la garantie individuelle donnée par chaque exploitant, ne peut jouer que sur les 3,3 hectares et compléments qui lui sont attribués.

Il est donc normal qu'il ait sur ce point une entière liberté de disposition quant au choix des cultures ou de l'élevage.

Il est non moins normal qu'un contrôle puisse être exercé avec interdiction sur toute culture qui ne serait manifestement pas suffisamment rentable, ou sur toute méthode qui risquerait de compromettre la valeur-capital du sol cultivable.

b) — Exploitations collectives pour engagements collectifs.

Les surfaces demeurées collectives, au contraire, seront cultivées selon les directives conformes aux charges financières et à l'économie nationale.

C'est, au surplus, cette exploitation collective de 666 hectares qui permettra :

— l'achat des machines agricoles.

— la poursuite de cultures vivrières ou d'élevage répondant aux préoccupations sociales de l'alimentation des villes.

— La réalisation de cultures industrielles de meilleur profit, et que le paysan trop individualiste serait tenté de négliger en recherchant d'abord les produits d'autoconsommation.

Sous quelle forme exploiter les secteurs collectifs

Deux formules sont à envisager :

1.— la forme communautaire russe actuelle où le paysan n'est en fait qu'un ouvrier agricole. Les tâches individuelles sont en ce cas réparties selon le cycle des travaux saisonniers, et en tous lieux du domaine suivant les nécessités.

2.— la forme d'exploitation individuelle où de nouvelles parcelles sont concédées par métayage ou fermage.

Il s'agit alors d'une extension pure et simple du secteur personnel sous réserve des directives imposées.

L'agriculteur est, dans ce cas, responsable, en plus des 3,3 hectares de sa propriété personnelle, soit de 3,3 hectares supplémentaires pouvant revenir ultérieurement à ses fils, soit encore de 3,3 hectares correspondant à sa quote-part de travaux pour le domaine collectif.

ĐƯỜNG LỐI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ Ở VIỆT NAM

PHẦN THỨ HAI

của TRẦN VĂN CANG

Kiến-trúc-sư, Giám-đốc Hội Nghiên-Cứu
Phát-triển Kinh-tế miền Cao - Nguyên

VII

Khai thác theo lối tự do cá nhân hay theo lối động tác công cộng ?

TRONG một đơn vị di dân, các nông gia sẽ được theo ý muốn, tự do khai thác phần đất của họ hay là sẽ bắt buộc phải trồng tía những hoa màu cùng định sẵn thì hành những chỉ thị đã nhận được ?

Thật là một vấn đề nan giải vì ở trường hợp thứ nhất người ta sẽ vấp phải những hiểm họa và thiếu sót của các doanh nghiệp nhỏ, và trong trường hợp thứ hai người ta sẽ phải tiếp xúc với các hình thức tập sản cùng với những sự bất tiện của chế độ đại sản.

Trước hết phải xem xét vấn đề xử dụng tài chính

Có hai vấn đề cần được quân bình : Thứ nhất là cần phải bảo đảm số hoàn giảm hàng năm và số lợi tức đồng niên của các phần vốn bỏ ra dưới hình thức này hay dưới hình thức khác.

Nếu không có điều bó buộc này thì không sao có được các ngân khoản. Cho đến ngày nào các ngân khoản đã được thu hồi đầy đủ, cần phải có một quyền lực chỉ huy đầy đủ trong việc chọn lựa hoa màu và phương pháp khai thác.

Cũng lại phải khuyến khích sáng kiến nữa.

Vấn đề thứ hai là xét đến khả năng và giới hạn về tự do hoạt động của các gia chủ.

Như vậy, cần phải xem xét :

— một đẳng tư tưởng cá nhân cổ hủ của dân quê mà chúng ta thường nhận thấy trong mỗi hình thể của hoạt động nông nghiệp.

— đẳng khác khuyến khích con cái các gia chủ phải có sáng kiến, phải biết nhận thức sự mạo hiểm và phải

có can đảm nhận lấy trách nhiệm của họ. Đối với những công việc thừa hành của hạ cấp ít khi có thể thực hiện được những điều này.

— Lại nữa, cần phải bắt nông gia đoàn kết sẽ phải trả những số hoàn giảm thường niên và số lợi tức tiền vốn bằng những phí tổn nhất định.

Nếu không để cho nông gia có quyền lựa chọn hoa màu và phương pháp khai thác thì không thể nào bắt buộc người ta đoàn kết như trên được.

Các phí tổn về tài chính ấn định phương pháp áp dụng

Sự phân biệt các tài khoản được xử dụng dưới đây sẽ là giải pháp điều hòa hai vấn đề quan trọng kể trên :

1.) Những phí tổn về việc hoàn vốn và lợi tức thuộc về các doanh nghiệp cá nhân đã cấp phát (3,3 mẫu đất thêm nhà ở và dụng cụ cá nhân).

2.) Những phí tổn về số hoàn giảm và lợi tức của những diện tích thuộc phần đất công cộng (ước chừng 666 mẫu) cộng với những phí tổn về các nông cụ dùng chung.

3.) Những phí tổn về số hoàn giảm và lợi tức các khoản tiền dùng trong việc thành lập các cơ cấu hành chánh hay xã hội của mỗi đơn vị địa phương.

4.) Những phí tổn và hoạt động của các cơ cấu công cộng kể trên và thêm vào đó những phí tổn về sự cộng tác của các huấn luyện viên và các cố vấn.

a) Sự bảo đảm của người khai thác

Sự bảo đảm cá nhân của mỗi người khai thác chỉ được giới hạn trong số 3,3 mẫu và phần bổ túc mà thôi.

Lẽ dĩ nhiên là người khai thác được hoàn toàn tự do chọn lựa thứ hoa màu trồng tía hay gia súc chăn nuôi.

Cũng lại dĩ nhiên là phải có một sự kiểm soát để cấm trồng tía, các hoa màu không có lợi hoặc cấm các phương pháp khả dĩ hại cho giá vốn của phần đất được cấy trồng.

b) Khai thác công cộng để tham gia công cộng

Trái lại, những phần đất công cộng sẽ được cấy trồng theo những chỉ thị phù hợp với những phí tổn vì tài chánh và với tình hình kinh tế quốc gia.

Và lại chính công cuộc khai thác công cộng số 666 mẫu này sẽ giúp cho :

— Mua được máy móc nông cụ,

— Trồng tía được các hoa màu về thực phẩm hay về chăn nuôi để thỏa mãn sự cung cấp thực phẩm cho các đô thị.

— Thực hiện được các loại hoa màu kỹ nghệ có lợi lộc hơn, bằng không người dân quê sẽ sao nhãng để chú trọng trước hết đến các mẫu vật mà họ có thể tự động xử dụng được.

Phải khai thác các khu công cộng dưới hình thức nào ?

Có hai công thức được đề cập tới :

1.) Hình thức cộng đồng của Nga-Sô hiện thời. Dưới hình thức này người nông dân chỉ còn là một người thợ mà thôi. Những nhiệm vụ cá nhân sẽ được phân phối tùy theo biến chuyển của thời vụ và tùy theo sự cần thiết từng nơi của khu vực.

2.) Hình thức khai thác cá nhân có nhiều phần đất mới được cấp phát theo thể lệ cho thuê hay phát canh. Đó chỉ là một việc mở rộng khu vực tư nhân với sự hạn chế là phải tuân theo những chỉ định.

Trong trường hợp này ngoài số 3,3 mẫu là của riêng mình, nông gia sẽ phải trách nhiệm hoặc đối với 3,3 mẫu đất phụ dành cho con cái sau này, hoặc cả 3,3 mẫu là thành phần của mình trong khu công cộng.

Cũng lại cần phải tính đến các điều kiện địa phương

Ngoài những điều áp dụng nếu kể hết ra đây thì quá dài dòng, nên biết rằng hai hình thức khai thác các khu công cộng vừa kể trên đây (cộng đồng hay lĩnh canh) đều thuộc về mối tương phản đời đời giữa hai lý thuyết tập sản và tự do kinh tế.

Về điểm này chúng tôi không có và cũng không muốn có định kiến nào.

Là vì trước hết phải phản đối lại tất cả các lý thuyết đã gây ra biết

(đọc tiếp trang 18)

TRANG 15

ĐỜI MỚI số 159

ĐÔI LỜI thành khẩn

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

CÁC BẠN xa gần vì tha thiết với thời cuộc nên muốn chúng tôi xác định về một vài điểm ghi sau đây. Tạ lòng tri cảm, xin gởi ghém trong mấy hàng này :

MỘT là phải kiểm điểm những ý thức hệ đã hoặc đang bèn rẽ vào tâm trí loài người rồi thì mới mong góp phần nào vào công cuộc xây dựng Ý Thức Hệ mới được ;

HAI là ý thức hệ « Tư Sản Dân Quyền » của Đế quốc cũ hoặc tích cực mà nói thì đã biến thái toàn triệt ra thành một thứ Xã hội Chủ nghĩa đang vươn lên mức « Lao Tư cộng lực » có lợi cho Nhân Loạn, hoặc tiêu cực đã phá sản hoàn toàn, nên không cần dăm một thứ bị bông ấy làm gì nữa ;

BA là « ý thức hệ » Đế Tam của Đế quốc mới hiện đang chế ngự và ám ốp loài người nếu nó hư hỏng chỗ nào là phải sửa chữa ngay : nó là kẻ thù gần nhất và nguy hiểm nhất ;

BỐN là, từ lâu rồi, kẻ thức giả bắt buộc phải chú trọng :

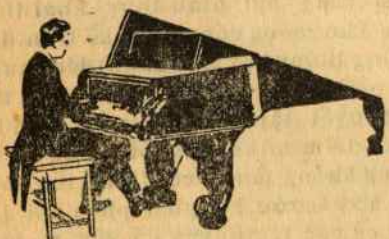
a) đặt cơ sở Lý Luận cho vững thì đồng thời Hành Động mới có kết quả được ;

b) có len vào mâu thuẫn của địch thì mới hành động được. Đó là con đường duy nhất để tiến và để phát, ở đây, lúc này.

Mong ai là bạn đồng thuyền đồng hội, xin bình tĩnh và kiên nhẫn nắm tay nhau cùng dẫn bước cho.

H.V.P.

Nhà Văn Xã Hội Nhân bản không đứng trong một đảng phái nào hiện hữu



HÀ VIỆT PHƯƠNG



CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

CỨU VỚT GIỐNG NÒI

(5)

ĐÂU LÀ DÂN TỘC TÍNH ?

MẶC DẦU vẫn đứng trên sử quan « vị thống trị » để nghiên cứu lịch trình sinh thành của con người Việt, nên tất nhiên là đã nhiều lúc quyết đoán sai lạc, song hề khi nào tinh thần dân tộc lên cao thì sử gia Trần trọng Kim đã nhìn sự đời bao quát để mà nhận định một cách xác đáng lắm lắm. Tỷ như trường hợp bàn về :

TÍNH CHẤT

« Người Việt Nam.— Người Việt Nam thuộc về loài da vàng, nhưng mà người nào phải đi làm lụng dầm mưa dãi nắng lắm, thì nước da ngăm ngăm đen, người nào nhàn hạ phong lưu, ở trong nhà luôn thì nước da trắng trắng như màu ngà cũ.

« Trạc người thì thấp nhỏ hơn người Tàu, mà lần lần con người chừ không to béo. Mặt thì xương xương, trông hơi bèn bẹt, trán thì cao và rộng, mắt thì đen và hơi xếch về đằng dưới, hai gò má thì cao, mũi hơi tẹt, môi hơi đầy, răng thì to và lại nhuộm đen. Râu thì thưa và ít, tóc thì nhiều và dài, đen và hơi cứng. Dáng điệu đi đứng thì nhẹ nhàng và xem ra bộ vững vàng chắc chắn ».

Khách quan mà xét thì về thể xác, con người Việt điển hình — tức là người dân thường của đất Việt — trải qua mấy nghìn năm sinh trưởng trên giải giang sơn hình chữ S này, từ ngày lập quốc tách rời khỏi khối Hán tộc cho đến ngày còn nhuộm răng đen, sau khi pha trộn kể biết bao lần với mọi giống máu Nê-gô-ri-tô, Pô-ly-nê-di, Anh-đô-nê-di và Mông Cổ, và ẩn độ lai Âu châu rồi thì cho đến tận ngày nay, tuy rằng bắt đầu không nhuộm đen nữa, mà tầm vóc và hình dạng con người quả là đúng như bức phác họa trên đây.

Nhưng đó chỉ mới là những nét đại cương, phần lớn do ngoại nhân quan sát sơ qua rồi vạch ra đó thôi, chứ nếu đi sâu vào vấn đề, theo phương

pháp của khoa Nhân chủng học tân thời thì còn thấy rõ một vài đặc điểm này nữa :

1.— Về người, nét mặt và các đốt xương (les attaches) của người Việt thanh nhã hơn cả các giống da vàng khác, nhất là hơn các giống người màu da không phải màu vàng ;

2.— Ngón chân, vì phải lội đất bùn quánh nhiều quá chăng nên nở và khỏe hơn của các giống khác ; ngón tay thon nhỏ và khéo léo hơn ;

3.— Mắt sáng và lanh hơn ;

4.— Làn da mịn màng hơn — nhất là da phụ nữ.

Đó là về tính chất của thể xác.

Đây là về y phục :

« Áo quần thì dài rộng, dân ông thì búi tóc và quần khăn vành rây, áo mặc dài quá đầu gối, tay áo thì chặt, ống quần thì rộng. Dân bà ở Bắc Việt và phía bắc Trung Việt thì đội khăn, mà ở chỗ thành thị thì mặc quần, còn ở nhà quê thì hay mặc váy. Ở phía nam Trung Việt và Nam Việt thì dân bà mặc quần cả, và búi tóc, chứ không đội khăn bao giờ. »

Đặc điểm ở đây là áo quần người Việt ở miền Bắc, giáp với Trung Hoa, thì đặc tính là khác hẳn của Tàu (chứng nhận tinh thần chống đối lại ảnh hưởng của lớp thù nhân truyền kiếp) ; ở miền Nam thì vẫn còn di tích của lớp dân Thổ trước chưa đồng hóa kịp.

Cần phải nhận định thêm rằng về hồn mặt mũi, cư, ẩm, thực, người Việt cũng khác người lân bang nhiều lắm : nhà cửa không được kiên cố (vì thiên tai cũng có, song đích là vì họa chiến tranh hầu như thường xuyên xảy ra) ; ăn uống thì thanh đạm đến mức... thiếu sinh tố, vì kinh tế nông nghiệp thực hiện trên làn đất hầu như hết màu cũng có, song đích là vì tổ chức xã hội phong kiến bất công từ thượng cổ cho đến giây phút này. Do đó mà mã người còm cõi

và ít khi khỏe dai, sống lâu được. Bây giờ đến đời sống tinh thần thì mặc dầu là sử gia đã không dă động gì tới một điểm quan trọng vô cùng là

TIẾNG NÓI CỦA NGƯỜI VIỆT

vốn là một đặc điểm biệ biệt bậc nhất làm cho thiên hạ phải công nhận giống người Việt đã phát tích từ một nguồn gốc riêng rẽ ra (xin xem thêm Tiếng Việt đáng yêu của Đảng Tâm Thành, trong Đ.M. từ số 95 đến số 105), song đại thể nhận định khái quát cũng sát sự thực :

« Về dăng trí tuệ và tính tình, thì người Việt Nam có cả các tính tốt và các tính xấu. Đại khái thì trí tuệ minh mẫn, học chóng hiểu, khéo chân tay, nhiều người sáng dạ, nhớ lâu, lại có tính hiếu học, trọng sự học thức, quý sự lễ phép, mền điều đạo đức ; lấy sự nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, làm 5 đạo thường cho sự ăn ở. Tuy vậy vẫn hay có TÍNH TÍNH VẶT, CŨNG CÓ KHI QUỶ QUYẾT, VÀ HAY BÀI BÁC NHAO CHỀ. Thường thì nhút nhát, hay khiếp sợ và muốn hòa bình, nhưng mà đã đi trận mạc thì cũng có can đảm, biết giữ kỷ luật.

« Tâm địa thì nóng nời, hay làm liều, không kiên nhẫn, hay khoe khoang, và ưa trương hoàng bề ngoài, hiểu danh vọng, thích chơi bời, mê cờ bạc. Hay tin ma tin quỷ, sùng sự lễ bái, nhưng mà không nhiệt tín tôn giáo nào cả. Kiêu ngạo và hay nói khoác, nhưng có lòng nhân, biết thương người và hay nhớ ơn.

« Dân bà thì hay làm lụng và đảm đang, khéo chân, khéo tay, làm được đủ mọi việc mà lại biết lấy việc gia đạo làm trọng, hết lòng chiều chồng, nuôi con, thường giữ được các cái đức tính rất quý là tiết, nghĩa, cần, kiệm.

« Người Việt Nam từ Bắc chí Nam, đều theo một phong tục, nói một thứ tiếng (tuy rằng mỗi nơi có một ít thổ âm riêng và cái giọng nói nặng nhẹ khác nhau, nhưng đại thể thì vẫn là một thứ tiếng mà thôi) cùng giữ một kỷ niệm, thật là rõ cái tính đồng nhất của một dân tộc từ đầu nước đến cuối nước ».

Thật là khám phá! bức tranh tổng hợp về cả tính dân tộc Việt minh.

Khám phá vì trước hết đã trình bày được đầy đủ cả mặt phải lẫn mặt trái của lòng dạ con người Việt.

Khám phá vì đã làm lộ bật ra được cả « các tính tốt và các tính xấu », tức là vạch ra nổi mầu thuẫn trong tâm tư con người Việt.

Khám phá vì mang ra được cả tính chất của lớp dân bị trị lẫn của

(đọc tiếp trang 48)

ĐI THĂM ĐỒNG BÀO DI CƯ

CON TRÚ NGỰ Ở TRẠI HỌC SINH CHỢ LỚN CHA MẸ ĐỊNH CƯ Ở CHÂU ĐỐC

LÊ NGUYỄN NGU viết

TÔI đến thăm trại học sinh di cư vào một buổi sáng, trời trong mát. Cái thứ mát dịu dàng của buổi sáng đặc biệt miền Nam mới có, đã làm lòng tôi sáng khoái. Trại học sinh di cư là những căn nhà thấp lè tè lợp ngói xi măng, dựng trên những bãi đồ rác ngầy xira ở góc đường Pavie Chợ Lớn. Bước vào trại, nhìn những mái tóc xanh, những cặp mắt sáng, những bộ mặt hơi tai tái và những làn môi nhợt nhạt héo hắt, tôi thấy một cảm giác nao nao.

Chỗ ngủ của anh em học sinh di cư là sàn gỗ, nền gạch. Bước chân vào những căn nhà thấp lè tè, chia thành hai tầng, tôi thấy như bị ngột thở. Những học sinh được cái may mắn nằm tầng trên (sàn gỗ) thì còn dễ chịu. Những người nằm tầng dưới (nền gạch) thì đêm đêm hơi đất bốc lên, lạnh thấu xương. Ban ngày, bụi ở tầng trên rũ xuống mù mịt.

Gặp một cậu học sinh là bạn học của em tôi trước, đang ngồi bó gối ở tầng dưới; thấy tôi, cậu nở một nụ cười chào tôi :

— Anh Nguyễn vào đây làm gì ?
— Vào thăm chú.
— Chà, anh nhiều thì giờ nhỉ ?
— Ở đời cũng phải có đôi khi rỗi chứ. Ở đây, thế nào, dễ chịu không ?
— Dạ, vừa vừa.

— Có tiền trợ cấp đấy chứ ?
— Thưa anh có ạ. Được mỗi tháng ba trăm sáu mươi đồng. Nhưng gần một tháng nay chẳng có gì ?

— Như thế có đủ ăn không ?
— Đủ ăn làm sao được. Ăn cơm hàng một tháng, ít nhất cũng phải mất bốn trăm đồng. Phần đông chúng em ở đây phải kiếm tiền thêm hoặc có gia đình viện trợ.

— Thấy mẹ và các anh các chị chú không vào đây à ?

— Dạ, không ai vào cả, chỉ có một mình em thôi.

— Thế chú làm sao mà sống được ?

— Em đi làm « pè-cép-to » cơm không cho một gia đình công chức trước quen gia đình em.

Vừa nói chuyện với tôi, Nhị (tên cậu học sinh) vừa mặc quần áo.

— Sắp đi học à ?
— Không ạ, em học buổi chiều. Bây giờ em đi đây học.
— Từ đây lên trường Pétrus Ký xa đấy nhỉ !
— Vâng cũng hơi xa.

— Chú có xe đạp đấy chứ ?
— Chà ! lấy đâu ra hồ anh ?
Trước khi tạm biệt tôi để đi học, Nhị lôi tôi đến giới thiệu với một người bạn.

— Anh Nguyễn ạ, muốn hiểu đời sống của chúng em thế nào, cứ hỏi Hoàng đây sẽ rõ.

Hoàng, một cậu học sinh bé nhỏ tóc húi cua, mặt hơi gàn guốc, da hơi mai má. Giới thiệu tôi với Hoàng xong, Nhị thất thểu ra đi.

— Hoàng ở ngoài Bắc trước học trường nào ?

— Ở ngoài Bắc em học trường Phùng Hưng ở Sơn Tây.

— Hoàng vào đây với gia đình hay một mình ?

— Dạ cùng vào Nam với gia đình ạ... Gia đình tôi đi định cư ở Châu Đốc. Tôi ở lại đây có một mình để tiếp tục việc học.

Nói đến đây Hoàng lặng lẽ nhìn gian nhà tạm trú. Cậu được cái may mắn ở tầng trên. Nhưng tầng này có một nỗi khổ là ban ngày nóng như thiêu.

— Chính phủ trợ cấp cho các cậu có ba trăm sáu mươi đồng một tháng, mà ăn cơm hàng thì đủ sao được, các cậu phải tự kiếm mà nấu ăn lấy cho đỡ tốn chứ ?

— Dạ học sinh ở trại này chưa có việc gì cả.
— Đây không có trại trường à ?
— Không ạ. Quyền quản trị của trại thuộc về mấy CHA.

— Nước nôi ở đây đủ dùng chứ ?
— Hoàng lắc đầu và giắt tôi tiến về phía mấy cái vại nước Ta.G.Tl.

— Mấy hôm trước những vại này có chảy. Nhưng bây giờ trời nóng quá thành ra chẳng giọt nước nào cả.

— Ở đây có nhiều muỗi không Hoàng ?
— Dạ ở Saigon thì chỗ nào chẳng nhiều muỗi. May mắn là tinh thần tương trợ của học sinh ở đây rất cao : Anh có mền cho anh không mền ngủ chung. Thành ra chưa có học sinh nào ở trại này bị ốm vì muỗi đốt.

Từ biệt người bạn học sinh ra về, tôi thấy một nỗi buồn nhẹ nhàng len vào lòng. Tôi miên man suy nghĩ.

Thanh niên học sinh là những mầm non vật vờ trước gió nếu thiếu điều kiện sinh sống rất có thể những mầm non ấy thui chột.

LÊ NGUYỄN NGU

Directives pour un plan d'action économique au Viêt-Nam

(suite de la page 14)

Il faut aussi tenir compte des conditions locales

Ces deux formes de mise en exploitation des domaines collectifs (communautaire ou métayage) en dehors des diverses questions d'applications qu'il serait trop long d'exposer ici, se rapportent à l'éternel problème du collectivisme- communautaire ou du libéralisme.

Nous n'avons pas, et nous ne voulons pas avoir, à ce sujet d'opinion arrêtée.

En premier lieu, parce qu'il faut réagir contre l'influence des doctrines idéologiques qui font tant de mal, et parce que nous ne voulons attacher de valeur qu'aux conclusions des méthodes expérimentales. C'est bien ici le cas de les appliquer.

En second lieu, parce que rien n'est valable en agriculture si l'on ne tient pas compte des conditions locales.

L'exemple d'une méthode scientifique

Lorsque, par exemple, on veut déterminer la physiologie particulière l'individualité d'un climat local, il faut dégager :

— Les éléments climatiques (relief, altitude, éloignement ou voisinage de la mer) qui sont plus particulièrement les facteurs de ce climat local.

Les caractéristiques de ces derniers tiennent, en effet, aux conditions spéciales, pour chaque lieu, de la situation géographique, de la nature même des sols et de la végétation.

L'importance des facteurs locaux

Il en est de même en agriculture, non seulement du fait des conditions naturelles mais aussi par les conditions sociales, les habitudes d'esprit, les tempéraments et les coutumes locales.

Il ne paraît donc pas désirable de fixer « à priori » des modes d'exploitation de propriétés communales ou collectives.

Telle disposition valable pour le Sud Viet Nam ne le serait peut-être pas pour les hauts plateaux, non plus que pour le Nord Viet Nam.

On ne pourra considérer que des « cas d'espèces » pour les applications particulières des directives générales d'organisation.

Les organismes collectifs locaux

Nous avons déjà dit notre préoccupation de lier, même au stade local, l'action économique à la science de la population.

Les organismes collectifs dont le financement autonome sera assuré par l'exploitation du domaine demeurant aussi collectif, sont de trois ordres :

a) Les Services nécessaires à la coordination des exploitations individuelles en liaison avec l'exploitation collective (exemples : approvisionnement en engrais, achat et conduite du matériel agricole, etc...)

b) — Les Services nécessaires à la vie de la communauté humaine (exemples :

Administration publique, école, dispensaire, approvisionnements alimentaires, etc... ateliers d'artisanat rural).

c) Les Services se rapportant à l'organisation éducative des agriculteurs et qui seront mieux caractérisés dans un autre chapitre.

Pratiquement, toutefois, de tels services de coordination et de développement agiront eux-mêmes en fonction de l'équilibre plus général de « l'Unité économique » dont la notion est présentée dans les pages qui suivent.

Đường lối hoạt động kinh tế ở Việt Nam

(tiếp theo trang 15)

bao tai hại và cũng vì chúng tôi cho rằng chỉ có những phương pháp thực nghiệm là có giá trị mà thôi. Chính đây là trường hợp nên áp dụng những phương pháp đó.

Thứ đến, là vì nếu không tính với những điều kiện địa phương thì trong ngành nông nghiệp không có gì đáng giá cả.

Tỷ dụ một phương pháp khoa học

Vì dụ như khi người ta muốn định rõ bản sắc riêng biệt — hay cá tính — của một khí hậu địa phương, cần phải nêu ra :

— Những yếu tố của khí hậu (khí tượng) nhận thấy ở một vùng và gọi là khí hậu địa phương.

— Những động tác của khí hậu (địa thế, độ cao, gần xa đối với biển) đặc biệt là những phần tử của khí hậu địa phương ấy. Đặc tánh của những động tác này tùy thuộc ở những điều kiện đặc biệt về địa dư, thể chất thổ địa và thảo mộc, mỗi nơi một khác.

Sự quan hệ của những yếu tố địa phương

Về nông nghiệp cũng vậy, không những do điều kiện thiên nhiên mà còn do điều kiện xã hội, tập quán của trí óc, tính tình và phong tục địa phương nữa.

Vậy không nên ấn định sẵn sàng những thể thức khai thác đối với các diện sản công hay công cộng.

Một thể thức thích hợp cho vùng cao nguyên và cả cho Bắc Việt nữa.

Chỉ nên xét đến những trường hợp lệ tẻ để áp dụng những chỉ thị đại cương về tổ chức mà thôi.

Những cơ quan công cộng địa phương

Chúng tôi đã có dịp trình bày rằng chúng tôi rất quan tâm tới việc đặt mối liên hệ giữa hoạt động kinh tế và khoa nhân chủng, ngay ở giai tầng địa phương.

Có ba hạng cơ quan công cộng được tự lực cấp vốn bởi công cuộc khai thác một doanh nghiệp công cộng :

a) Những cơ quan cần thiết cho sự phối hợp các ngành khai thác cá nhân có liên hệ với ngành khai thác công cộng (Thí dụ : cung cấp phân bón, sấm và điều khiển nông cụ, vân vân...).

b) Những cơ quan cần thiết cho đời sống của xã hội loài người (Thí dụ : Công sở, nhà trường, bệnh viện, cung cấp thực phẩm, vân vân... xưởng tiêu công nghệ hương thôn).

c) Những cơ quan thuộc về tổ chức giáo dục nông dân, đề bàn tới trong một chương khác thì thích hợp hơn.

Trên thực tế, những cơ quan phối hợp và phát triển ấy sẽ căn cứ vào một thể quán bình đại cương của « đơn vị kinh tế » mà hành động. Quan niệm « đơn vị kinh tế » sẽ được trình bày ở những trang dưới đây.



của HOÀI NAM HOÀI

ĐIỀU đáng mừng nhất là sau những phút nhận định đường lối, ở chề dĩ vãng, khóc cho xứ sở chia đôi, Người Thơ đã bắt đầu phát triển tình cảm lành mạnh, Nguồn thương yêu rộng lớn của mình.

Chính đó mà Xứ Sở ta có lắm nguồn — Nguồn Sanh Lực triển khai và hòa hợp.

Điều chỉnh lại cuộc đời, cởi mở con người muốn mặt, nhiệm vụ « sáng chế tâm hồn quần chúng » thật vô biên, mạnh mẽ, hùng hậu.

Phong Điền là một trong anh chị văn nghệ sĩ kiên tâm bền chí ấy :

Đi mãi đường dài bãi rộng
Chân mòn áo vải thâm vai.
Tim đến phương trời ý sống,
Thương nhau tay nắm chặt tay.

Ý sống đó xây đắp bằng kinh nghiệm mới, ý thức hệ mới, rung cảm mới. Nó rộng rãi để không phiền diện, điều hòa để tránh ăn ức, lồng hợp mà không hỗn hợp.

Khó đấy nhé, bọn mị dân, độc tài hay đời trụy phóng dăng thật khó mà có một tác phong giải tỏa như chúng ta. Yêu đời, yêu lý tưởng, yêu mọi người, lẽ lối tranh đấu trước cuộc đời mới vô vàn sung sức, tha hồ chứa đựng và reo vui :

Vàng trán rạng ngời lý tưởng
Môi hồng hy vọng ngày mai
Mắt sáng tìm về một hướng
Kề làm chi mấy dặm dài

PHONG ĐIỀN

Cuộc đời đáng hương, nguồn thơ dào dạt, anh bạn THANH TÙNG ở nhóm Hoàng Giang chúng ta vô cùng phấn khởi, hàng hải thúc đẩy anh chị em diệt trừ xâm lăng, cứu lấy giống nòi.

Súng lên vai
Ra miền Trung lập bằng sông Bến Hải!
Trai nước Nam mang nặng một niềm riêng.

Đi đi lên đừng sợ nổi truân chuyên!
Dù ngã gục cũng trôn ơn đất nước
Người trai Việt phải hiên ngang trước,
Diệt thù chung gây dựng nước non nhà.

Độc khắp các báo

NGOẠI QUỐC

Những tinh hoa của xứ sở

Tổng thống Eisenhower có một sáng kiến để thấu tầm những ý kiến của nhơn sĩ trong nước. Ông thỉnh thoảng lại mời ăn tại Bạch Cung, song không phải là tiệc chánh thức. Ông mời cả trăm người đủ các giới : bác học, thương gia, kỹ nghệ gia, thể thao gia, giáo sư, nhạc trưởng, lãnh tụ nghiệp đoàn, mỗi giới có vài người gọi là tinh hoa của ngành hoạt động.

Trong bữa tiệc, các khách dự được ăn nói tự do, tỏ bày ý kiến, không phải ngại ngùng gì. Tổng thống yêu cầu họ thành thật như khi nói với bằng hữu.

Nhờ vậy mà ông hiểu rõ nhiều vấn đề liên can đến các ngành hoạt động trong nước.

Tận tụy với nghề

Emile Bourges là một tay làm xiếc. Anh có trò đi xe đạp trên cao. Anh căng sợi giây sắt giữa trời, cao 30 thước, để xe đạp lên giây sắt rồi đứng trên yên xe.

Rủi, ngày mồng bảy tháng sáu năm ngoái, cây căng giây bị gãy, anh té xuống đất, gãy chơn. Anh phải vào nhà thương của chơn. Nay lành mạnh anh phải chống nạng, song không bỏ nghề, anh tỉnh chống nạng đi lên giây sắt và cao hơn nữa : cao tới 200 thước.

Kiểu mới của nam giới ở Luân đôn

Một cuộc triển lãm khổng lồ về thời trang của nam giới vừa được tổ chức ở Luân đôn. Rất nhiều thứ quần áo được mang ra trưng bày. Cuối cùng kiểu áo được lựa chọn là áo choàng bằng lông Lạc Mã. Lông một thứ thú nhỏ ở phương nam xứ Pérou, mỗi cái giá 210.000 đồng Anh kim. Sơ mi và ca vát bằng ny lông được coi là lịch sự nhất.

(Times, Londres)

Nói toạc ra...

Trong tuần lễ cuối cùng của Einstein ở Californie, có vài người hỏi nhà thông thái về những phát minh mới về hóa học của ông có món gì ảnh hưởng lớn nhất trong thời đại này? Không cần nghĩ ngợi một phút, Einstein trả lời liền :

— Những thuốc nhuộm tóc cho phụ nữ.

(Samedi Soir)



BÀI LUẬN QUỐC VĂN HAY NHÚT LỚP

BÀI SỐ 12

Của Đinh Văn Cường, Đệ tứ D, trường Pétrus Ký.

Lời phê của giáo sư: Lý luận khá, lời văn dồi dào.

Số điểm: 13 trên 20.

ĐẦU BÀI

Trong Việt Ngữ, có cái gì đáng quý hơn cả?

BÀI LÀM

Trong kho tàng Việt ngữ, theo tôi, thơ là đáng quý hơn cả.

Thơ không phải là một bài văn xuôi, một lá truyền đơn, một tờ quảng cáo. Nói đến thì phải nói đến ca, vì Thi và Ca tương quan mật thiết.

Thơ chỉ là một thoáng rung cảm. Rung cảm trước sự bạo động của nội giới và rung cảm trước hiện tượng của ngoại giới. Nguồn rung cảm trước ngoại giới, ngày nay ghi lên mặt giấy, không phải là mây, gió, mà là bác phu xe, thằng cu Tý, em bán bánh mì, sự chua xót và quần quai của xã hội.

Nguồn rung cảm ấy được ghi lên mặt giấy bằng âm điệu và sự nhịp nhàng.

Đành rằng nguồn rung cảm của giai cấp bình dân khác xa nguồn rung cảm của những nhà trí thức. Nhưng xét qua ca dao, tôi vẫn thấy có những câu thâm thúy lạ thường. Phải chăng ca dao là tiếng nói của giai cấp bình dân, phản ánh trung thành những tâm hồn mộc mạc và bình dị. Thử nghe:

« Anh đi đường ấy xa xa
Đề em ôm bóng trăng tà năm canh »
hay là:

« Chén tình là chén say sưa
Nón tình em đội nắng mưa trên đầu »
hoặc:

« Miệng cười như thề hoa ngâu
Cái khăn đội đầu như thề hoa sen ».
Ai bảo nguồn cảm hứng của giai

cấp bình dân tầm thường và thấp kém.

Ai bảo ca dao không có những lối so sánh gợi hình rất thú vị như « miệng cười như thề hoa ngâu », trong lúc người ta chỉ trích những câu « thấy rơi như cánh hoa đào » là không làm cho quần chúng cảm được, lại thấy trong ca dao có những chữ đầy hình ảnh táo bạo như « chén tình », « nón tình », hoặc những chữ « ôm bóng trăng tà ».

Những câu ấy thật đẹp.

Bếp không phải là thứ đẹp lãng mạn.

Sức tranh dầy, sự hoạt động vẫn là những vật đẹp ở nhất, đẹp ở trong phạm vi tình cảm cũng như trong phạm vi tư tưởng.

Còn gì vui thích bằng khi đi ngang một thửa ruộng, được nghe những đàn què vừa cấy vừa hò:

« Hỡi cô tát nước bên đàng
Sao cô múc ánh trăng vàng đổ đi ».

Thơ còn là nguồn an ủi đối với tôi. Giúp sức tranh đấu cho tôi khi bị những hình ảnh mềm yếu xâm chiếm.

Khi nghe:

« Phút ngọn cờ lên tung bước lên
Với kho hùng khí của thanh niên
Vang lừng một trận, run trăm tiếng »

Những hình ảnh mềm yếu đã tan mất và thơ đem lại cho tôi một sức tranh đấu mạnh mẽ hơn.

Những lúc nhớ quê nhà tôi lại đọc: « Ai về với quê hương ta tha thiết
Sóng Hương, Bến Hát, Cửa Tùng »

Ấy là nói về cá nhân; đối với xã hội, sức mạng của thơ còn mạnh hơn:



ĐINH VĂN CƯỜNG

« Thơ dễ vạch làm than trong xã hội
Thơ dễ bài xích sự xấu xa bỉ ổi. »
Còn đối với nhân loại, thơ là tiếng nói của đại chúng. Phải chăng, vì những lẽ trên mà thơ đáng quý. Chưa đủ. Trong một nước, một xã hội, tinh thần của dân chúng mạnh là nhờ nền văn hóa cao; mà thơ đã chiếm một phần trong nền văn hóa ấy.

NHÂN TIN

Đã nhận được bài của: N. Phước Lộc, Lê Tấn Sĩ, Nam Cường, Hoa Thơ, Phạm Đình Phó.

BẢO TẶNG CÁC BẠN

Như đã định trước, Đời Mới tặng những bạn đã được đăng bài mỗi bạn hai tháng báo. Vậy bắt đầu từ tháng tư d.l. tức số báo 161, chúng tôi sẽ gửi báo tới các bạn đã có bài đăng trong tháng 2 và 3 d.l.

Báo gửi nhà bưu điện và gửi tới trường, đôi khi thất lạc nên nhiều bạn đề nghị với chúng tôi cứ đề báo tặng tại tòa soạn, các bạn sẽ đến lấy. Chúng tôi rất tán thành ý kiến ấy. Vậy những bạn nào đã được đăng bài trong tháng 2 và 3 d.l. và muốn báo khỏi thất lạc, có thể đến dặn chúng tôi để dành báo tại số 117 đường Trần Hưng Đạo, Chợ Quán, mỗi ngày thứ bảy, bạn tới lấy. Với bạn nào không dặn và với các bạn ở xa Saigon, chúng tôi sẽ gửi nhà bưu điện.

Các bài gửi tới sẽ đăng hết và nếu cần chúng tôi sẽ thêm những trang riêng trong Đời Mới để đăng cho hết rồi nhờ ban giám khảo chấm trong tháng nghỉ hè (bãi trường). Các bạn đã gửi bài cứ an tâm.

ĐỜI MỚI

Đề được CHÂN LÝ HÓA đời mình nên xem tạp chí

TÌM HIỂU

THÔNG-THIỆN-HỌC

Một cơ-quan tinh-thần, đạo-đức, không đảng phái Tìm Chân-lý và Truyền-bá Chân-lý

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khăn khúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì? và Sự mạng của Ta đối với Ta, đối với Gia-đình, đối với Xã-hội.

Giác-ngộ đời Chơn-lý.

Đồng-bào, Công-chức, tư-chức, thanh-niên nam-nữ Nên xem Tìm Hiểu Thông Thiên Học.

Báo-quân: 35 đợt-lá Grimaud—SAIGON

Giám-đốc: NGUYỄN-VĂN-HUÂN

Chủ bút: NGUYỄN-THỊ-HAI

ĐỜI MỚI số 159

CUỘC TRANH CỬ Ở NHỰT BỒN VỪA RỒI

CẨM DIỄN THUYẾT QUÁ 60 LẦN

★ Mỗi ứng cử viên chỉ được dùng một xe hơi, dân 5000 bôn tuyên ngôn, đãi cô động viên bữa ăn không quá 10 đồng bạc Đ.D.

BÀI CỦA MINH HUY

MỘT CHIỀU ở ngoại ô những thị trấn Okasa, Kobé, Amagasaki, nơi tập trung các kỹ nghệ nặng Nhật Bản, một chiếc xe mui kiến kiểu Chrysler từ xa vùn vụt đến dừng lại trước cửa các công xưởng. Giờ là lúc thợ thuyền xong việc ra về. Trong xe, một ông lão vào lối 70 tuổi, tóc hớt ngắn kiểu Đức, ngồi trước máy phóng thanh cất tiếng vang:

— Các bạn thân mến! Tôi xin tự giới thiệu: Ichiro Hatoyama! A lô.

Mọi người xúm vây quanh im lặng nghe lời vị thủ tướng Nhật Bản.

Hatoyama nói tiếp với lời lẽ ôn tồn: — Các bạn thân mến! Các bạn đợi gì mà chưa hoan hô tôi? Các bạn không chờ tôi đấy sao?

Mọi người đều cười rộ lên. Hatoyama hấp dẫn được mọi người ngay. Rồi từ đó, vị Thủ tướng dùng những lối tuyên truyền mị dân khôn khéo, lôi kéo quần chúng; báo Time phải viết rằng: « Từ hoàng đế Hirohito đến nay, chỉ có Hatoyama mới động viên được dân chúng tài nhường ấy! »

Những bài diễn văn vui tươi và thường thường mâu thuẫn lẫn nhau của Hatoyama báo hiệu một sự biến đổi chánh trị quan trọng nhất của nước Nhật từ thời hậu chiến.

Các nhà quan sát Phương Tây đều công nhận thế. Vì con người Hatoyama « bên ngoài thơn thớt nói cười mà trong nhan hiem giết người không gươm » luôn luôn tránh những chương trình quá mơ hồ, khái quát.

Với phóng viên báo Daily Express, ông công nhận rằng đường lối chính trị của Nhật bang giao với Tàu là theo đúng với Anh.

Với quần chúng Nhựt, ông đưa ra những kết hoạch chống Mỹ và được mọi người ủng hộ.

Tuy lúc đó, với phe Mỹ, ông tuyên bố là thân Mỹ trăm phần trăm. Ông nói: hãy đợi khi nào thắng cử đã. Ông không bao giờ nói các sự mơ hồ khi đã có một hậu thuẫn vững chắc sau lưng.

Với các nghiệp đoàn, Hatoyama hứa cho họ việc làm đầy đủ và cải

thiện đời sống cho họ.

Với các kỹ nghệ gia, ông chủ trương buôn bán với Trung Hoa và thủ tiêu những luật lệ xã hội « vô lý » do Mac Arthur đã lập ra ở Nhựt.

Hatoyama đã thành công vì các mảnh lời khôn khéo như trên.

Từ hồi ông làm Thủ tướng thay thế cho ông Yoichida, trước cuộc tổng tuyển cử, ông đã làm nhiều việc xúc động tâm lý quần chúng để cho ông và đảng dân chủ của ông được lòng dân: cấm công chức đánh mặt chượt và đánh golf vì đây là trò chơi dễ có dịp toan tính « ap phe » làm chợ đồ chợ đen, buôn bán thể lực; cấm các tổng trưởng đãi tiệc ở dinh thự chánh phủ; bỏ những linh họ vệ riêng của các tổng trưởng.

Tranh cuộc tranh cử, Hatoyama còn hạn chế những cách thức cổ động nữa:

— Cấm ứng cử viên diễn thuyết quá 60 lần trong thời kỳ vận động tranh cử.

— Những bằng cổ động không được quá 3 thước vuông và mỗi ứng cử viên chỉ được dán nhiều lắm là 5000 tờ tuyên ngôn.

— Cấm thời còi phá ứng cử viên trong các cuộc nhóm họp công.

— Mỗi ứng cử viên chỉ dùng một xe hơi và hai máy vi âm.

— Cơm đãi mỗi cổ động viên không được quá giá 10 đồng bạc Đông Dương.

Các biện pháp trên đây có mục đích bài trừ sự hối lộ trong cuộc tranh cử. Mặc dầu, vẫn có 400 người bị ra toà vì phạm luật lệ và 1500 cổ động viên đang bị điều tra về tội toan « mua » thăm với những số tiền từ 200 tới 3000 đồng bạc (bạc Đông Dương) hoặc đã lặt vặt cử tri các món đồ như xà bông thơm, bánh trái, quần áo. Tội thông thường đã phạm vào là tội diễn thuyết quá 60 lần.

Vì các biện pháp thi hành trên đây mà đảng dân chủ nổi tiếng và đó cũng là một trong các lý do thành công của Hatoyama.

NHÀ CHIẾC TỰ

HUỖNH MINH

tác giả quyền đời người trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ ký được cả ngàn bức thư của các giới gửi về xem và khen tặng.

Dám quả quyết nói thắng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt 60 đồng gửi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 60đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ:

150/9 Frère Louis—SAIGON

Sirô nhau « Nam »

Thêm ăn, thêm ngủ, người ốm yếu uống vào sẽ mập ngay bảo đảm chắc chắn, làm đại lý thương lượng với bà Bác sĩ Ngô Nhơn Trọng 30 Cl. Grimaud Saigon và Bảo Toàn 2 Albert 1er Nam Vang.

Thuốc trường thọ

Một dược phẩm bảo chế theo phương pháp khoa học tối tân.

Để tăng cường « sinh lực » giúp cho người đời sống lâu, trẻ trung « chậm già ». Có biệt tài giúp cho « đàn ông suy nhược », tóc sớm bạc, chóng lấy lại « sức hàng hái ».

Giúp « phụ nữ giữ gìn nhan sắc tươi thắm bền lâu, xóa bỏ những nét nhăn in trên má ».

Giúp cho « trẻ em » sức khỏe chung cường tráng kiện ».

Tân Y Dược

Phương ngữ, cách trị bệnh tại nhà mình. Tác giả: Bác sĩ Ngô Nhơn Trọng.

Phát hành: Nam Cường, Tấn Phát, Yếm Yếm thư trang (Saigon). Bảo Toàn (Nam Vang)

Giá báo Đời Mới dài hạn ngoài Nam Việt (cả cước phí):

3 tháng 84\$

6 tháng 186\$ 1 năm 336\$

Bưu phiếu xin đề tên Ô. Trác Anh.

Hộp thư 353 Saigon

CHỦ NHẬT Giải trí

Thêm vài câu đối hiềm học nữa

Tôi vừa xem báo Đời Mới số 156 ngày 27/2 «Mục Giải trí» có những câu đối hiềm học của bạn Vương Đ. Hình ở Phanrang.

3 câu đối hơi giống những câu của ông bạn ở Phanrang.

Lễ Nam giao Tây Bắc về đông

Đây là tả về Huế, thường 3 năm có lễ Nam giao tế trời một lần những người Tây ở Bắc Việt về xem rất đông. Trong câu đối nói đủ bốn hướng Đông Tây Nam Bắc.

Câu thứ hai:

Chợ Đông ba Xuân Thu giá Hạ.

Ở Huế có chợ Đông ba về mùa xuân, thu, giá vật thực hạ nhưng ngụ ý lấy bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Câu thứ ba:

Cửa Vương Phủ Quân Hầu làm Tướng Cốt lấy bốn chữ: Vương Hầu Quân Tướng.

Ở Huế xưa có nhiều phủ của các ông Hoàng bà Chúa, có những tên quân hầu hay làm tướng lăm (làm tướng nghĩa là làm phách). Các bạn thử đối chơi.

NG. THANH TRUNG

(L.T.S.— Xin bạn Nguyễn Thanh Trung gửi đủ cả hai câu đối chữ mà bạn mới cho biết một câu).

NỤ CƯỜI

HAI LÀ MỘT

Sau hôn cưới, vợ chồng đi ô cấp hứng gió. Chồng nói:

— Em ơi, bây giờ thì chúng ta có thể nói rằng hai ta chỉ như một.

Vợ trả lời:

— Ồ, theo lý thuyết thì đúng thế. Nhưng anh có gọi bữa ăn sáng, thì nên gọi hai phần ăn cho cả hai người nhé!

TUỞNG LÀ CHIM

Một tay thợ săn người nước Anh thường lúc nào cũng say mèm vì rượu vit-ky. Một hôm đang đi chơi trong một khu rừng châu Phi, anh chợt thấy một con vẹt (két) đậu trên một cành cây liền giơ súng lên vai và ngắm kỹ càng.

Chim vẹt vội kêu lên:

— Này bạn ơi, đừng có bắn nhé!

Anh thợ săn vội hạ súng xuống bỏ mủ ra, xin lỗi:

— Thưa ông; tôi thực lầm lỗi quá lắm, tôi lại cứ tưởng ông là con chim.

THẬT MỀM

Một bà vào một hàng thịt và đòi mua một miếng thịt mềm. Bà nói:

— Không có xương, không mỡ, không gân, không bạc nhạc.

Ông hàng thịt trả lời:

— Xin bà sang hàng bánh kem bên cạnh mà mua một quả trứng thì đúng theo ý bà.

THÂN MẬT

— Anh ạ, bây giờ nhà tôi rộng hơn trước cơ!

— Chắc anh lại thuê thêm được gian buồng bên cạnh chứ gì.

— Không phải, tôi ngăn gian buồng của tôi làm ba gian.

TẠI SAO ?

A.— Tại sao lên mười tuổi đã làm vua được mà mười tám tuổi mới lấy được vợ?

B.— Bởi vì cai trị cả một nước còn dễ hơn cai quản một người đàn bà.

MƯỜI LĂM PHÚT CUỐI CÙNG

Trước khi phải bước lên đài đầu đài, bà Anne Boleyn đã viết một bức thư như sau đây gửi vua Henri đệ bát, người ra lệnh xử tử bà:

«Tàu hoàng thượng, người lúc nào cũng cố nâng địa vị của thiếp tôi lên: từ một thiếu nữ tầm thường, bệ hạ đã ban cho hàng nữ bá tước. Từ một bà bá tước, ngài đã nâng lên làm hoàng hậu. Từ một bà hoàng hậu, ngài lại nâng lên một bậc nữa là nữ thánh. Thần thiếp lúc nào cũng đội ơn ngài...»

CHỈ SỢ THẺ

GIÁP.— Vợ tôi nó cứ nằng nặc đòi ly dị.

ẤT.— Hơi đâu mà tin, đàn bà họ hay nói dối lắm; anh ạ.

GIÁP.— Tôi cũng chỉ sợ thẻ. Sở họ nói mà không làm thì tôi còn nặng nợ.

CHỮA RẰNG... CHỮA MẮT

Bổ hỏi hai đứa con:

— Sau này các con sẽ làm nghề gì?

Đứa thứ nhất trả lời:

— Con sẽ học nghề chữa răng,

Đứa thứ hai trả lời:

— Con sẽ học nghề chữa mắt.

Ông bố vặn lại:

— Tại sao các con lại làm nghề đó?

Đứa thứ nhất trả lời:

— Tại vì răng có tận 32 cái, và nó lại phải làm việc nhiều. Làm nghề này không sợ vắng khách.

Đứa thứ hai trả lời:

— Con thích chữa mắt vì muốn

tất cả mọi người đều được nhìn sự

vật rõ ràng.

TÙY BÚT

LẠI ĐI!... Thêm một lần xê dịch và xa cố đô hơn nữa. Gió một chiều nắng gắt đột nổi lên, bốc ném những lá úa lìa cành nơi góc trời miền Nam. Tái cả dãy phố góc đường Mayer và Thái lập Thành như lị hẳn đi, song tự nhiên thấy thân một hơn.

Tiếng nắc sừ từ làm nghẹn ngào tâm khảm, nhắc lại đôi cung điệu u hoài:

«Anh đi ngày ấy đã xa rồi...»

... Cầm tay anh khẽ nói,

Khóc lóc mà làm chi

Nhìn nhau một lần cuối

Em về đi! Anh đi!...»

Phải! Em về đi, anh đi. Tình yêu của siêu nhân ôm trùm cả nhân loại đau thương, còn tình yêu của kẻ ra đi thường quy tụ vào một dáng hình triu mến để an ủi, trấn ngự cõi lòng thao thức chuyển đường dài. Vũ trụ mờ nhòa dần, chỉ còn lại một bóng người chập chờn trong trí tưởng, nhưng hy vọng gắn với niềm tin càng thêm bốc cháy mãnh liệt.

Không gian lùi dần về sau, nhưng thời gian cứ chạy tiến phía trước. Màu vàng của mặt trời tiếp nối với màu xanh rờn lấp lánh. Những làn nước trắng rờ rờ liên tiếp từng đợt, tung một màn mưa nhẹ, lớp ngoài dồn lại, sóng trắng tỏa ra thành màu xanh lơ.

Không gian và thời gian mệnh mang, bao la, gặp nhau ở đầu mút mỏng lung mờ dần lại trong bản hợp tấu khi hỗn độn, khi hòa điệu như tâm hồn kẻ ra đi lúc rộn ràng tung bừng, lúc trống rỗng hoang lạnh, làm trạnh nhớ tới những hội hè của thổ dân nơi đảo lạ xa xôi.

Tình quê hương không cần gọi lên, hay phải đón hỏi kẻ lạc lõng ở tận hải đảo đìu hiu, chỉ cần một lần đi... một chuyến rời nhà qua xứ người, là thấy thêm khát một giọng nói quen quen, một hơi men ấm áp, một cử chỉ thiết tha. Đồi lẩn có ý tưởng ngơ ngốc giá vĩ tuyến và kinh độ chạy lệch đi thì vẫn được gần mảnh đất chôn nhau cắt rốn quen thuộc của mình.

Biển vẫn như ghi bó (?) Nguyễn Tuân thấy ngọt ngọt, từ từng khi không tìm ra được đường chân trời trên núi rừng Việt Bắc, thì nơi đây cũng có cảm giác nghẹt thở khó tả khi chỉ thấy đường chân trời xung quanh.

Cái chật hẹp nhỏ bé hay cái bao la mệnh mỏng đều đem lại một ấn tượng buồn chán nếu chẳng có gì thay đổi nơi đó. Sáng chiều chỉ một màu xanh trang giãi tận xa tít, xanh mệnh mỏng đến rợn người.

Nhiều khi, nghe tiếng ca của người lính đi lên hồi hương, tuy không quen nhịp, nhưng tự nhiên mỗi muốn căn lại cho khỏi bật lên tiếng nắc. Sóng lộng trùng trùng chẳng át nổi được tâm tình bão lốc...

Đứng trước mũi tàu, hứng gió bạt ngược chiều, hay



trao đổi với lớp người xa chiến chinh để trở về tổ ấm, cũng không sao ỏi nổi tiếng lòng xao xuyến, rung động vì những cái không tên, khó diễn đạt bằng lời.

Lúc này tha thiết muốn nhân gọi gió ngàn biển cả

gửi tất cả tâm tình mệnh mang kèm theo nỗi ăn năn hối tiếc đã không sống trọn vẹn đầy đủ khi còn ở nơi xứ sở mến yêu. Có lẽ không có một cơn bệnh nào đang đợi phá hoại kịch liệt về thể xác có thể so sánh với một trận say sóng. Một cảm giác hãi hùng khó tả. Lý trí không giúp gì cho sự chống đỡ. Tình cảm càng thêm rối nghẹn. Tay chân chỉ giật lên như máy; oẹ, mửa, nôn thốc tháo. Một cái chuyển mình là toàn thân đảo lộn, chao xuống. Sóng đập vào mạn tàu bị bão ngầm, réo như úp chụp bóng đêm lên mặt mũi. Tất cả tối xam, đen kín kinh sợ.

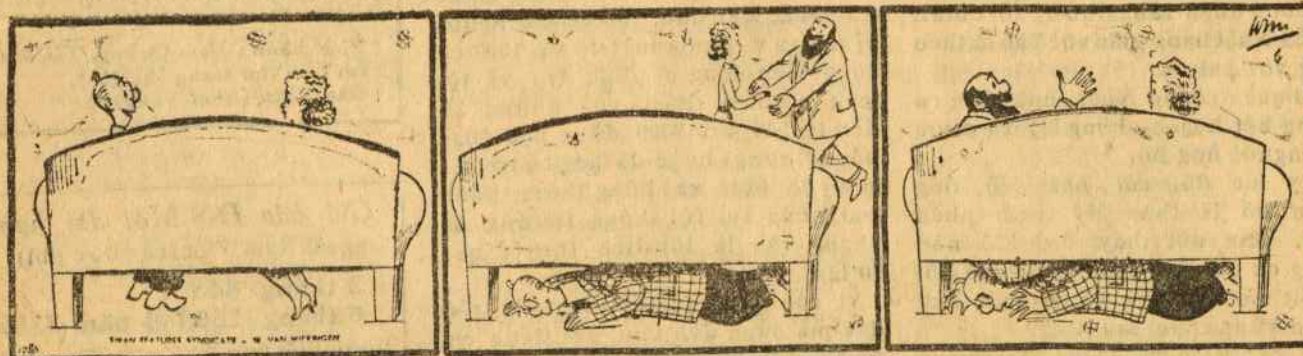
Có khi ngược nắc lên như muốn trút hơi thở cuối cùng, tay chân giá lạnh đem lại ấn tượng chắt chốc, không thể chống đỡ tích cực chỉ thụ động tiếp nhận cơn giãy vò. Tàu lác đảo! Người tụt dần, tụt dần xuống, co tròn lại muốn thu bớt vị trí. Giây từng buộc vài năm nghiêng cốt kết, du đưa như vòng kéo kẹt càng tăng thêm ý cọ xát kinh dị, và tâm hồn thao thức chờ nội tạng đứt phụt ghê rợn. Bỗng một cơn mê, hồn thoát xác lần trốn về cố quận hợp một cùng đại gia đình thân thuộc như chứng kiến lần gặp gỡ cuối cùng giữa các tâm linh triu mến.

Ý nghĩ cổ quên cảm giác giãy vò chồng chất của say sóng nhưng ngoại tác «tấn công» dày xéo, chà đạp, nghiền nát mọi tư tưởng khiến chỉ còn lại một điểm đen «dã thú hóa» tất cả những phương tiện của quân mìn rợ buổi lập thế, hành hạ kẻ thù địch bị bắt cầm tù, khiến đầu óc gần như rỗng tuếch, không còn qua một sinh hoạt nào, thoi thóp chờ đợi... tiếng tan vỡ. Những hình thù quái đản úp chụp cả không gian. Mắt đã nhắm nghiền, song con người như mở thao láo trừng trừng. Trí nhớ lăm lăm nhiều khi chợt thức tỉnh, hoảng hốt không rõ đang lạc ở chốn nào. Qua một đêm gay cấn của say sóng, tưởng không bao giờ dám đi tàu biển, thêm khát đất liền, và khi lên bộ, dư âm, hương vị còn sót lại như vẫn vương vất.

Hương nước hoa cổ ấp ủ trong khăn tay nhỏ đã mất ngát, tuy mùi bay lạt dần nhưng càng thêm quyến rũ, cứ mỗi lần hít ngửi thì kỷ ức khứu giác lại làm sống dậy quá vãng quen thuộc, những kỷ niệm êm đềm liên tưởng pha trộn đủ hình ảnh âm thanh, màu sắc, mùi vị.

Cho đến khi chân bước chậm chậm trên đường khuya chợt nghe đâu đây tiếng chuông của nhà thờ (quận IV nơi kinh thành ánh sáng) điểm 12 giờ đều đặn lại trạnh nhớ bao tiếng chuông từ chốn cũ ngày xưa, nơi cổ hương xa tít... rồi âm vang nào nuốt nhỏ giọt trong tâm hồn nhắc đến bao lời hứa hẹn trước lúc ra đi.

Saigon Balé 1-2-55
TÔNG TỬ KHANG



Trong những trường hợp... này thì cần phải có cái cớ thật cứng... để mà chịu đựng (!)



VÙNG NÚI RỪNG B.Đ. bao la
biển biệt một màu xanh, nơi quen
thuộc của một anh sĩ quan trẻ tuổi.
Nơi mà màu xanh đã đem đến cho
anh bao niềm hy vọng lúc ban đầu, và
cũng biết bao kỷ niệm anh đã mang
về đó từ nẻo trời quê hương, xứ có
bốn mùa, vui, buồn, nhộn nhịp.

Cũng như mọi lần, sau mấy ngày
đi phép, anh phải trở về đây: để
sống lại với những người miền ngược
ngây ngô, để sống theo khuôn khổ
của đời lính, để chiều đến, khi xong
việc, ngồi im lìm trên mô đất nơi
khu đồi vắng lặng. Ôn lại cả một quá
vãng thương đau của đời mình với
điều thuốc lập lòe.

Phải! Hôm nay anh cũng ngồi đây
để ôn lại những đau thương...

★

Một buổi chiều mưa lâm râm lạnh,
khuya rộn lòng người xôn xao đón
mùa tươi sáng, thì hồn anh nặng trĩu
một nỗi buồn thương nhớ của kẻ ra
đi, đi vì nhiệm vụ.

Chiều hôm ấy, trước cổng ngấn sâu
thẳm, mẹ anh đặt một cái hôn thương
mến lên trán anh để tiễn chân người
con yêu quý, con anh níu lấy tay
ngơ ngác không biết nói gì. Vợ anh
nghe ngào đưa cho anh chiếc nhẫn.
Bốn hình bóng ôm quàng lấy nhau
trước khung cửa, mắt tràn ngấn lệ
yêu thương trong chiều tiễn biệt.

Trong bộ áo bạc màu, anh bước
vội đến đầu cầu, còn ngoài cổ lại
nhìn cái vẫy tay quyến luyến của
những người thân yêu cứ nhòa dần,
nhòa dần trong ánh lệ long lanh.

Từ đó anh xa mảnh đất thân yêu
và xóm làng bé nhỏ chỉ rộn ràng
trong những lúc trăng lên. Và cũng
từ đó anh xa người mẹ già, vợ trẻ,
con thơ, nguồn an ủi độc nhất của

anh, và là những người thương yêu
anh nhất.

Mẹ anh — thời gian đã nhuộm hoa
râm hai mái tóc, bảy chục năm đề
nặng lên hai vai làm bà đi không được
vững; hai bàn tay xương xươg sáng
chiều run run lần chuỗi hạt huyền,
miệng lầm rầm cầu nguyện, cặp mắt
hiền từ nhìn xa xói đượm niềm tin
tưởng.

Vợ anh — Thu, khuôn mặt đầy đặn
đôi mắt tròn tròn đen láy, với chiếc
mũi dọc dừa đôi môi lúc nào cũng
hè nở nụ cười dễ dãi với con thơ
mũm mĩm.

Anh lấy vợ vào một buổi thu hanh
nắng mây trắng cuộn về, lá rụng

Gửi bạn HUY BẢO

tung bay trên đường, lặng đi giữa
tiếng chuông đồng hồ chứng giám cho
cuộc hôn nhân đầy hạnh phúc.

Ngày ấy đánh dấu cho một ngày
đẹp đẽ và tiễn biệt chuỗi ngày ngày
thơ êm ả.

... Hồi nhỏ anh đã sống gần Thu.
Hàng ngày dắt nhau đến trường lúc
ánh bình minh bắt đầu trải trên ngàn
lúa tốt tươi, rung rinh như ngàn đợt
sóng tràn trề hy vọng, dâng lên theo
gió mùa xuân, vô tư đuổi theo những
cánh bướm sắc sỡ tìm hoa, để rồi
đập nát đi trong tiếng cười hối hận.
Haysau những lần nô đùa thỏa thích
của buổi chiều trong xanh có tiếng
sáo diều, anh thường ngắt hoa chắt
đầy quanh người Thu, rồi nhìn nhau
mỉm cười sung sướng để tạm biệt
lúc hoàng hôn nhường lại cho màn
đêm. Hay bên bếp lửa hồng, kể cho
nhau nghe những chuyện vui cười lý
hú rồi cũng để sát lại gần nhau nghe:
bảo tố hải hùng đuổi nhau trong đêm
tối.

Anh và Thu thương nhau lắm...
và cho mãi đến....

★

Cuộc đời gió bụi đã bắt anh quên
dần những nỗi nhớ nhung, và chỉ rộn
ràng trong những buổi nhận tin, thư.

Xa nhà nhận được một lá thư thật
muôn vạn hạnh phúc. Là nguồn vui
khó tả khi những bàn tay hí hoáy
bóc vội chiếc bao thư, vụng về xé
xoàn xoạt, hồi hộp, băn khoăn, rồi
mải miết với những giòng chữ quen
quen.

Thời gian vẫn đều đều trôi, bỗng
lòng anh cũng bừng lên để hòa theo
nhịp đập của muôn con tim dân Việt
khi hòa bình sắp vãn hồi trên xứ sở
thân yêu.

Cùng một hôm thư đến!

... Anh lúng túng bóc chiếc phong
bi, lần này anh hấp tấp bần khoản
lắm... Những dòng chữ lần lượt lướt
qua mắt anh rồi khâm liệm trong trí
nhớ... Anh đứng chờ người trong đây
lát, trên nét mặt hiện rõ nỗi quặn
đau; hai tay vò nhẹ bức thư, anh
muốn xé nát có lẽ vì đau khổ quá,
rồi lững thững bước về cố lảng quên
những hình ảnh vừa thoáng qua,
nhưng quên sao cho được... Anh
đứng dừng lại, hai bàn tay bóp chặt
và từ từ đưa lên trán... mắt anh hoa
lên...

★

Khói lửa ngút trời, những tiếng
chân chạy thình thịch, những tiếng
đồ vỡ loảng xoảng, những tiếng hò
hét, tiếng kêu la, tiếng khóc thét của
trẻ nít, tiếng tắc nghẹn của súng đạn.

Tiếng rầm rập tiếp nối lẫn át đi,
lại một tiếng nổ long trời kể theo
tiếng lắc rắc của những thân tre gục
ngã, đám người bị dồn tung lên không
kịp thét, rồi từng chiếc, từng chiếc đủ
cả, đầu, chân, tay tóc, tai là tả rơi

xuống. Nhảy nhua, nhóp nhép, óc,
xương và máu.

— Mẹ em đây! Đầu dây treo lủng
lăng.

— Ờ... Bố em ư? Máu chảy dài
thân cộc.

...Tiếng rền rền rĩ nặng nề trong
khói súng. Những tiếng tắc bộp vẫn
tiếp tục trong tiếng rầm rầm, từng
lớp người lê thê lại xô đạp lên nhau.

—... Chạy... chạy.

Mẹ anh gục ngã. Thu xót con vực
mẹ cũng chạy... chợt nghe tiếng kêu
đứt đoạn quen quen, Thu quay lại.
Một luồng ánh sáng sau tiếng nổ, lờ
chỉu rõ nét mặt phong trần của một
anh lính đối phương trong bộ áo
quần nâu vấy máu, bùn, đang đẩy dũa.

— Trời anh Xích! Đêm 26 rồi. Mai
đinh chiến mà hôm nay vẫn giết
nhau ư?

— Chỉ cứu tôi với... tôi chết mất...
máu ra nhiều quá.

Đứa bé bật tiếng đi vì sợ hãi, trông
thấy máu nó lại, khóc thét lên.

— Ờ...! Con ai đấy chị?

— Của Thu và Bạch đấy.

— Trời! Thế mà... mà tôi không
hay... Mấy năm qua lạ quá.

— Tôi có đề đầu cuộc gặp gỡ đêm
nay... Đêm cuối cùng giết nhau...

— Có lẽ bây giờ Thu và Bạch ghét
tôi lắm nhỉ?

— Thôi anh nằm im để tôi xé chiếc
áo ngoài của cháu rịt lại cho máu
dỗ chảy.

...Trên nền trời mung lung từng
vệt sáng như đuôi nhau để mở lối
cho một lớp người tiến tới nữa. Sau
những tiếng róc xé trời rơi xuống. Thu
buồng mẩy miêng dề, dướn người
lên phía trước, hai tay ôm lấy ngực
gục từ từ xuống người Xích giữa
tiếng nức nở trong hơi thở cuối
cùng.

— Con... con ơi... mẹ...

Hồn loạn đã nhường lại cho đêm
dài đen đặc nơi chiến trường quạnh
quẽ. Xích siết một lần cuối đôi bàn
tay lạnh ngắt của Thu để trút cõi
một mối tình thâm kín trước khi chờ
đón tử thần.

Cái nắm tay của buổi giao mùa.

T.H.C.

Trong lúc ấy đứa bé trèo lên vú mẹ.
Nhưng!

— Em bé ơi! Em chỉ còn bú phải
giòng máu nóng hồi thương đau.

...Những viên đạn của đêm giao mùa
đã vô tình kết liễu đời họ, và giờ đây
ngọn gió của đêm giao mùa cũng đã
về trên bãi chiến trường trong đêm
lạnh lẽo tiễn đưa bao linh hồn.

★

Hai giọt nước mắt từ từ lăn trên
gò má anh, tiếng ồn ào bắt anh trở
lại với thực tế.

Rồi từ đó, những chiều hoàng hôn
đỏ xuống hắt hiu, bóng anh ngả dài
trên đường núi và nhòa dần cùng
bóng tối đi hiu hoi nơi ngàn cao heo
hút, để tưởng nhớ lại những người
thân yêu đã mất, và ngắm chiếc nhẫn
trong ánh sáng lập lòe của điều thuốc



Đốm lửa thỉnh thoảng lại sáng lên
như bóng ma của những cô hồn oan
ức lại trở về làm sống dậy trong lòng
anh những mối u hoài thương tiếc
và tâm hồn lại thao thức nức nhen
với bóng tối đêm dài...

Đôi hình đồng dạng

TA VỚI MI là chi mi hồi.

Là định đề Euclide phải không mi?
Vội mi ta chỉ có trái tim mi
Và tình ấy, một mà thôi, chỉ một!

Này mi nghe đây, tiếng đời đau khổ,
Đang rên la...ngợi lễ chuyển vào trung
Rứa mà ai cứ nói chữ tượng phùng
Và ai cứ hô hào quyền cực đại!

Mi thấy không? đời triệt tiêu vòng viễn
Khi chan hòa máu lệ với tang thương.
Mà không ai khai triển một bình
phương

Đề đời vẫn còn nghe bao tiếng khóc

Này, mi một hình; và ta, cũng một hình
Mà ta đồng dạng để chứng minh.

Rứa mà tình đời cay nghiệt đấy!...
Mãi diên cường không thấy những ai
khinh.

Và mi ơi, rồi ngày kia mi sẽ thấy
Thịt tan tành, không nói đến trứng

phương.
Đề bao giờ dạng thức ấy thể lượng
Mi mới thấy là phương trình vô
nghiệm!

HOÀNG HƯƠNG TRANG

★

Tình trong văn phạm

BÀI Văn phạm "QUỐC NGŨ"
tôi yêu lắm

Những Danh Từ êm đẹp như: VIỆT
NAM,

Như: CHA MẸ, như: NHÀ, CỬA,
XÓM LÀNG,

CẤP SÁCH VỎ, BẠN BÈ và THẦY
GIÁO.

Đại Danh Từ, Động Từ...tôi thông thạo
Như: ANH, EM, ĐI HỌC, BIẾT.

THƯƠNG YÊU...

Càng tìm ra tôi càng thấy rất nhiều
Tiếng êm đẹp và dịu dàng để nhớ...

Thầy thiết thực bảo đặt câu nghe thử,
— « EM HỌC BÀI ĐỀ TỐ ĐIỀM

NON SÔNG »

Thầy khen: «Em là một vị anh hùng»
«Mệnh đề ấy chính «EM» là «Chủ
động»

Thuộc Văn Phạm tôi cười nhưng còn
ngượng:

Tôi thương em bé đọc sách chưa đi
Em bỏ cối không biết nắm bắt chỉ...
Ước mai đây không ai còn «mù chữ».

Tiếng nước ngoài viết sai nên tha thứ
«Moa» hay «toa» «ngộ nị» cũng

cho qua,
Chữ viết sai tiếng «Mẹ đẻ» nhà ta
Là tội trọng ngang hàng như «phân
quốc».

Tôi ghi lấy mỗi tình trong Văn Học
Và yêu đương tiếng nói của Mẹ Cha,
Ca lòng vang quốc thể nước non nhà:
Êm đẹp lắm mỗi Tình Trong Văn
Phạm.

HIỀN LƯƠNG

(Đàn ông)



ĐALAT MÀN ẢNH

ĐALAT có tất cả bốn rạp chiếu bóng: B. L., H. C. ở dốc C. Q. tức đường N.T.P; T. V. ở đường N.D. và M hướng ra hồ Đalat.

Những phim chiếu phần nhiều thiên về ca nhạc, đã sử trang hoàng vĩ đại, đầu kiêu, thần thoại. Đại loại như: « Simon et Dalila, The Prisoner of Zenda, Lucrèce Borgia, Rhapsodie, En avant les gars, v.v... »

Đại loại là toàn những phim Pháp, Mỹ. Nhân dịp đầu năm, rạp H. C. có quảng cáo hết sức rùm beng về chương trình phụ diễn của một số tài tử Tàu, chuyên về nhảy thiết hải

Bằng quảng cáo ghi một cách hết sức giật gân, đại để như sau:

— « Biểu diễn ngay trên sân khấu do những tài tử tài hoa son trẻ Trung Hoa, gồm những pha nhảy thiết hải cup lạc, hết sức hấp dẫn, chưa từng có tại Đalat ».

Thế là trai thanh gái tú đâm vào xem như những con thiêu thân, buồng về nếm chắt người. Toát mồ hôi hột mới lấy nổi một cái vé, mà giá vé thì... « thật rẻ »... chưa từng có một lần nào ở Đalat!.. chỉ 40 đồng vé ngồi hai bên lễ sát tường, 50 đồng ngồi chấm mũi với màn bạc, 60 đồng còn khá dĩ xem được.

Rạp chiếu bóng Đalat, phần nhiều đều nhỏ nhỏ, xinh xinh, nghèo nàn và cổ kính. Tất cả đều giống như rạp Rex và Nam Việt (chưa sửa chữa) ở Sài Gòn. Một vài rạp, bằng sắp chỗ kê bằng tay, như rạp T. V. chẳng hạn. Chẳng hiểu ông chủ rạp nghĩ thế nào mà vẫn còn cố giữ một số vé kính niên mang tên là: « cinema D'Annam ». Ông vẫn còn thích thú với cái tên tươi đẹp của « xảo quốc » ban cho chăng? Hay ông tiếc một vài trăm bạc in lớp vé khác?

Nếu như ông còn thích thú thì xin đẹp giúp cái thích thú ấy vào một bên, không nhục quốc thể quá lắm! Còn như tiền thì ông thiếu gì mà

không chịu bỏ ra một tí teo in lớp vé khác cho bà con đi xem mắt mắt...

Chắc ông chẳng ngần ngại gì làm theo đề nghị của tác giả bài này và có lẽ cũng là đề nghị của đồng bào Đalat?

Nhân tiện đây cũng nên yêu cầu một số ông bà chủ tiệm ở đường này hãy xóa hộ quý danh « Rue D'Annam » đề trên bằng hiệu đi vì nó lỗi thời rồi... còn để lại làm gì di tích của triều đại thực dân đã qua... phải không các bạn?

Các rạp phần nhiều chỉ chiếu một xuất, trừ ngày chủ nhật hay ngày lễ có hai xuất, vì vắng khách.

Ở xứ lạnh mà rạp chuyên chiếu từ chín rưỡi tối, mười một rưỡi mười hai giờ mới tan. Mới đầu tôi cũng lấy làm ngạc nhiên và tự hỏi tại sao không chiếu sớm hơn nhưng sau tìm ra căn nguyên tại điện Đalat yếu lắm. Mỗi tối lại có một khu phố tắt đèn, phần nhiều từ chín giờ tối trở đi mới có đèn khắp nơi. Vì vậy nên muốn chắc chắn họ phải chiếu chín rưỡi.

Nguyên nhân thứ hai, đa số khán giả là quân đội và người Âu, họ dùng bữa chiều hơi muộn nên rạp hát cũng phải chiếu muộn.

Tin cuối cùng cho biết rằng ông tỉnh trưởng Đalat mới cảnh cáo hành động đầu độc tinh thần quần chúng của chủ rạp. H.C.

Như vậy cho ta thấy chính quyền Đalat cũng còn chịu khó đề ý một chút nào đến phong trào bài trừ sản phẩm đầu độc tinh thần, mặc dầu là việc cảnh cáo kia quá muộn, bọn lái buôn văn nghệ đã mặc sức tung hàng hóa tràn ngập cả thị trường Đalat rồi!

Rất mong lần sau chỉ nhánh thông tin Đalat hãy đề ý kỹ lưỡng hơn về hành động của mấy chủ rạp vô lương tâm, hầu nghiêm khắc trừng trị cấp thời.

KỶ SÁU:

HỌC SINH ĐALAT



Hộp thư tòa soạn

Bạn Thủy Châu (Sài Gòn):

Chuyện ngắn khả quan lắm. Nhận xét kỹ. Tiếc vì đã mất thời gian tính. Nếu có thể bạn sửa lại. Thơ: nên tìm đề tài mới lạ. Mong đợi. Thân mến.

Bạn Hy Kỳ (Kontum):

Có khả năng. Nhiều hình ảnh đẹp. Nên chọn đề tài lạ. Cố gắng theo dõi, điều luyện đề sáng tác nhé. Tin tưởng. Thân mến.

Bạn Phạm Hương (Cầm Lệ):

Bạn định làm thơ không cần âm điệu ư?

Chủ ý cả hình thức lẫn nội dung nữa đấy. Thân mến.

Bạn Hà Trần Ngọc (Mai Hà):

Chắc thích thơ Nguyễn Nhược Pháp lắm thì phải? Vui đấy.

Bạn Châu Giang và Mai Lan Châu (Long Xuyên):

Bạn cứ viết thư về: Tạ Kỳ ở 37 thành nội Huế. Sẽ biết địa chỉ mấy bạn kia. Còn một số nữa chúng tôi sẽ tin sau cho các bạn.

Bạn Ngọc Lan (Đà Nẵng):

Có chắc anh K. như vậy không? Đừng nói oan nhá! Nếu là một diễn hình của phố phường thì phải giác ngộ hoặc mở đường cho họ chứ. Nhận xét khá, ý hay nhưng còn cá nhân đấy! Đợi loạt bài mới của bạn. Thân mến.

Em Trần Minh Phú (Huế):

Lần lượt đấy, chứ có giám quên ai đâu. Chỉ có tài « lấy » là không ai bằng! Đừng quên sáng tác nhé. Thân mến.

Bạn Hoàng Sĩ (Sài Gòn):

Đã hết hạn. Nếu có ảnh nào lớn gửi cho để làm hình bìa. Dạ tạ.

Bạn Duy Lâm (Huế):

Nhiều hình ảnh đẹp. Tìm thể tài mới nhé. Tin tưởng. Thân mến.

Bạn Trần thị Yến Sào (Sì):

Rất hoan nghênh với thiện chí của bạn. Không bỏ sẽ, lần lượt đăng. Bạn nên tìm những vấn đề thường thức viết ngắn, dễ hiểu. Mong chờ. Thân mến.

Bạn Phan Tiệp (Cà Mau):

Ý mới. Khả quan. Có chuyện gì hay ở Cà Mau kể cho bạn đọc nghe với. Thân mến.



TÂM SỰ

Thân tặng những người trai
tha hương vì lý tưởng

TÔI BIẾT ANH

Giữa mùa ly loạn
Khói lửa ngút trời xanh
Xứ sở điêu linh, đành đoạn...
Từ Việt Bắc xa xôi
Anh vào Trung lán nạn
Quần áo tả tơi, thân gầy lặn dạn
Nắng mưa dầu gội phong trần
Quen Anh một sớm mùa xuân
Bên bờ sông vắng tần ngần Anh đi
Gặp Anh chưa hỏi han gì
Mà lòng Tôi đã xót vì thương Anh
Anh buồn ư?
Không! Tôi làm Anh ư!
Mất sáng long lanh
Chân chưa một niềm tin cao cả
Anh ra đi, bỏ ruộng vườn nhà cửa
Vào nơi đây, xứ lạ, đề mưu sinh.
Tôi với Anh,
Không họ hàng thân quyến,
Chưa phải bạn tâm tình,
Ngồi bàng quơ ta hỏi chuyện gia đình
Mà bỗng chốc hóa thành lưu luyến...
Tôi thương Anh
Mắt còn xanh
Sớm nhuộm màu tang tóc
Bao cảnh điêu tàn, khê lương, thảm khốc
Quê hương Anh còn mất? Giờ ra sao?
Nhìn Anh tôi bỗng ghen ngào
Thương Anh mà biết làm sao bây giờ!
Anh còn vợ yếu con thơ?
Tôi, đàn em đại biết nhờ ai nuôi!..
Từ Việt Bắc xa xôi
Núi đồi cách trở,
Anh ra đi
Vớ nhịp lòng hăm hở
Tìm tự do trong kiếp sống tha hương.
Quán tranh nghèo xơ xác dựng bên đường
Anh bán cả một tình thương rộng lớn
Tình thương ấy, Anh ơi Anh,
Phải chăng là lý tưởng
Của người dân yêu nước, yêu nơi?!
Tôi với Anh tâm sự đã nhiều rồi
Giờ ta hãy đi về thôi Anh nhé!
Rồi một ngày mai
Sông núi người nằm kề lè
Đường ra Bắc tuy dài,
Có cầu vồng ngạo nghễ
Lúc bây giờ ta lại sẽ tìm nhau
Thương Anh nhiều và hẹn ở ngày sau
Tình bạn thâm cố bao giờ quên được!
Anh, người dân yêu nước?
Tôi, người Việt thương nơi,
Chúng ta là những người trai
Cùng chung lý tưởng: XÂY ĐỜI TỰ DO!

NGÔ THỂ HOAN (Đà Nẵng)

NGÀY THƠ CHUNG MÙA DÂN TỘC

Mười sáu em còn thơ:

Thầy me bảo đại khờ:

« Học tam tòng tứ đức »

Sợ lặn nết lẳng lơ.

Cũng lắm khi vô duyên;

Vắng thầy me chẳng kiêng;

Sot gương em sửa dáng:

Cười nụ... liếc... mắt tiên.

Da mịn phúc trời ban,

Má hồng, mặt trái xoan.

Mút thon môi ứng đỏ,

Mày nguyệt, trán dật trang.

Tóc huyền óng ả sao.

Vóc được tuyệt xinh nào?

Dáng bước em tha thướt;

Duyên cợt... nói khéo...
chao???

Nhí nhánh ước hoa khô,

Nhiều « mai » đến viếng rồi;

Thầy me cưng mụn gái:

« Nó chẳng muốn xa tôi ».

Lúc mơ... nhìn viễn vông...

Me gọi... đùa bong loong...

« Nay, gái tôi xinh quá... »

... Bao giờ cô lấy chồng! ? »

Bên lên... nung hờn: « Không.

Con không muốn, lấy chồng. »

Me cười vuốt tóc bèo:

« Chắc ở vậy bền khờ ông? !!! »

Ngày 18 tháng 2 năm Quý Tỵ

HÀ TRẦN NGỌC

(Nhóm Nguyễn Triệu Mai Hà)

GIỜ NÀY ở phương Nam:

Nắng miền Nam gay gắt.

Tôi nhớ làn gió bắc,

Hương xóm nghèo âm đạm buổi chiều đông.

Có ai về Cầu Nại?

Năm chơ vơ soi dải nước phai hồng!

Quê tôi đấy! miền trung châu đất Bắc

Màn mưa thưa giăng mắc lạnh lẽo.

Trong bếp vắng giờ đây bên ánh lửa,

Mẹ tôi đang trông ngóng bước con về;

Có ai đi phương Bắc

Tôi nhớ làn gió bắc

Chờ đông sang

Phai nhạt sắc môi thề...

Cô em gái năm xưa

Em có còn vui như trước nữa?

Tôi thương, em nước nỡ buổi chia ly,

Tóc em buông mờ lấp bóng kinh kỳ.

Tôi không khóc nhưng lòng đau tê tái!

Ôi! một bước ra đi,

Muôn ngàn lần ngoảnh lại,

Vọng non sông một dải thân yêu.

Tôi nhớ mùa đông xứ Bắc!

Mùa đông dài dằng dặc,

Gầy cây rừng

Xơ xác lúa ngô

Núi nằm im bên suối lượn quanh co,

Trời đỏ thị lũng màu mây trắng xám,

Đêm đông dài thê thảm,

Rét căm căm thân cuối chợ đầu

đường.

Gió mưa đông buốt còng,

Đò nằm im soi bóng bên sông sâu.

Cánh đồng xa mờ mịt,

Người dân cây run rẩy bước theo

trâu.

Quê tôi miền Bắc

Thương về quê mấy nẻo u sầu.

Mong gió lên mùa

Cho nắng lửa khô tương tư gió bắc,

Cho duyên tình thắt chặt.

Nước sông Hồng hòa nước Cửu Long.

Đừng chia Nam, Bắc đôi dòng

Chung mùa dân tộc ấm lòng Bắc Nam!

CAO THÂM

DUYÊN VĂN NGHỆ

LÁ THƯ XIV
của ANH THI mến gửi

Nhóm Văn Nghệ Đoàn Thị Diễm
(Nội thành):

CHÚNG NGHIỆM lịch sử cho chúng ta biết rằng: phụ nữ Việt Nam đã có nổi được một số thi sĩ hào hoa như Hồ Xuân Hương, doan trang như Bà Huyện Thanh Quan, bay bướm và «chính trị» như Đoàn Thị Diễm, v.v. thì tất là chúng ta phải có khiếu về Văn Nghệ, không ít thì nhiều rồi.

Gia dĩ kinh nghiệm bản thân cũng cho chúng ta nhận thấy rõ ràng là giữa phe nam và phe nữ thì mở vốn liếng về TÌNH CẢM của người đàn bà bao giờ cũng xúc tích hơn của người đàn ông.

Mà tính chất của một nền Văn Nghệ chân chính thì lúc nào cũng nhiệm đậm màu sắc TÌNH CẢM nhiều hơn là màu sắc Lý Trí hay Hành Động.

Vậy thế thì là phụ nữ nói chung, và chị em ta nói riêng vốn sẵn khả năng Văn Nghệ tiềm tàng rồi; sở dĩ thua kém phe nam là vì chúng ta đa số bị hãm vào cái thế Thất Học: bạn gái Việt Nam hơi có tài sắc một đôi chút là «bị» lập gia đình sớm, thành thử chỉ kẻ nào có chí làm thi mới học hỏi được đến nơi đến chốn thôi. Mà, thập niên dằng dặc của đời TÌNH CẢM mất rồi, thì còn dám mong chi là mình vào con đường Văn Nghệ?

Kết cục là trông đợi cả vào một tối thiểu số may mắn được lạc vào một hoàn cảnh thuận tiện cho việc phát triển Tài Hoa, thì, như đã thấy tối thiểu số này lại «ít học» — học dầy có nghĩa là vừa học ở nhà trường vừa học ở ngoài đời. Do đó, sáng tác phẩm của họ thiếu bề sâu sắc lâu bền — thì thế nào là «ít vốn»? Muốn cứu vãn tình thế đáng ái ngại đó, ở đây, lúc này, chúng ta chỉ còn một cách là TỰ HỌC thôi (chứ ngồi đó chịu bó tay rồi la Trời la Đất hay lên án báng qươ thì thậm là ưỡn cổ vô ích).

Tự học là giải pháp hợp lý nhất. Nhận như thế là nhận rằng: vốn liếng TÌNH CẢM chỉ có thể BIỂU

HIỆN dầy đủ được, khi nào có một mở phương tiện Tri Thức (connaissances) khá sắc bén thôi (cần nhớ là: phẩm dũ là văn nghệ sĩ nổi tiếng thì người nào cũng có một sức Học phi thường, dù là học ở nhà trường hay học ở ngoài đời).

Đó là điều kiện cần bản, không có không được.

Đến điểm thứ nhì là mẫu chốt của sự khác nhau giữa sản phẩm Văn Nghệ và sản phẩm Học Thuật thì căn cứ ở chỗ này: Văn nghệ phẩm có nhiệm vụ BIỂU HIỆN (exprimer) sự vật bằng mọi hình ảnh và tương quan hình ảnh, còn Học thuật phẩm thì GIẢI THÍCH (expliquer) sự vật. Do đó, văn nghệ sĩ cần phải cảm thông với sự vật, còn học giả thì cần phải thông hiểu sự vật.

Còn về điểm KỸ THUẬT để biểu hiện mỗi cảm thông của mình thì đây, bài học của một bậc văn nghệ sĩ đàn anh đã được đúc thành nguyên tắc «khôn vàng thước ngọc»:

«Muốn cho một văn nghệ phẩm đạt được mục đích truyền cảm — tức là thành công — thì nhà Văn Nghệ phải tôn trọng mấy kỷ luật tối thiểu này:

1. — SONG ĐAM THÂM với nhân vật mình định đưa vào tác phẩm:

2. — GHI CHÉP TƯỜNG TẬN mọi hành vi cử chỉ ngôn ngữ của nhân vật — chép đúng nguyên văn:

3. — DÙNG KHIẾU RUNG CẢM đặc biệt của mình để diễn hình hóa nhân vật đi — nghĩa là «đúc» nhiều nhân vật tương tự lại thành nhân vật của tác phẩm;

4. — DÙNG KỸ THUẬT MÔ PHẠM (tức là dùng Lý trí gạt đưa tác phẩm đã thành hình về khía TÌNH CẢM);

5. — CÁT XÉN, ĐÀO LỘN, GIA GIẢM sao cho tác phẩm thật cân đối — tức là sao cho Đẹp».

Ấy đây, công phu của nhà văn nghệ phải là một... từ công phu hàng giây hàng phút thì mới mong tạo ra được một cái gì, khả dĩ gọi là GIÁ TRỊ MỚI.

Và có thể thì mới xứng đáng với danh hiệu «Văn Nghệ sĩ là nhà SÁNG CHẾ ra tâm hồn nhân dân».

Hẹn thư sau, chúc các bạn thành công.

Anh Thi

KỲ SAU:

QUAN NIỆM VĂN NGHỆ DÂN TỘC

iii

(Đọc Đời Mới từ số 157)

NGHE lời đây, vì công tâm (Hoài là người thù nhi ngoài Mạnh Lệ Quân ra, đã được nghe câu kết của lời anh Cán Bộ T.T.T. phê bình) Hoài vội lên tiếng thanh minh, song đ.c. báo cáo viên đã gỡ ngay Sở Tay Công Tác ra đọc vanh vách một tràng Nhận Xét của một đồng Kiểm Soát viên khác, khiến cho Hoài bị hãm vào cái thế... «thiếu số phục tùng đa số»! Và, giọng khàn khàn của đ.c. báo cáo viên lại đều đều theo cung «Đô» mà... buộc tội:

— «... Đã vậy, ngay sau lúc bế mạc Hội Nghị tổng kiểm thảo, anh ta vác cả Biên bản Hội Nghị cùng chị ta, — thừa, vẫn còn mặc quần áo... Mạnh Lệ Quân! — ra quán đằng sau đình ăn chè lam rồi nhẩy sòn la sòn với nhau... Rồi, khuya lắm vẫn còn thấy có hai bóng người lảng vảng ở trên đề nông giang nên tôi đã có báo cáo với đ.c. Hoài...»

Thì dĩ nhiên là đến lượt đ.c. Hoài phải cung khai tường tận. Đ.c. Hoài đã khai rằng:

— Lúc chúng tôi thấy báo cáo có hai người ở trên đề nông giang thì, theo lệ thường, tôi có báo với đ.c. Kiểm tra là: chắc họ lại quen thói cũ sau mỗi buổi diễn đều phê bình kiểm thảo lẫn nhau...

— Phê bình... kiểm thảo... trên nông giang... quá nửa đêm...! Thế đ.c. cho cả hai người đều là diễn viên cả...?

— Đúng thế...

— Thế là đ.c. thiếu nghiêm cứu rồi!... Nên đ.c. mới bỏ mặc họ đấy, đ.c. mới về trụ sở để đ.c. đi ngủ mà! Thế có nghĩa là Cán bộ phụ trách thiếu tinh thần... nên... thôi! đ.c. kiểm tra báo cáo nốt đi...

Như vừa mới chiêm được một đồn dịch xong, đ.c. kiểm tra cất cao cái giọng khê nông khê nặc lên:

— Thế rồi, khuya lắm hai người mới về địa điểm mà lại vẫn cứ đi sóng đôi. Báo cáo hết.

«Tưởng là còn những gì nữa? Thôi, thêm một lần nữa cho thông qua cái vụ «báo cáo... không hiểu có chuyện gì?» ấy đi cho rồi!»

Hoài tự hào là đã đoán trúng... «lẽ biên chứng của sự vật», vì buổi họp Tò hôm ấy đã «cho thông qua vấn đề» thực!

Nên trưa hôm ấy, Hoài đánh một giấc thật là no, no vì chiêm bao toàn thấy có những... Mạnh Lệ Quân là Mạnh Lệ Quân...



★ VIẾT LÊN KHÔNG TRUNG

(BỊ KỊCH LIÊN HỒI)

của Hoài - Nam - Hoài gửi Phong Trần Tiểu

Và tối hôm ấy lại được tiếp «anh ta» và «chị ta» nữa, mới thật là hữu duyên thiên lý năng tương ngộ chứ. Vì lần này là lần đầu tiên Hoài «vấp» phải một thứ cán bộ 100% Đệ Tam: bắt tay không lắc, nói trong rang — nghĩa là hai hàm nghiền lại nhiều hơn là mở ra —, mắt xa vắng lúc nào cũng như đang mãi nhập thiền đề còn tự phê chứ! Nên câu chuyện mới thật chuyện ôi! Là chuyện: chuyện nhát gừng đến mức rấm rần:

— Phải, tôi phải đi vào khu... Đi ngay tối nay... Cần sang đổi xe đạp với anh... Xe anh thấp hơn... Chừng vài hôm về sẽ trả lại anh...

Hoài cứ lác mắt đi vì không còn tài nào nhận ra anh ta nữa: mới cách nhau có một ngày mà anh ta tối hôm ấy không còn phải là anh ta tối hôm trước nữa...

— Chắc cu cậu cũng bị kiểm thảo rồi chăng nên mới mất tinh thần đến thế chứ...

Hoài vừa nghĩ thầm vừa tiến anh chị ta ra đầu ngõ, lối rẽ lên nông giang.

Đến gốc đa đầu đình — gốc đa và đầu đình tối trước — đã thấy cỗ xe hạng Đại xa xỉ — marque Sterling — của anh ta dựng đó, ba lô nghề nghiệp buộc đằng sau yên.

Và thiên tình sử phiêu lưu u hoài diễm ảo bắt đầu, nhằm giây phút Mạnh Lệ Quân đặt chân lên bàn đạp cỗ xe thăm thẳm của Hoài để gửi lại một câu vĩnh biệt:

— Tôi cũng vô khu đề binh vực cho Nghề đây, anh ạ.

Mà vĩnh biệt thật. Vì...

Hai hôm sau có một đ.c. liên lạc viên Khu bộ đem trả tôi cỗ xe thăm thẳm.

Rồi ba hôm sau có tin đồn thổi từ «trong» (trong Đảng) lọt ra là: anh ta «được» gọi lên Trung Ương (được, đóng vòng kép có nghĩa là

Bị, vì đường lên Trung Ương khác nào đường lên Ba Thục một đi hề không tính ngày về!)...

Rồi bốn hôm sau người ta được biết chị ta «được» gửi sang Trung Hoa học Nghệ...

Rồi một nguồn dư luận dầy rẫy mâu thuẫn nổi lên như cơn: nào là anh ta... cán bộ cũ của Mao chủ tịch đặc cử sang giúp Trung ương rồi được phái đi học tập nhân dân cấp xã, nay hết hạn thi về T. U. (trung ương) «Chứ có gì mà ăm cả lên mới được chứ». nào... anh ta chuyển này mới si chất lãng mạn ra — «thì cảm tình cá nhân với một đào hát mà ly» — nên có lẽ «cu cậu đến bị hạ lẳng công tác chứ chẳng chơi!»; nào... «thì có gì là lạ? đ.c. Sĩ-ta-lin bảy chục tuổi còn kết duyên với con gái một đ.c. mới có 16 thì sao? Chắc! công kích người ta là mình học hậu thì có!»... nào... «Đúng thế! Mao chủ tịch thực thi quan niệm tự do ly hôn ai nên ngoài sáu mươi cũng lấy một đ.c. nữ diễn viên điện ảnh còn hơn hớ ra đấy...» nào... «Thì Cụ nhà mình nữa đấy, hôm Hội Nghị Phụ Nữ Toàn Quốc, đã có một đ.c. tặng Cụ về câu đối này: «CẬU CỤ KÉN CỎ BÀ» thì có sao không đã nào?», và cái ông đ.c. Kiểm tra kiểm báo cáo viên hôm trước thì cứ phân bua hoài hoài cùng Hoài rằng: «À ta (Mạnh Lệ Quân) thoát ly thế nào nổi giai cấp phong kiến chứ! Con cháu nhà quan hạng nặng đấy... Thành phần lạc ngũ mà... Rồi sao à ta cũng lộn về giai cấp mất...»

Mà quả là như vậy thật!

Bạn nghe kỹ đây nhé. Thâm kịch lên màn hồi... hồi thứ mấy rồi nhỉ?... Thế là câu chuyện của Hai Người bằng hân đi... cho mãi đến tối — vẫn cứ là vào buổi tối — tối hôm 23 Tết vừa rồi.

Hôm 23 Tết, Dương Bá Dương,

chẳng nhớ đất Hàng Châu là nơi anh từng ký trú chút ít tâm tư trong hồi còn bôn ba hải ngoại với cánh Đông Du mà, nên anh cứ xoắn xuýt quẩn rữ Hoài đi xem tuồng Quảng, mặc dầu là vốn liếng về Hoa ngữ của Hoài vền vền, chỉ bằng vốn liếng của Tú Xương khi trượt khoa thi Hương năm Ngọ năm Mùi thuở xưa thôi.

— Đi thi đi!

Suýt nữa Hoài hát vang lên điệu hành khúc của Phạm Duy, lúc đặt chân vào «tổ giới» Chợ Lớn, nhằm cái giờ Chợ Lớn vừa hóa ra Chợ... Giờ (nếu chưa phải là Chợ bán thịt... người sống!).

Nếu chuyện vợ chồng với nhau mà đã là chuyện Số Kiếp, phải «Một (Kiếp) là duyên, hai (Kiếp) là nợ, ba bốn năm sáu bảy tám chín (Kiếp) mới là Tình» thì mối Tình của Hoài đối với sân khấu — dù là sân khấu tuồng Quảng — nó cũng là một thứ Tiền Duyên thế nào ấy, nên cái tối hôm 23 Tết... Nam mô A di đà Phật! Lạy Chúa Tôi! người ta cũng lại «đi» diễn...

MẠNH LỆ QUÂN THOÁT HẢI!

Dĩ nhiên là suốt màn khai trương (dĩ nhiên phải là Lục quốc phong tướng gì đó), Hoài khắp khởi mừng thầm là đỡ được một phen bất lịch sự với những khán giả... có lẽ bất lịch sự nhất thế giới (thì chuyên môn cần hạt dưa, nhai mã thầy, bàn chuyện đầu cơ tích trữ... lạp xương mà ly) ngồi quanh mình, nếu phải nhờ Dương Bá Dương thông ngôn.

Nhưng ai oán chưa! Hoài mừng hụt. Vì năm bảy bức màn sa teng choáng lòa vừa kéo lên thì...

— Ủa! cái lão tóc bạc, áo sơ mi hở rốn, quần Hồng Kông sần móng lợn, ngồi thối ổng tiêu trên giàn nhạc kia, ô hay! hình như mình đã gặp lão ở đâu rồi ấy nhỉ? Trông quen lắm! quen lắm!

(còn tiếp)

ĐỜI MỚI số 159

ĐỜI MỚI số 159

Chuyện BÊ-LU

« CON GÁI MỢ »

LÀ QUÁ NHỎ. Độ này cậu mợ chúng nó thế nào ấy. Nhất là cậu thì ít nói ít cười, ít đi chơi hơn dạo trong năm nhiều. Cả ngày đi làm biển biệt thì đã đành rồi, thế mà về đến nhà là y như rằng lầm lỳ lý lý; trán thì nhăn lại như có vẽ nghĩ ngợi những chuyện gì ở đâu đâu ấy. Thỉnh thoảng nói chuyện với mợ thì mợ cũng chỉ gật đầu lấy lệ, hay là mợ cũng chỉ khẽ thở dài:

Gật em gái, và giai cấp của tôi đang lạc lõng ở bên kia Bến Hải — M. Đ. K.

— Thôi, chả muốn nghe nữa. Cứ mỗi lần nghe chuyện của cậu là đến « nẫu » cả ruột cả gan ra thôi.

Phải rồi, CẬU CHUYỆN mà những người thức thời cũng phải điên cuồng, nẫu ruột ra chứ chả riêng gì mợ.

Hoặc mỗi lần nghe xong mợ ôm chặt thằng Lu vào trong lòng:

— Chà! tôi là đàn bà thì biết cái quái gì về chuyện thời sự với lại « thời xiếc »...

Thế là cậu tròn tròn đôi mắt:

— Sao lại không biết? Nghe cho nó quen (?) đi rồi khắc biết chứ. Để còn mà « ăn nói » với người ta chứ. Không biết thì « tìm hiểu » rồi khắc biết (!)

Mợ cũng chẳng vừa, mỗi mợ bấu dài ra có đến một thước tây ấy:

— Sì, « ăn nói » cái gì? Mà nói với ai? Chẳng ai thêm nói, mà có nói thì cũng chẳng ai nghe thì học nói làm gì? Đàn bà chúng tôi chỉ biết nói cái nói cơm thôi.

Ờ ờ... có lẽ đấy. Có lẽ đúng đấy.

Chà! mà thế thì nguy lắm nhỉ!!!

« Chẳng ai thêm nói, mà có nói thì cũng chẳng ai thêm nghe » thì thật là hồng to rồi! Thế thì còn định làm cái trò trống gì nữa?

Thật là ngao ngán cho cái « lý luận cù nhây » ấy. Cậu chép miệng:

— Phụ nữ như mợ là « phụ nữ con... tườn... »

Mợ phát mạnh tay lên vai cậu rồi kéo con Bê vào lòng:

— Phải tôi là lớp phụ nữ « con tườn » nhưng SAU NÀY CON GÁI TÔI KHÔNG PHẢI « CON TƯỜU » LÀ ĐƯỢC RỒI.

Thế là quấy đảo, cả nhà lại « nhộn » lên vì những chữ « con tườn con hườn ».

« Chiến tranh

nóng, chiến tranh lạnh » nổi lên âm ầm. Bọn trẻ lại một phen khoái chí. Bao nhiêu gối chăn làm thành đụn, thành trái phá để ném nhau bốp bốp... Tiếng cười khanh khách ròn, trong như pha lê vỡ.

Cứ như thế luôn luôn.

Đấy cũng như tối hôm nay, nhân đi xem ngày lễ hai bà Trưng về, bọn anh em chúng nó nhao nhao lên: nào là khen đẹp, khen vui, khen gì gì nữa đến điếc cả tai hàng xóm.

Con Mai đang còn đứng kiểng chân lấy quyền sách để trên bàn xuống, nó nói to ra về khoe ta đây biết:

— Đấy, em nói là đúng lắm, thế mà anh Lợi cứ cãi em mãi. Hôm nay đúng thật là ngày lễ hai bà Trưng mà lý.

Rồi nó quay lại hỏi cậu:

— Có phải thế không bà cậu.

Thằng Lợi hơi ức. Ai lại bị em gái chê mình là dốt... « đặc cán mai », kè ngay cái tử đứng vào giữa mồm như thế thì ai mà chịu cho được. Nó muốn chữa thẹn, nó lấy ngón tay trỏ quẹt quẹt vào má nó.

— Ê! bêu bêu, tại mày dở quyền sách Sử Ký ra xem trước rồi mới nói được. Xi! « chó ngáp tập phải ruồi » rồi. Thế mà cũng làm ra bộ « ta đây kẻ giờ » giỏi... giỏi.

Con Tuyết đứng cạnh đấy, hai tay nó chống nạnh bắt chước đúng như mụ hàng cá hàng tôm chanh chua, Mồm nó châu ra, nói chen vào đề bênh chị. Phải « phụ nữ » cả mới nhau mà.

— Xi! thế sao hôm qua anh lại bảo là ngày lễ bà Triệu ầu. Anh thì « tịt ngóc » chả biết sử ký là gì, mà lại còn hay nói phét lời chuôi ra.

Bị « tấn công » như thế nên tự ái cu cậu nổi lên đùng đùng. Nó bèn nói bướng.

— Bà Triệu ầu mấy lý hai bà Trưng thì cũng là đàn bà. Chứ có phải là đàn ông đâu mà bảo là tao nói sai. Nhưng mà được rồi...

Nó gật gù ra về đắc chí lắm.

— Thế tao lại hỏi chúng mày nhá. Hai bà Trưng mấy lý bà Triệu ầu nổi lên đánh ai nào? Đánh giặc gì nào?

Con Mai chớp chớp mắt ra về nghĩ ngợi. Con Tuyết bước lại gần ghé vào tai chị, thì thầm. Nhưng thằng Lợi vừa kịp nhìn thấy nó vội hét to:

— Ở cấm! cấm đấy nhớ! cấm không được sờ sách sử ký ra xem đâu đấy. Thế mới gọi là đồ chữ.

Thật là bí quá! Kể thì đối với bọn tí nhau như chúng nó mà vấp phải những câu hỏi như vậy thì cũng « hắc hắc » lắm đấy chứ.

Đành rằng các bà nổi lên đánh giặc. Nhưng chúng nó chỉ nhớ mang máng thôi. Khó quá, biết thế thì học thật kỹ cho nó GHI SẤU VÀO LÒNG MỖI THỦ CỦA CÁC BÀ thì có phải là ớn không nào?

Thế là chúng nó chẳng nhớ ra các bà đánh giặc gì và đánh ai rồi! Thôi đành phải đi « cầu cứu » vậy. Chúng nó lại « cầu cứu » mợ:

— Mợ ơi, hai bà Trưng nổi lên đánh ai hả mợ?

Từ khi nãy đến giờ mợ đang mãi khâu cái áo « sơ mi » cho thằng Lu nên mợ chẳng để ý gì cả. Con Mai hỏi, mợ mới ngừng tay sẽ ngừng đầu lên:

— Gì thế con?

— Chúng con quên mất rồi mợ ạ. Hai

bà Trưng ấy mà. Hai bà nổi lên đánh ai nhỉ, mợ nhỉ?

Mợ khẽ nhíu trán...

— À à... đánh a... đánh lão Thái thú Tô... Tô...

Thôi chết rồi mợ mà cũng quên nữa à? Ngực thật! Mợ vội quay lại lay vai cậu đang cúi gằm đầu xuống xem một tờ báo.

— Này cậu... hai bà hồi ấy nổi lên đánh lão Thái thú Tô... gì nhỉ?

Cậu tròn tròn xoe hai con mắt:

— Hà? sao? Hai bà nổi lên...

Nhưng rồi cậu không nói nữa. Cậu khẽ nhàn mũi.

— Ủa? Hai bà Trưng nổi lên đánh ai mà mợ cũng không biết nữa à?

Chật! Hồng to rồi. Nguy quá! Là phụ nữ mà cũng không biết chuyện những anh hùng ngày xưa ngày xưa nổi lên cứu vớt giống nòi, cứu vớt giang sơn ra thế nào thì hồng. Thật đúng mợ là lớp « phụ nữ con... tườn » rồi.

Mợ chẳng thẹn gì « sứt ». Mợ lấy ngón tay chọc chọc vào cổ cậu để cho cậu cười sảng sặc...

— Thì nói đi. Nào ai đã cãi lại rằng chúng tôi không phải là lớp « phụ nữ con tườn »...

Con Mai như chợt nhớ ra, nó vội hét to:

— À biết rồi cơ: « Nổi lên đánh quân Tàu là lão Thái thú Tô Định... Hi Hi... Nhớ rồi! Đúng rồi! Thế mà con cứ quên mãi.

Con Tuyết cũng ra về ta đây mới nhớ ra nó nói hậu đề cho oai.

— Ủ nhỉ, lão Thái thú Tô Định. Ủ ừ cô giáo em bảo là BỌN TÀU NÓ GIÀ MẠN, NÓ ÁC LẮM CƠ...

Thằng Lợi vẫn có cái lối đành hanh.

— Xi! cô giáo mày dốt hơn thầy giáo của tao. Cô giáo của mày thì biết thế nào được CÁI CHUYỆN BỌN TÀU SANG CẢI TRỊ NƯỚC TA NHỮNG BAO NHIÊU LÀ NĂM. Chúng nó lại bắt người ta phải lên núi lấy vàng lấy bạc, rồi lại lặn xuống dưới biển mò ngọc trai cho chúng nó đem về nước, để làm giàu nữa đấy.

— Xi! cô giáo của em giỏi gấp vạn thầy giáo của anh ấy chứ. Cô giáo của em biết vô khối là chuyện cổ tích hay đảo đề cơ.

— Ủ ừ, cô giáo của mày chỉ biết toàn những chuyện cổ tích « sứt cổ lọ » thôi, còn thầy giáo của tao ấy à? Ủi chà chà, thầy ấy kể những CHUYỆN XÃ HỘI hay « như trời » ấy chứ. Chuyện của cô giáo mày kể thì chán phèo.... tao còn lạ quái gì.

TÌNH VÀ NGHỆ

★ Nghe đầu nhạc sĩ Phạm Duy sắp từ biệt đất Pháp trở về xứ sở phụng sự quê hương Hoan hô tinh thần phục vụ của tác giả *Tình ca*.

★ Hùng Phong một cây bút chuyên viết chuyện dài lịch sử kiểu *kiếm hiệp* đã ca bài *biệt « Cải Tạo »*. Nghe đầu chàng sắp ầu du.

★ Song Hồ than thở rằng « cạm bẫy thi hứng ». Sao lại thế nhỉ?

★ Nguyễn Huy Tào sắp sửa bay về Huế để sửa soạn cho ra tờ *VĂN NGHỆ MỚI*.

★ Nhà thi bá P. Claudel của Pháp vừa mệnh chung, sau một cuộc đời đầy rẫy thành công sáng lạn. Hoàng thọ 87 tuổi. Cho đến phút cuối cùng còn tận tụy phụng sự sân khấu.

★ Trọng Khương vừa sáng tác xong bản *Về miền Nam*, một bản nhạc biểu hiện tinh thần tìm tự do, ghi dấu lịch sử của dân Việt. Hoan hô tinh thần tích cực của Trọng Khương.

★ Hai ban hợp ca có tiếng của đất Cảng là *Lửa Hồng* và *Sông Ngự* đang sửa soạn vở Nam *Phố quốc Thăng*, nhạc trưởng của ban *Lửa Hồng* đã tới Sài Gòn để dọn chỗ cho *Lửa Hồng* vô Nam.

★ Một đoàn nhạc sĩ và ca sĩ đang tập dượt rất háng hái để mang chuông đi đánh nước người. Nghe đầu các anh các chị sẽ sang Phi luật tân để biểu diễn những nhạc cảnh biểu hiện tinh thần tranh đấu của dân tộc. Xin hoan nghênh.

★ Phùng yền Khang đã lên đường sang Pháp. Nghe đầu, Khang ầu du đề học tập gì đó. Cố gắng nhé.

.....

★ Tô kiều Ngân và Thanh Nam sắp sửa đi Huế để công tác văn nghệ Vui nhỉ, có gì lạ cho anh em biết với nhé.

★ Vĩnh Thao đang in một tập thơ ở Huế. Bao giờ xong đấy, loan tin đi chứ.

★ Nguyễn mạnh Tường vừa cho phát

hành cuốn *Một cuộc hành trình*, ký sự một chuyến đi Liên Xô gì đó, của luật sư đầu hàng Cộng sản đệ tam.

★ Trần Đỗ tông quân với chức chuẩn úy Ngự lâm quân. Nghe đầu anh đang cộng tác với *Văn thế Bảo* viết cuốn *Trên đường văn nghệ* (tập II). Cuốn sách này có ý định phê bình những văn phẩm xuất bản ở Việt Nam từ sau cách mạng tháng tám đến giờ.

★ Nhạc sĩ Kim Bông và họa sĩ Lữ Hồ nghe đầu sắp được đoàn sinh viên di cư cử vào đoàn sinh viên lên Đà Lạt diễn thuyết nhân kỷ hội chợ sắp mở dịp lễ *Phục sinh*.

★ J. Cocteau, một nhà thi sĩ lừng danh của nước Pháp vào Hàn lâm viện văn chương Pháp.

★ Thi sĩ Huy Phương vừa từ Huế vô Nam để thi vào trường *Cao đẳng Canh Nông*. Hồi chuyện văn nghệ ở Huế ra sao, thi sĩ Huy Phương chỉ cười. Nghe đầu thi sĩ lại sắp sửa quay về Huế.

★ Ủy ban phát động phong trào « Văn hóa mới » đang sửa soạn in một tập kỷ yếu đề cổ động cho phong trào.

★ Một trường đại học nhân dân sắp sửa được thành lập ở khu quốc gia. Hình như nhà văn hóa Nguyễn Đăng Thực sẽ làm hiệu trưởng thì phải.

★ Nguyễn Tuân dạo này, gào thét về vấn đề Quốc Cộng trao đổi Văn hóa hàng lâm. *Thế nào thành thực đấy chứ*. À thế ra Quốc gia chúng tôi cũng có văn hóa từ tế, chứ không như ngày xưa các ông bảo « cái bọn tư sản làm gì có văn hóa với văn nghệ ». Xin cảm ơn *thiện chí* (?) của Nguyễn Tuân.

★ Huyền Giang nhập ngũ đóng chức thiếu úy, chắc là bận việc quân nên im hơi lặng tiếng quá. Có người hỏi thăm thi sĩ là có cho xuất bản gì không đấy.

★ Nhiếp ảnh gia Nguyễn Cao Đàm vừa từ giả Hà Nội vào Nam tìm tự do. Xin có lời chào mừng.

VIẾT TÂN

TỔNG QUAN

CỎI QUA bao nhiêu chế độ, người Việt đã cố quyết un đúc tinh thần dân tộc, chống đối những áp lực nguy hại và tô bồi thêm mãi những tư tưởng mới phù hợp tiến hóa.

Đó là nền tảng của một ý thức hệ tổng hợp, quân binh và hương thượng.

UN ĐỨC TINH THẦN DÂN TỘC để duy trì giống máu lưu truyền và phát huy quốc tính để rồi không một âm mưu xâm nhập và đồng hóa có thể thành tựu trên đất nước này. Những chứng liệu lịch sử đã bảo đảm: người Việt luôn đề cao tinh thần tranh đấu dành độc lập, thống nhất, bảo tồn quốc thổ, quốc danh. Người Việt noi gương Trưng, Triệu, Trần quốc Tuấn, Lê Lợi, Quang Trung... để khởi hồ « con ai mà chẳng giống cha, cháu ai mà chẳng giống bà, giống ông ».

Người Việt hàng máu « vât tin, thể với quí thần » dành mọi ưu thế văn hóa (nói chung) cho dân tộc, học tập kinh nghiệm lịch sử, đối chiếu thực tế, động viên tranh đấu. Cố gắng thế, người Việt cương quyết: CHỐNG ĐỐI NHỮNG ÁP LỰC NGUY HẠI du nhập tương tàn từ bên ngoài trái mùa, lạc điệu, đề rồi hóa nước Việt thành một đũa con ngoan ngoãn cho ngoại bang. Những món hàng « ăn không tiêu » đó bị cảnh giác, phủ phàng rất đối tội nghiệp.

Thì ra, áp lực Tàu Hóa, Tây Hóa hay Nga hóa không thể đảo lộn ý thức hệ vững chãi, càng ngày càng tiến bộ của người Việt. Những hành vi « bóp nắn cho như xã hội khác », thái độ « những đứa con non tháng » chỉ chứng tỏ nước cờ thí nghiệm ngu xuẩn, đọa lạc, sa lầy mà thôi.

Qua bao nhiêu thử thách, chung dụng, người Việt lại khôn khéo:

TÔ BỒI THÊM MÃI NHỮNG TƯ TƯỞNG MỚI PHÙ HỢP TIẾN HÓA, thúc đẩy nhân dân tiến tới. Khéo léo là ở đây, mà khoa học chính nằm đây. Họ gạt bỏ những thù, tìm hiểu thù, biến hóa của người thành của mình. Bao nhiêu sáng kiến, tư tưởng, triết lý mới, họ linh động cải hóa và sáng chế thành của mình. Người Việt đã tổng hợp để chiết trung, linh động mà chủ động, điều hòa những khả năng du nhập để tiến kịp phong trào chung của thế giới.

Họ nhìn bản thân, nhìn người, lợi dụng những khả năng thích hợp và

XÂY DỰNG MỘT Ý THỨC HỆ MỚI

cần yếu đề tô bồi thêm vốn văn hóa của mình. Trái lại, những lý thuyết ngoại bang nào du nhập không thích hợp với đà tiến hóa xã hội, không nhắm đúng vào bản chất, sở trường, khả năng, ý thức hệ (cả ba mặt nhận thức quan, vũ trụ quan, nhân sanh quan) đều bị sa thải.

Từ ý thức hệ phong kiến, cổ điển, tiến dần đến ý thức hệ tư sản (phát huy cá nhân chủ nghĩa) đến phong trào du nhập (có tính chất thí nghiệm) xã hội chủ nghĩa vừa đây, người Việt đã phát triển dần dà, dựng trên ba mục tiêu đó.

Phải công nhận: mỗi chế độ đã giúp đỡ ít nhiều kinh nghiệm và tiến bộ cho con người, cho một ý thức hệ tổng hợp sau này, cho con Người Việt Mới.

DƯỚI CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN, luân lý Khổng Mạnh không đủ năng lực thu hút được nông dân Việt Nam, trái lại còn nảy ra tinh thần chống đối mãnh liệt (ca dao, tục ngữ, vè, câu đối, hò mái nhì, hát quan họ, hát cô lia).

Nhưng cũng từ đó đề ra TINH THẦN GIA TỘC. Xã hội: nông nghiệp chú trọng đến nông thôn, quần sự: xoắn xi giữa trường và quần như cha con, chính trị: quân thần chỉ dân phụ mẫu, giáo dục: sư phụ, sư huynh, hiền đệ, hiền muội, pháp luật: gia đình liên đới trách nhiệm (tam tộc liên đới), ý thức hệ: muốn trị nước, phải chỉnh nhà (dục trị kỳ quốc giả, tiên tề kỳ gia).

Từ sự sai khác của tính tình, hoàn cảnh cho đến địa vị con người trong xã hội, gia tộc chủ nghĩa ở Việt nam thay đổi ít nhiều, đậm đà nhân tính (cho đến ngày nay văn bài xã hội chủ nghĩa của Đệ Tam vẫn vấp, mù quáng đã đánh sai cả chất tinh cảm đó. Thất bại là đúng). Người Việt nhào nặn thành một thứ tinh đời dào dạt hơn, phong phú hơn, quảng đại hơn, biến thành khí giới chống đối mạnh mẽ với chủ trương cơ giới hóa con người của ngoại bang.

Luân lý Phật giáo kim hãm con

người quá độ, nhân dân càng giải tỏa mạnh mẽ cho thuận chiều tiến hóa (hò về nhân tính cõi mờ).

Họ lại lan tri vạch mặt bọn lợi dụng tôn giáo (như bọn thư lại trị ngày nay) đánh tráo lý tưởng mình đề tha hồ che đậy mà tự do hoành hành, bọn khoác áo nâu, mũ miện mà « ốm tương tư, ốm lẩn ốm lóc » (như lối lợi dụng danh từ nhân dân ngày nay mà bịp bợm).

Nhân dân phát triển tinh thần bình đẳng (chư hữu chúng sanh, bình đẳng), tinh thần cầu tiến (chúng là Phật sẽ thành) của đạo Phật.

Luân lý Lão giáo ru ngủ con người bằng lý thuyết vô vi, tiêu cực, yếm thế, đã phản lại tánh hiếu động, hiếu hành, hiếu học của dân Việt. Nhưng, họ học đòi lối « hoài nghi tiêu cực để nhận định », thúc đẩy « con người hướng nội » sâu sắc, đậm đà, dẻo dai và quyết liệt.

Lối tổng hợp khoa học và bình tính đó phát chiếu lên lối « áp dụng thích hợp với tình thần độ lượng, chiết trung và tương đối của mình » (theo Hà Việt Phương trong Ý thức hệ toàn diện).

Phương pháp « tả khách, vi chủ », « chủ động, linh động », « gây ông trở lại đánh ông » đã bảo tồn văn minh, phát huy tiến hóa, rèn luyện nền tảng dân chủ chân chánh vậy (1).

DƯỚI CHẾ ĐỘ TƯ SẢN, cá nhân dần dà được cởi mở theo phóng khí Tây phương, nhớn nhợ với con người « khấn lượt » của con nhà Nho và đầy mạnh mẽ những mầm mống chống đối, đòi tự do, đòi phóng dăng của dân quê Việt nam.

Buồn thay, cõi qua giai đoạn rối rắm của chế độ tư sản Tây phương con người Việt phải đón tiếp bao nhiêu lý thuyết, bao nhiêu ần ứ đề rồi: hoặc « tự do quá trớn », hoặc « mơ giấc Liêu Trai », hoặc « lơ lửng, khủng hoảng, bệnh loạn » như con người vô lý (l'homme absurde) của bọn sinh tồn chủ nghĩa...

Một trạng thái lạ kỳ xảy ra: khi thì « khắc khổ, nán chịu » khi thì

ĐỜI MỚI số 159

ĐỜI MỚI số 159

ĐỜI MỚI số 159

ĐỜI MỚI số 159

ĐỜI MỚI số 159

« chơi cho liễu chán hoa chê, cho lẩn lóc đá, cho mê mẩn người ».

Một trạng thái điều chỉnh: ý thức xã hội bắt đầu nảy mầm, mẫu người ở « kếp tư Bền », « thanh niên S.O.S », « cơm thầy, cơm cô » bắt đầu nhận thấy sứ mạng, tình mộng Liêu trai, tuy LỐI THOÁT vẫn còn mù mịt, mơ hồ, túng rối. Con người bị lệ thuộc, con người được tự do (quá trớn), đến đây con người nhận chân giá trị của mình trước thời cuộc.

Chính đó là bằng cứ « hun đúc linh thần dân tộc, chống đối những áp lực nguy hại, tô bồi thêm mãi những tư tưởng mới phù hợp tiến hóa », để cho ý thức hệ càng ngày càng mới hơn (nhật tân, hựu nhật tân).

Ý thức giác ngộ đang mạnh nha, nhân dân cần cái hồn bẻ, đòi quyền lợi, chờ ngày giải phóng. Bao nhiêu chứa đựng, bao nhiêu kinh nghiệm, bao nhiêu đề nén chờ ngày bộc phát.

Thì đây cách mạng tháng tám ra đời.

Và đây:

CUỘC THỬ THÁCH XÃ HỘI CHỦ NGHĨA bắt đầu, một chuyển tranh đấu, đề phòng và thâu hoạch kinh nghiệm mới khởi hành.

Càng say mê với lý tưởng giải phóng dân tộc cứu vớt giống nòi, đầy mạnh kháng chiến bao nhiêu, người Việt càng đau đớn mà nhận thấy mình chịu hy sinh vô nghĩa lý, bị lừa vào con đường sa lầy, ngặt nghèo túng rồi bấy nhiêu.

Đau đớn mà trông lồng lộng, chao ôi! ý thức hệ đang dần dần qui về một hướng, một khuôn, một điểm (2): Ý thức hệ Đệ tam độc tài, duy tâm (1). Khó mà rầy rỗng, khó mà nắn nỉ, khó mà bồi đắp cho toàn diện, cho quân binh, cho tiến bộ.

Bài học lịch sử và thí nghiệm tư tưởng mới (x.h.c. nghĩa) đòi hỏi quá nhiều xương máu, nguy hiểm và hy sinh không cùng.

Xã hội vẫn tạo vô văn mẫu thuẫn, con người vẫn mất quân binh, cứu cánh vẫn vô cùng tận.

Đến đây là giai đoạn gay gắt nhất, nguy hiểm nhất.

Thì ra tâm trạng ê ẩm của người Việt, cổ « ép nổi dòng dư lệ, rỏ xuống thành thơ khốc chử duyên » (duyên làm người) là phải lắm.

Người Việt vẫn xăm xăm vượt vĩ tuyến đi tìm tự do.

Bao nhiêu cuộc tổng hợp, nhận định, cấu tạo mới chớm nở.

Con người cứ đặt vấn đề, tổng kiểm thảo, khai triển nhân bản.

Thì ra:

Ý THỨC HỆ MỚI un đúc tinh thần dân tộc tự phát, chiếu sáng con đường dân chủ (cách mạng thường trực), cấu tạo những mẫu người mới phục vụ kịp thời cho dân tộc. Nó có tính chất cởi mở toàn diện: tinh cảm, lý trí, hành động. Nó lập thể quân binh cho xã hội tiến bộ; đối ứng với con người tiến bộ, « hữu hạn ».

Ý THỨC HỆ MỚI chống đối những áp lực lại càng độc hại, phản hân trào lưu tiến hóa của dân tộc, ứng dụng sai thời, lạc mùa, có ác ý cơ giới hóa con người.

Ý THỨC HỆ MỚI tổng hợp tất cả những tinh hoa của ngoại bang, phù hợp với khả năng tiến phát dân tộc qua các chế độ phong kiến, tư sản, thử thách xã hội chủ nghĩa. Nó có tính chất chiết trung, thích nghi, thừa trừ.

Khai thác những năng lực tiến bộ còn tiềm ẩn của xã hội và con người, ý thức hệ mới đầy đủ tính chất khoa học. Công cuộc cải thiện không dừng. Nó mang một nhận thức quan rộng rãi nhưng có trình tự, một vũ trụ quan liên tục và liên quan mật thiết và hòa hảo giữa người và người, người và đoàn thể, người và xã hội, hoàn vũ.

Người người giác ngộ quyền lợi, ngành ngành thúc đẩy công cuộc dân chủ hóa tiến lên, ý thức hệ mới len lỏi vào mọi cảm nghĩ, mọi hành động, mọi kế hoạch.

Thành ra, công việc phát huy ý thức hệ của chúng ta không ngoài mục đích tiếp nối lối lối phát triển những mãnh lực đang vươn lên của xứ sở, khởi nguồn sinh trưởng cho những ần ứ những mầm mống những đốn ép của Con Người Xã Hội.

Gặt hái nhanh những kết quả tối thiểu tương đối, gần gũi, chứ không treo lơ lửng cứu cánh tha hồ hành động gian ác; điều chỉnh con người toàn diện rồi từ đó mà bồi bổ, tô đắp thêm cho một xã hội quân binh, cái tổ không dừng nền dân chủ tiến bộ.

Nhất định nâng đỡ con người với tài năng hữu hạn của nó, hướng từng kết quả tối thiểu, trao đổi kinh nghiệm mới để cõi mờ xã hội phát triển mạnh mẽ. Chính đó là cơ sở xây dựng MẪU NGƯỜI TIẾN BỘ.

Trên nền tảng luận lý rộng rãi nhưng ấy cõi mờ như vậy, chúng ta đã dựng thiết lập NHỮNG NGUYÊN TẮC CƠ BẢN TIẾN BỘ đúng thời, hợp thế.

H.C.

Kỳ sau: Thảo luận những nguyên tắc cơ bản:

I.— NHẬN THỨC QUAN

(1) Chúng tôi thường đề cập đến: DÂN CHỦ TIẾN BỘ hoặc DÂN CHỦ CÁCH MẠNG hoặc DÂN CHỦ NHÂN BẢN là thế.

(2) Bằng phê bình tự phê mấy mớ, kiểm thảo tư tưởng một chiều, chính hoàn đề thúc đẩy vào trời c.S.

Hộp thư tòa soạn

Bạn Anh Trương (K.B.C. 4998):

Nếu bạn tặng bạn đọc Đ.M. những tài liệu ấy thì quý hóa lắm. Mong đợi. Thân mến.

Bạn Phụng Sơn (Huế):

« Đồi ngả » như thế ư? Lời thơ ru loát đấy. Thân mến.

Bạn Hoàng Long (Nha trang):

Cần phải có nội dung khả dĩ. Đợi loạt bài mới của bạn. Thân mến.

Bạn Lê Minh Quang (Nôm vang):

Nếu được những cảnh lạ ở xứ người thì còn gì bằng. Cảm ơn bạn đã gửi tặng ảnh. Sẽ có dịp đăng. Thân mến:

Nguyễn Khắc Thiệu (Huế):

K.Đ. đã trả lời trên báo. Nhóm văn Nghệ Người Việt Mới cũng đang thảo luận và dự định kế hoạch. Sẽ có người về Huế tiếp xúc. Chán ngán giai cấp (trong Tạt Văn) là một điều phản bội.

Bạn Đỗ Thư (Huế):

Hoan nghênh lắm. Một lối thơ riêng của bạn dành riêng cho các em. Chúng tôi đợi loạt bài như vậy. Thân mến.

Bạn Khánh Lan (Gia định):

Xin ảnh gì? Đã nói đến rồi đấy tìm lại mấy số trước mà xem. Lời thơ được. Đề tài cũ. Đợi loạt sáng tác mới của bạn. Thân mến.

Bạn Thanh Huệ (Bạc Liêu):

Tặng ngay sau khi đăng. Đợi loạt bài mới của bạn. Thân mến.

Bạn Tạ Kỳ (Huế):

Đã bằng lòng chưa? Đừng « lầy » nữa nhá. (Ý kiến của K.Đ.). Chắc sẽ sáng tác nhiều thân mến.

Bạn Hoàn Vũ (K.B.C. 4815):

Ý hay. Sẽ có dịp đăng. Đợi nhà Thân mến.

Bạn Thanh Thuần (Đàn ông):

Tại vì đời địa chỉ làm thế nào biết mà gửi. Bạn tin cho quản lý nhé. Thân mến.

Bạn Phương Lan (nhóm Hương Việt):

Lời thơ đẹp — Ý thơ cũ — Đợi loạt sáng tác với đề tài mới mẻ của bạn.

Bạn Hồng Giang (Huế):

Cũng trùng tên với 1 bạn ở Sài Gòn ư? Thơ hay. Tìm đề tài mới nhé. Thân mến.

Bạn Tuyên Ngủ (Bình Đông):

« T.L. » nhận xét sâu sa lắm. Hoan nghênh lối viết như vậy. Đa tạ.

Bạn Hòa Thanh (Hộ Diêm):

Báo cũ đang còn. Bạn gửi bưu phiếu và thư về quản lý.

Cảm ơn ý kiến của bạn.

Bạn Phương Long (S.P. 4204):

Tìm đề tài xây dựng và mới lạ nhé. Thân mến.

TÓM TẮT CHUYỆN PHIM:

PEDRO bị chen ngã sắp từ xe điện xuống đường, chàng lồm cồm bò dậy, chạy vội tới nhà ngân hàng, vui đầu vào công việc. Đôi mắt sâu hoắm của thanh niên ốm yếu nọ giắt trên những con tính dài giằng giặc, chàng đề cập tới từng số bạc hàng triệu, trong khi mỗi tháng chàng lĩnh non hai ngàn bạc!

Pedro làm như một cái máy, chàng vừa ăn vừa tính giúp công việc cho chúng bạn... thế nhưng khi viên tiểu công chức xác xơ nọ xin tăng lương thì gã giám đốc không ngần ngại cho chàng một bài diễn từ kèm theo bao lời đe dọa khủng khiếp... Pedro tất nhiên là bất lực và đành thủ phận.

Ngoài cuộc sống đó, Pedro cũng có đôi giây phút sống cho cá nhân mình, sống cho tâm tình... đó là những giây phút bản thân dưới gốc cây rườm rà nhìn lên hiên gác ngôi nhà đồ sộ hiện ra bóng hình một thiếu nữ duyên dáng.

Qua giây phút ngắt ngảy, Pedro lang thang trên hè phố, chàng suy nghĩ, không biết mua đồ vật gì để tặng người yêu trong mộng. Từng giấc mơ phú quý thoáng hiện trong tâm trí, nếu chàng có một tập ngân phiếu thì chàng muốn mua gì cho người yêu chẳng được, nhưng... thực tại vẫn giữ nguyên sự phũ phàng của thực tại, Pedro chỉ là viên công chức quèn, giắt gấu vá vai, bao nhiêu thứ tiền đòi hỏi tới đòi tới tội nhẹ nhõm của chàng.

Tới tiệm quần áo, Pedro say sưa ngắm những bộ đồ nỉ đẹp đẽ, qua giây phút tính nhẩm, chàng đánh liều mua một bộ rồi lo lắng ra đi, không quên ném lại một cái nhìn ái ngại cùng hình nhân treo áo lót, chàng lầm bầm:

— « Nếu không tiện, mình cũng sẽ trở thân như hình nhân kia ! »

Về căn gác lụp sụp, bữa bộn, việc đầu tiên là dạy học con bà chủ nhà và hoảng hốt nghe lời tán tỉnh bí ẩn của gã phụ. Chưa dứt cơn thì bà chị đầu xảo nguyệt cùng lũ cháu đã tới, thay phiên đọc bài học thuộc lòng, cậu lớn nhất nói hết sức trôi chảy:

— Tôi có thể được nhận làm việc bán hàng nhưng quần áo rách như thế này không thể coi được... »

Dứt lời, hần đảo mắt tới bộ quần áo mới mua của Pedro, viên công chức còm đành cần răng để « ông cháu quý » tự tiện lấy dùng. Bà chị đầu cầm gói tiền đề sẵn, ôm lấy Pedro « theo thủ tục », lũ cháu làm theo rồi

AI MÀ BIẾT ĐƯỢC (Personne ne le saura)

★ MỘT SẢN PHẨM TÂY BAN NHA MÓ TẢ ĐẦY ĐỦ,
RÕ RỆT BẢN THẺ MỘT TIÊU CÔNG CHỨC THUẦN
TÚY GIỮA SỰ QUAY CUỒNG CỦA XÃ HỘI.

BÀI CỦA DUY MỸ

cả bọn kéo nhau về... Pedro thần thờ nhìn theo bóng ông cháu quý quyết, xốc mạnh áo mới dài lưng thụng, tùm tùm cười, tự an ủi:

— Ta cũng không cần mặc quần áo đẹp. Cho người khác hưởng cũng như mình hưởng !

Đêm nọ, Pedro ở lại làm việc một mình tại nhà ngân hàng... nửa đêm, quân cướp đột nhập. Nghe tiếng động, chàng lồm xuống kho, thấy bóng người, tên cướp nhắm bắn rồi ôm bạc tẩu thoát, bỏ sót lại một tập ba mươi ngàn mỹ kim. Sau khi tranh đấu bản thân kịch liệt, Pedro lấy số

bạc giấu vào tập hồ sơ cũ của ngân hàng. Công việc ổn thỏa, Pedro được sự khen thưởng của giám đốc, nhưng Pedro không nhận, âm mưu rời khỏi ngân hàng để dễ bề tiêu số bạc không lẽ nọ.

Vết thương nơi đùi lành lặn, Pedro ra khỏi nhà thương đi tìm người yêu, Maria nhưng chàng biết rằng gia đình này vừa đi du lịch dài, còn mười phút nữa Tàu khởi hành. Pedro vội vàng chạy tới nhà ga, nhảy lên tàu tìm kiếm, bỗng chàng thấy Maria dưới sân ga. Không ngần ngại, Pedro lại nhào xuống, ngã đồ cả xe bán hoa

XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX

XÀ BÔNG THƠM

Thưa quý Bà,
Muốn dạng xinh đẹp
như ngôi sao màn ảnh
ANN SHERIDAN



TRẮNG VÀ THƠM



Hãy dùng
mỗi ngày
trong năm
XÀ BÔNG

XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX
XXXX XXXX XXXX XXXX

quả, cảnh binh lời, Pedro thuật quanh quẩn, Maria nhắc lại quần quanh, đám đông bàn tán nhón nhao, mỗi người một ý khác nhau, AI MÀ BIẾT ĐƯỢC sự thật.

Pedro và Maria sống bước, qua vài câu chuyện, Pedro biết rằng nàng chỉ là người làm công của viên triệu phú và ra tiền chủ đi xa... tình yêu giữa hai người chớm nở, Pedro tới nhà Maria gặp mặt bố mẹ nàng đề làm lễ chạm ngõ. Cha Maria là cảnh sát trưởng, ông lấy làm thích thú có một người con rề anh hùng như Pedro, ông luôn nói tới chuyện bắt thủ phạm làm chàng sáng sủa, giặt mình luôn luôn trong bữa cơm.

Pedro đính hôn cùng Maria, lần đầu tiên trong đời, viên công chức cực khổ này cảm thấy sung sướng, ngắt ngảy trong cái hôn nồng cháy giữa đường, làm ứ đọng bao nhiêu xe cộ. Nhưng tên cướp xem báo chí, biết rõ Pedro lấy được số tiền sót nên theo dõi chàng từng hành động, từ những lúc chàng dẫn tình nhân đi nhảy, đi tìm nhà...

Muốn rời khỏi ngân hàng một cách hữu lý, Pedro liền viện cớ có người đi ở xa mới mất, nhường lại cho chàng số gia tài nho nhỏ. Đợi tấn kịch đến độ chín muồi, Pedro trở lại ngân hàng bàn giao sổ sách, luôn tiện lấy số bạc cất giấu ra.

Vừa về tới nhà, Pedro thấy đồ đạc bị lục khảm tung tành, sợ hãi vì lưới thép cảnh sát, Pedro đưa gói giấy bạc đi gửi trả lại nhà băng, thanh thần trở về. Tới buồng quân cướp đã chực sẵn, bắt buộc chàng trao cho chúng số bạc còn sót, hẹn tới chín giờ sẽ phải đưa ở trước cổng nhà thờ. Pedro lo lắng trở lại bưu điện định lấy lại gói bạc, nhưng tất cả đã gửi đi rồi... Pedro hoảng hốt chạy tới « nhà băng » hỏi người phát thư, nhưng thất vọng vì người phát thư cũ đã đổi cho người mới. Đang hoang mang trên lề đường thì ba tên cướp ập tới bắt chàng, tra hỏi.

Pedro bày kể cuối cùng lấy lại gói bạc, chàng cùng tên cướp vào phòng viên giám đốc ngân hàng, một số gói hàng vừa gửi tới đặt lên bàn, miệng nói chuyện, Pedro đánh trao một gói trao cho tên cướp rồi cả hai vội vã ra đi... tên cướp bỏ đồng bọn leo lên taxi, bỗng ăn không số bạc không lẽ, chẳng ngờ bản giờ gói giấy ra, chỉ thấy một cái kèn, bản liền chỉ cho xe trở lại nhà thờ... Lám cưới vừa cử hành xong, Pedro, Maria dắt tay nhau ra khỏi nhà thờ... tên cướp liền rút súng định kết liễu

(đọc tiếp trang 48)



Bạn Dũng Tiến X.L.
O.R. (K.B.C. 4039):

Tôi có chuyện rất thắc mắc, Mong nhờ ông chỉ hộ:

Tôi có một đứa em gái, nay được 18 tuổi. Nhưng không phải là em ruột, nó là em nuôi của tôi từ lâu. Dẫu là nuôi, nhưng tình thương giữa tôi và em tôi xem như ruột thịt có chuyện gì cũng cho nhau biết.

Bỗng một hôm, tôi đang ngồi ngắm trăng trước vườn hoa, Em tôi liền đến bên cạnh, với vẻ mặt u buồn, tôi liền hỏi em tôi buồn vì lẽ gì, em tôi đã không nói mà lại khóc.

Tôi hỏi đến lần thứ nhì, em tôi lại thốt ra những lời tôi lấy làm ngạc nhiên !!!

Em tôi nói rằng: « Em yêu anh, muốn cùng anh chung sống đến ngày cùng, mong anh hiểu cho lòng em và tha thứ sự đường đột của em khi tỏ thật với anh ». Thật rất trái ngược đối với tôi, dẫu là em nuôi, nhưng tôi xem như em ruột. Hơn nữa em tôi lại đồng « Tánh » với tôi. Tôi không thuận theo lời em tôi. Và tôi hết sức khuyên em tôi nên bỏ những ý nghĩ ấy đi.

Em tôi đã không nghe, nằng nặc với ý định thôi, em tôi lại nói rằng: « Nếu em không được anh là người yêu, suốt đời để bảo vệ em, chắc em không thể sống được. Còn có sự gì cản trở, chắc em có một chức là tự tử thôi. Em không thể sống khi mà thiếu tình yêu của anh » !

Tôi rất khiếp sợ khi nghe tiếng tự tử của em nuôi tôi thốt ra. Như vậy muốn công việc giữa tôi và em tôi được ổn thỏa, thì phải làm thế nào? Như thế nào em tôi bỏ những ý nghĩ ấy! Hay là tôi phải... » Thật khó cho tôi lắm ông ạ! Mong ông giải hộ.

TRẢ LỜI.— Bỗng hôm nay tôi «ngắm» bức thư của bạn tôi cũng «ngạc nhiên» và cũng thắc mắc không kém gì bạn đấy. Vì quả tình là tôi chưa được nghe chuyện lòng rối ren như mớ bòng bong này bao giờ cả. Và lại chắc bạn cũng biết rằng «Luận lý mới» chưa thành hình nên tôi cũng chẳng biết «ăn làm sao nói làm sao» cho vẹn cả đôi bề đấy bạn ạ.

Mặc dầu là anh em nuôi, nhưng nếu tình đến chuyện hôn nhân thì liệu rồi có tránh được những điều dị nghị không? Cũng biết rằng hai giòng máu khác nhau mà lấy nhau thì không «việc gì» cả (về sinh lý học)

Nhưng:

— Dư luận.

— Hay là phớt dư luận?

— Còn nền nếp của «Luận lý cũ»

thì sao?

Chà! Thật là nan giải.

Bao nhiêu câu hỏi sẽ đến.

Ta thử tìm hiểu tại sao lại có «sự yêu đương» như vậy?

(Nói cho mạnh dạn) Phải chăng là biến chứng vì thiếu «yêu» của một «giống cái»?

Hay là vì cô em đã quá lãng mạn?

Mặc dầu là em nuôi nhưng do giây liên lạc thiêng liêng kia, bạn đã cảm thấy gần như ruột thịt. Cho nên bạn không tuân theo lời cô em, vì bạn không muốn vượt khỏi khuôn khổ mà người ta gọi là lẽ giáo (!)

Rất thành thực, đối với trường hợp này tôi không dám cả quyết bàn với bạn nên hay không?

Vì NÊN tức là bạn đã không cần đến dư luận và lần đầu tiên (?) bạn là người đi tiên phong trong những trường hợp phối hôn dị thường «làm chuyện tại gai mắt» các cụ.

Nhưng phải trẻ chúng ta thì sao? Có nên đã phá hay duy trì những phương thức gò bó của các cụ không? (Tôi nêu lên đây để các bạn trai gái xa gần góp ý kiến chung về vấn đề này).

Còn nếu bạn không muốn, thì bạn phải khéo léo tìm mọi biện pháp để làm cho «bát nước nóng kia nguội dần» đi. Bạn phải gần tiếp xúc yêu (thành khẩn) cho cô em, hoặc giải quyết vấn đề tình cảm, tìm hạnh phúc chân chính cho cô em.

Bạn luôn luôn phải có thái độ của một người anh biết thương chiều, đừng hất hủi, tìm mọi lẽ làm cho cô em hiểu bạn.

Bạn sẽ thành công khi nào cô ta gặp một «hoàng tử của lòng em» lẽ dĩ nhiên là phải hơn bạn ở 1 điểm nào hoặc đúng với ý muốn của cô em.

Tôi tin rằng các cô gái đang độ thất vọng mà lại được yêu một chàng trai hợp với ý mình, thì sẽ không buồn tự tử nữa đâu.

Lý Hoài Vinh





LẬT ĐỒ NGẠI VÀNG ?

(TRONG CẢNH CHIA BA THIÊN HẠ)

(3)

KỂ THÙ SỐ 1

CỦA ĐẾ QUỐC CHỦ NGHĨA

TRAI thời loạn.

Lại là trai khi phách.

Thì, ngó nhìn bốn hướng, xương trắng chất ngang đầu, ngoài hiên hạn đồng tâm vẫn còn mài guom dưới ánh trăng lạnh, trong gian lều cỏ, giữa tiếng gió vi vu của rừng thẳm ngàn hoang, quây quanh đồng than hồng rần rập, có chàng trai khi phách đã nói cùng khách cung kiếm một đôi lời tát biển vá trời.

Lời rằng:

«... ông phụng mệnh ra đánh một trận mà bình được Thuận Hóa, uy kinh cả chốn Bắc Hà. Phàm cái phép dùng binh, một là thời hai là thế, ba là cơ, có ba điều ấy đánh đâu cũng được. Bây giờ ở đất Bắc Hà tướng thì lười, quân thì kiêu, triều đình không có kỷ cương gì cả, nếu ông nhân lấy cái uy thanh này, đem binh ra đánh thì làm gì mà không được? Ông không nên bỏ mất cái cơ, cái thế và cái thời ấy.»

Khách cung kiếm, tuy lòng tự nhủ lòng: «Chi lý vậy thay! Chi lý vậy thay!» song đã là con nhà tướng thì phải dùng người như dùng vàng nên, nên dẫn đi mà thử lửa một câu:

— Ở Bắc Hà có nhiều nhân tài không nên coi làm thường.

Võ án tất dền, chàng trai khi phách đảo đôi mắt phượng ngó quanh vòm trời tam tối rồi nghiêng chặt hàm én rit lên:

«— Nhân tài Bắc Hà chỉ có một mình Chinh này, nay Chinh đã bỏ đi, thì nước không có ai nữa, xin ông đừng có ngại gì.

Năm được nhược điểm của đối phương rồi, khách cung kiếm vươn mình đương cao ngọn đỉnh liêu lên

ngang mặt chàng trai khi phách rồi cả cười mà nói:

«— Ấy! Người khác thì không ngại, chỉ ngại có ông đó thôi!

Cây cỏ rừng mình.

Gỗ đá toát mồ hôi:

Chàng trai khi phách thất sắc giãi lâu. Là bởi vì rằng Huệ thừa hiểu Chinh tuy bỏ Lê Trịnh đề quy phục Tây Sơn thật đấy, song vốn là đại biểu của phe tư sản nên vẫn còn lưu luyện sự viện trợ của Tây phương, mà riêng Huệ thì, một đã nằm vững cái cơ tạo loạn, nắm vững cái thời qua phân, nắm vững cái thế nhân dân rồi thì tất nhiên là phải chủ trương TỰ LỰC CẢNH SINH (mới nắm nổi được lòng người) do đó mới phải dẫn đo dò xét đối phương cho đến tận tình. Đề cho Chinh bắt buộc phải cời mở nỗi lòng:

— «Tôi tự biết tài hèn, nhưng mà tôi nói thế là có ý tỏ cho ông biết ngoài Bắc không có nhân tài đó thôi.

«Huệ liền lấy lời nói ngọt để yên lòng Chinh và bảo rằng:

«— Nhà Lê làm vua đã mấy trăm năm nay, bây giờ cướp lấy, chưa chắc lòng người đã theo mình.

«Chinh đáp:

— Nay Bắc Hà có vua lại có Chúa, ấy là một sự cổ kim đại biến. Họ Trịnh tiếng rằng phủ Lê thực là hiệp chế, cả nước không ai phục. Và lại không ai làm gì để giúp nhà Lê, là chỉ sợ cái thế mạnh đó mà thôi, nay ông mà phủ Lê diệt Trịnh thì thiên hạ ai chẳng theo ông?

«Huệ gật đầu:

— Ông nói phải lắm, nhưng ta chỉ phụng mệnh đi đánh đất Thuận Hóa mà thôi, chứ không phụng mệnh đi

đánh Bắc Hà, sợ rồi can lợi kiêu mệnh thì làm thế nào?

«Chinh gạn:

— Kiêu chiến là tội nhỏ, việc ông làm là công to. Đã làm tướng ở ngoài, có điều không cần phải theo mệnh vua, ông lại không biết hay sao?

Huệ biết lắm chứ!

Huệ lại còn biết rộng và nhìn xa hơn Chinh nhiều nữa. Bởi vậy cho nên dấy binh từ 1771 mà chỉ mới có 5 năm trời anh em Huệ đã hạ được trung đô Phú Xuân (tháng năm năm bình ngô, 1786) rồi, sau cuộc đàm luận trên đây với Chinh, liền ngay đó Huệ đã tự động hạ luôn bắc đô Thăng Long.

Song cái chí lớn của Huệ đâu có phải là dứt Trịnh rồi diệt Lê đâu?

Không, nhất định là không. Vì Huệ thừa hiểu là dân chúng chán ghét cả Lê lẫn Nguyễn. Là vì chính quyền ở Bắc cũng như ở Nam đều lệ thuộc ngoại bang, nên muốn giữ nổi cái thế tự lập thì Tây Sơn bắt buộc phải nắm lấy nhân dân, để làm hậu thuẫn cho chính quyền. Do đó hạ nổi Trịnh rồi thì lập tức Huệ dựng lại ngai vàng cho Lê Huệ Tông ngự Trị.

Đây là điểm cao kiến nhất của Huệ, đối với đường lối «Cách Mạng» của các dân tộc nhược tiểu cổ kim:

Xét rằng Đế quốc chủ nghĩa nhằm mục đích cướp lấy các nước yếu nhỏ làm thị trường bán hàng hóa để bóc lột dân chúng còn lạc hậu về kỹ nghệ, nên đã là chiến sĩ cách mạng thì phải lãnh đạo dân cây luôn luôn coi Đế quốc Thực Dân là kẻ thù số 1, rồi đứng làm hậu thuẫn tích cực thúc đẩy chính quyền (bắt buộc phải là của Phong Kiến hay Tư sản bản xứ thì mới «đi» nổi với Đế quốc) không được đầu hàng dịch về ba mặt chính trị, quân sự, văn hóa».

Đó là chủ trương của Huệ nên Huệ mới đặt Lê lên làm «Việt gian» đỡ đòn cho dân chúng về phía Bắc. Còn về phía Nam thì đã có lần Huệ phản đối lại chính sách «xưng bá đồ vương» của Nhạc rồi cất quân

«Vào vây đánh thành Qui Nhơn, ngặt đến nỗi Nguyễn Nhạc phải thân lên thành mà kêu khóc, gọi Huệ mà bảo rằng: «Nỡ lòng nào lại nổi da nẫu thịt như thế.» Huệ mới động lòng giải vây rút quân về Thuận Hóa.»

Như thế có nghĩa là Huệ tính cứ để mặc họ Nguyễn làm «bình phong chính trị» ngăn cản không cho Đế quốc trực tiếp «đổ hộ» dân cây, một khi Tây Sơn nắm vững được nhân tâm.

Nhưng tiếc thay! Nhạc đã mù quáng vì tham vọng «Ngai vàng» nên bỏ lỡ mất một cơ hội tiếp xúc hòa bình với văn minh kỹ nghệ Tây phương, như sau đó một trăm năm nữa, Nhật Bản đã khôn khéo dùng chủ trương của

ĐỜI MỚI số 159

Huệ — nghĩa là phe Phong Kiến Tư Sản thì «đi» thắng với Tây phương (để kỹ nghệ hóa đất nước) còn dân chúng, do phe Võ Sĩ lãnh đạo, thì cương quyết tranh đấu giữ hoàn toàn độc lập về ba mặt chính trị, quân sự, văn hóa.

Thành thử Đế quốc Pha Lang Sa mới thắng tay viện trợ họ Nguyễn dựng lại ngai vàng, giữa lúc họ Nguyễn không có nhân dân làm hậu thuẫn tích cực.

Thành thử kết cục là: cả Phong Kiến, cả Tư sản, cả Nông dân vô sản Việt đều sa vào vòng nô lệ ngoại bang!

Và tiếc hơn nữa! là kinh nghiệm chưa xót đó đã không mở mắt được cho phe lãnh tụ Mặt Trận Việt Minh, suốt từ 1943 cho mãi đến ngày 20-7-54 vừa rồi, khiến cho V.M. đã sát hại oan uổng bao nhiêu chiến sĩ cách mạng, chỉ vì những người này đã can đảm chủ trương rằng:

«Đế quốc thực dân chỉ chịu nói tay trước sức đoàn kết tranh đấu của dân cây thôi, mà một khi đã nắm vững được đại chúng nông thôn rồi thì V.M. cần phải đứng trong bóng tối làm hậu thuẫn tích cực cho bất cứ thứ chính quyền nào (không phải là Cộng Sản Đề Tam) như vậy thì vừa cho phép chính quyền nọ đi thắng được với Đế quốc nào tiến bộ nhất (để kỹ nghệ hóa đất nước), vừa lấy áp lực nhân dân không cho phép Đế quốc bắt chẹt chính quyền quốc gia (để dân chủ hóa xã hội)».

Nhưng cũng như Nguyễn Nhạc, V.M. đã... «xưng đế» nên tất nhiên là bị hãm vào ác cảnh này: một là chịu hạ bệ như Tây Sơn đã hạ bệ, hai là phải dắt toàn dân (vì nắm được toàn dân) đưa vào vòng nô lệ Đế quốc... cả Tây lẫn Tàu (kết quả hiển nhiên của Hội Nghị Giơ Neô).

Thế cho nên kẻ học sử cần bình tĩnh mà nhận rằng: suốt thời kỳ hoạt động «cách mạng» từ 1771 đến 1778, Tây Sơn đã chính thức là kẻ thù số 1 của Đế quốc Chủ Nghĩa cả Tàu lẫn Tây; rồi oan uổng chưa! bắt đầu từ ngày đăng quang là bắt buộc phải đầu hàng Đế quốc Tàu để sau đó bị Nguyễn Phúc tiêu diệt họ Hồ Phi.

Và, «Hồ nọ tướng Hồ kia thêm thối nước», ai là người thừa giả hầy thử vấn tâm xem Hồ Chí Minh, sau ngày lên nắm giữ chính quyền, có còn được quyền là kẻ thù số 1 của Đế quốc chủ nghĩa nữa không? Rồi mai này Hồ Chí, cũng như Hồ Phi, dù có tựa vào Đế quốc miền Bắc, liệu có thoát khỏi được xiềng xích của Đế quốc miền Tây chăng?

Lịch sử đã... lắc đầu.

KỠ SAU:

SỰ NGHIỆP CỦA TÂY SƠN

ĐỜI MỚI số 159

Tóc đẹp thêm duyên



Các Bà các Cô muốn được tóc uốn khéo, đẹp, giữ lâu, hãy đến:

Tiệm uốn tóc TRUNG QUỐC

Đường Đồng Khánh (Thủy binh) số 216 Cholon.

Tiệm uốn tóc THƯỢNG HẢI

60 đường Jaccaréo Cholon.

Tiệm HONG KONG

Đường Đồng Khánh số 256

sẽ làm các bà các cô được hài lòng và sẽ vui vẻ trở lại.

Lớp âm nhạc HÙNG LÂN

Chuyên dạy KỸ ÂM PHÁP, HÁT TÀI TỬ, HOÀ ÂM, SÁNG TÁC

Phương pháp tân tiến — Tiến bộ mau lẹ — Thành công chắc chắn. Đã dạy nhiều năm tại trường Trung học Chu văn An Hà nội và trường Sư Phạm Bắc Việt. Đã được chọn làm Giáo sư Kiều mẫu tại những khóa Tu Nghiệp Sư Phạm và Ôn Tập Thanh Huấn tại Hà nội.

Ghi tên và lấy chương trình tại:

ĐÔNG TÂY HỌC ĐƯỜNG, 177 đường Trưng Nữ Vương Sài Gòn.

TRƯỜNG ĐỒNG NAI 71 đường Taberd Sài Gòn.

Cùng các bạn mộ

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Các bạn muốn ráp máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dễ dàng với phương pháp giản dị. Các bạn muốn sửa chữa máy thâu thanh mau lẹ theo phương pháp tối tân. Xin đón xem quyền sách:

VÔ TUYẾN ĐIỆN

THỰC HÀNH VÀ SỬA CHỮA CẤP TỐC

của Giáo sư LÊ VĂN KHƯƠNG

Bán sỉ và lẻ do nhà sách MAI QUANG phát hành, số 110 đường G. Guynemer Saigon (chợ cũ) và các hiệu sách toàn cõi Việt Nam.

Chủ nghĩa hiện thực dân chủ tiến bộ

(tiếp theo trang bìa 2)

Do những biến chuyển xã hội, hiện trạng chính trị trong và ngoài, do sự giác ngộ và phát triển mọi mặt của quần chúng, do tình thế phải đương đầu với những lực lượng xâm lăng bằng mọi hình thức, người dân Việt Nam không thể nào tách mình ra ngoài cuộc đấu tranh chung của toàn dân để bảo vệ dân tộc, kiến tạo chế độ dân chủ tiến bộ, tiến tới dân chủ xã hội. Đó là hai tính chất căn bản: Dân tộc và Dân chủ tiến bộ. Mà đó cũng là hai nguyên tắc chỉ đạo một nền văn nghệ mới.

A) DÂN TỘC

Trước tiên, Dân tộc là tổ chức hợp lý nhất của nhân loại, có một truyền thống lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ, tập quán, có một hoàn cảnh xã hội liên hệ mật thiết với nhau trong mọi vấn đề, có nhiệm vụ chung chung đứng cột giữ vững cơ đồ, kiến thiết một chế độ xã hội phù hợp với quyền lợi và nguyện vọng chung đại quần chúng, trong đó có cả quần chúng thượng sơn (tuy không đồng ngôn ngữ, nhưng chung một hoàn cảnh xã hội, có nhiều điểm tương đồng về vật chất, tinh thần và có một lịch sử chung).

Chủ nghĩa hiện thực dân chủ tiến bộ chỉ tồn tại cùng sự phát triển của dân tộc song song với sự phát triển khoa học. Những định luật khoa học tiến bộ sẽ giúp nó thêm những qui luật chỉ định nền văn nghệ mới và cải tiến các hình thức được áp dụng.

Cái vốn dân tộc do đó sẽ được khai thác, cải tiến để phục vụ dân tộc.

B) DÂN CHỦ TIẾN BỘ :

Danh từ dân chủ ngày nay không có nghĩa là dân chủ cho đa số mà là cho một số nào được quyền lợi nhiều đặc, ân nhiều. Vậy dân chủ tiến bộ là nền dân chủ trong đó đại chúng được quyền tham dự chính trị, lãnh đạo mọi phương diện quốc gia, được quyền kiến tạo một xã hội Công bình, Tự do, Hợp lý.

Những Tự do dân chủ phải được ban bố để trả lại quyền lợi thiết thực cho đa số quần chúng, triệt bỏ những « tự do bóc lột », tự do « có đặc ân » tự do liên kết với các lực lượng phản động phá hoại nhân dân, phá hoại hòa bình.

Không có tính chất dân tộc thì dân chủ tiến bộ là hời hợt, xác: không có tính chất dân chủ tiến bộ, thì dân tộc đi vào con đường bế tắc và thất bại. Hai tính chất ấy mật thiết với nhau, liên hệ với nhau từ nhỏ đến lớn, từ trong ra ngoài như máu đối với cơ thể. Chiến đấu cho dân chủ tiến bộ là chiến đấu cho trường tồn dân tộc: tăng cường lực lượng dân tộc là tăng cường uy thế cho dân chủ tiến bộ.

Nói hai tính chất ấy cũng là hai nguyên tắc chỉ đạo là vì không có nguyên tắc dân tộc thì người ta rơi vào chủ nghĩa ngoại lai, chủ nghĩa lấy thiểu số đè nén, bóc lột đa số, tức là chiến đấu không có căn bản và cuộc đấu tranh trong mọi phương diện đối với thiên nhiên, với phong kiến với đế quốc với cộng sản sẽ mất lý do tồn tại.

Nếu không có nguyên tắc dân chủ tiến bộ chỉ đạo tức là dẫn vào cuộc chiến đấu phiêu lưu, tức là chiến đấu không mục đích: nguyên tắc dân chủ tiến bộ bắt buộc ta phải hành động theo chiến hướng tiến bộ của dân tộc và của thế giới, giúp ta tranh thủ nhân dân thêm bạn bớt thù, tức là giúp ta có một niềm phấn khởi mới để hoàn thành sự nghiệp cách mạng, xây dựng một nhân bản

mới, để các công cuộc đấu tranh nói trên có một ý nghĩa xây dựng: Xây dựng chế độ dân chủ tiến bộ.

Cụ thể hóa nguyên tắc trên, có thể áp dụng như sau: Phải dùng văn nghệ theo mọi hình thức, lãnh đạo, thức dậy nhân dân hoặc tích cực góp phần vào những công tác chính đấu tranh mọi trở lực:

Đấu tranh với thiên nhiên :

Tổ chức nông dân lập thành những tập đoàn sản xuất giúp đỡ nhau về vật chất, trao đổi nhau về kinh nghiệm, và được chính quyền nâng đỡ về tinh thần để có thể chống thiên tai thủy nạn, hoàn thành các công trình dân thủy nhập điền, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất tiến tới kỹ nghệ hóa nông nghiệp. (vấn đề dân tộc Việt Nam thực chất là vấn đề nông dân).

Đấu tranh với phong kiến :

Cũng có các tổ chức nông dân, nâng cao tinh thần giác ngộ về dân chủ tiến bộ. Thực chất là ban hành có kế hoạch chính sách cải cách điền địa, khởi đầu là giảm tô thật sự. Bãi bỏ những đặc ân vô lý mà các triều đại trước ban thưởng và cũng bãi bỏ luôn những đặc ân mới cho một hạng người.

Đấu tranh với đế quốc :

Cũng có và nắm vững các tổ chức công nhân để thực hiện lao tư lưỡng lợi, giờ làm hợp lý, sinh hoạt đầy đủ trong các xí nghiệp hoặc đồn điền của ngoại quốc hoặc của những tư bản lớn. Đấu tranh với tự do mậu dịch khi chưa bình đẳng; chỉ nhận cảng những thứ gì không sản xuất được. Phải tiến tới kỹ nghệ hóa, tự sản xuất để tránh cuộc « đồ hộ mới của một loại đế quốc mới ». Cương quyết không chịu làm tiền đồn cho một khối nào, một lực lượng nào. Không nhận những viện trợ có hại cho sức tự cường và tự lực cánh sinh.

Đấu tranh với Cộng sản :

Không nhìn nhận sự lãnh đạo của một giai cấp thiểu số vô sản, ít ỏi, phải lấy những sự lãnh đạo của đa số quần chúng lao động: vô sản, tiểu tư sản, trí thức, nghệ sĩ tự do (trường đương trung bản cổ ở thôn quê và ngư nghiệp) liên với tư sản và các nhân sĩ tiến bộ lập mặt trận duy nhất lãnh đạo chính quyền. Đấu tranh tư tưởng với chủ nghĩa Cộng sản, tranh thủ nhân dân và thành tâm thực hiện chế độ dân chủ ngăn ngừa hiểm họa Cộng sản, cái hiểm họa vốn phát xuất từ trong ra chứ không hẳn từ ngoài vào.

Sau hết là liên hiệp với các lực lượng tiến bộ trong thế giới, thiết lập một chế độ dân chủ tiến bộ thật sự để kiến thiết xứ sở, thống nhất quốc gia, bảo vệ Hòa bình.

Nghiên cứu thấu đáo hai tính chất và hai nguyên tắc chỉ đạo ấy tức là đi vào nội dung của văn nghệ sáng tác.

(còn tiếp)

Lương y Việt Nam

Trên 30 năm kinh nghiệm chuyên trị bệnh ho, Người lớn ho lao, ho huyết, ho phong, ho thai và sản hậu, trẻ em ho ban, ho gió, ho gà rất đại tài.

Trị bệnh có bảo đảm, xem mạch cho thuốc liền.

Phòng xem mạch tại số 5 ngang chợ Thái Bình Saigon.

Chú ý : Bệnh ở xa không tiện đến phòng mạch cứ gửi thư xin toa, cần kê rõ chứng bệnh, và địa chỉ, nhờ gửi cò để trả lời.

Thơ đề y sanh
NGUYỄN MINH TRÚ

Số 5 - Ngang chợ Thái Bình - Saigon

BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Bảo Nhi An

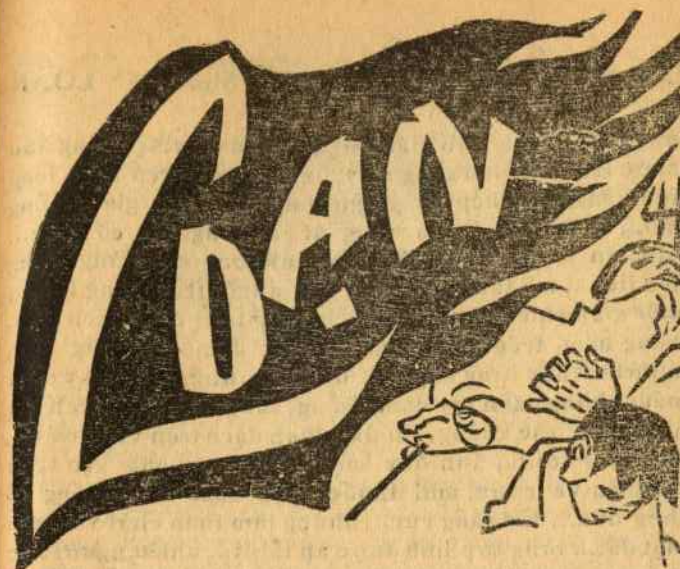


Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị : Trẻ em gốc ban chưa dứt, thể chất yếu, eo uột, thân hình tiêu tụy, tỷ vị hư nhược, ăn uống không tiêu, thường đổ mồ hôi đầu, bụng và trán hầm hầm nóng, cam tích v.v...

Hoàn-cầu Dược Phòng
99, Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI
ĐỜI MỚI số 159



XXXIV

Phong ngồi thu hình ở một góc nhà, chằm hình dung thấy hình bóng ông bà cụ với những lời dặn thiết tha :

— Con đi xin phép về thăm nhà luôn con nhé.

Những lời căn dặn còn văng vẳng đâu đây, nó không hề phai nhạt và tan biến theo thời gian, mặc dầu lời dặn kia đã giạt lùi lại vừa đúng hai mùa xuân... hai năm xa gia đình, không một lần về phép để xoa dịu tâm hồn bố mẹ... chẳng hiểu ông bà cụ có khỏe không... chắc hẳn mỗi độ xuân về, năm hết tết đến là lòng ông bà lại băng lạnh, quặn đau, khắc khoải đếm từng nhịp thời gian, chờ đợi ngày về của đứa con yêu dấu. Nhưng ngày về của con người còn xa lắm. Phong thấy thương thơ vô hạn, chỉ thương mà thôi vì chàng chẳng thấy yêu thơ khao khát. Có lẽ chàng mong nhớ chàng vô kể, người thôn nữ diễm tình kia giờ đây đang làm gì ở thôn xóm xa xăm ?

Trời xâm xâm tối, trung đội tập hợp, lặng lẽ ra đi. Mãi miết trên những con đường rừng, liên lạc viên chạy

lên chạy xuống tới tấp, đoàn tiền vệ tới địa điểm từ chiều, quan sát tình hình, trở về báo cáo, tiếng truyền tin rất nhỏ :

— Tuyệt đối im lặng. Bỏ trí cần mật.

Trời tối hẳn, người này nắm lấy thắt lưng người kia bước vội vàng. Ba toán quân gặp nhau ở một bãi cỏ giữa rừng. Viên đại đội trưởng trang bị gọn gàng, mặt xám như thép, đứng giữa, từng trung đội báo cáo quân số. Giọng viên đại đội trưởng sắt lại.

— Các trung đội đã hiểu rõ nhiệm vụ của mình rồi. Tư tưởng đã ổn định. Vậy thi hành nhiệm vụ nhanh chóng và hiệu quả. Đại đội 87 của chúng ta phải làm thế nào cho xứng đáng tên tuổi của nó. Không nói nhiều nữa, tôi tin ở các bạn. Bây giờ, trung đội I ra phía đông, tiến gần đến tháp canh. Trung đội II phía tây, đột nhập vào công đồn, trung đội ba phá hàng rào phía Nam Tấn công vào giữa. Tất cả chuẩn bị sẵn sàng, khi dứt làn trọng pháo là xung phong. Các trung đội trưởng y lệnh thi hành.

Nếp đồn mờ mờ sáng, đèn giăng khắp các lô cốt. Chắc có lẽ đám binh lính đang mê mải sửa soạn đêm « réveillons ». Từng toán lính nhấp nhò tiến về những địa điểm định sẵn. Trời về đêm lạnh ngắt. Tất cả đều yên lặng chờ đợi. Hân nằm sát bên Phong, thì thầm :

— Mười một giờ rồi, chưa sắp sửa giăng sinh đề rửa tội cho loài người hay để chứng kiến tội ác của loài người Phong nhỉ ?

— Sao này gan thế. Đến bây giờ mà còn hỏi những câu vô văn như thế. Chuẩn bị tinh thần mà nổ súng, chém giết, hung bạo như một con thú vậy.

Cả hai cùng cảm thấy thời gian trôi chậm hẳn lại, một vật gì đè nặng lấy ngực, mỗi giây phút chờ đợi sao mà lâu đến thế.

Chuông nhà thờ ở một nếp làng tẻ đồ từng hồi, dư vang trong trẻo ngân vang... một phát súng báo hiệu nổ, tiếp theo từng tràng đại bác rầm rĩ, xé tan bầu không khí tĩnh mịch. Bụi cát bốc mờ mịt trong khu đồn... trọng pháo trong đồn trả lại từng dịp... từng đoàn người lao vào, tiếng bộc phá chát chúa, hàng rào dây thép tung ra

(đọc tiếp trang sau)



HO! HO! HO!

NHƠN CĂN BỔ PHẾ THÁNH DƯỢC
Chuồn nước bổ phổi nhuận phổi
trừ đàm, trị ho, sát lao trùng
thanh phế nhiệt,
Một món thuốc rất thích hợp
và thân nghiệm chuyên trị về
các chứng bệnh ho ở miền nam

NHƠN CĂN DƯỢC PHÒNG
100 RUE THAP MUOI CHOLON

ĐỜI MỚI số 159

Bình **BAN** tuy dữ! Đừng sợ!
Nếu quý Ngài biết dùng ngay thuốc:
ĐẠI-DỨC TIÊU BAN LỘ



TỔNG-CUỘC: 372, ĐỒNG-KHÁNH-CHOLON
CHI-CUỘC: 103, DELAPORTE - NAM-VANG

MỘT SẢN PHẨM CHƯA TỪNG CÓ Ở VIỆT NAM

BỘT MỸ

Rửa thành mới những chén bát, ly, tách, nồi nhôm (không dùng nước sôi vẫn tẩy sạch bọt dơ và dầu mỡ).
Vừa giữ Vệ Sinh cho gia đình vừa làm đẹp món đồ.

Giá lại rẻ hơn Savon.

Ngoài ra bột Mỹ còn dùng tẩy sạch những chỗ đóng hờm, rửa mới đồ bằng Nylon, Simili-cuir, cao su, hột xoàn (khỏi nấu) vàng vòng, đồ bằng kim khí và những món cần tới savon thì dùng bột Mỹ có kết quả nhiều hơn.

Nhà nhà dùng bột Mỹ ít bị đau ốm vì phần nhiều những bệnh truyền nhiễm đều do rửa không sạch đĩa, chén, ly, tách, nồi niêu mà ra.

Lấy một cái chén hay là 1 cái ly đã sạch, đem rửa lại bằng Bột Mỹ quý Bà sẽ thấy rõ.

PHƯƠNG MAI

185 Frères Louis Saigon

LOẠN ★ tiểu thuyết của Duy Sinh ★ LOẠN

từng đám, dành cho đám người cuồng nhiệt xông vào trước làn mưa đạn súng máy... xác người treo lủng lẳng trên hàng giằng thép, thấy người ngã gục trên giao thông hào... tiếng la hét ầm vang át cả tiếng các cỗ súng... Dàn dàn trọng pháo bật tiếng, nhường cho từng tràng tiểu liên... mã tấu, gươm, gươm tuốt trần, sáng loáng, cuộc giáp chiến rừng rợn diễn ngay trên đám gạch vụn, trong hầm, trên mặt lộ cốt. Trong đám lửa sáng rực, người ta thấy từng cặp mắt đỏ ngầu, những bàn tay đâm máu, những cánh tay dang thẳng, từng lăm thân rách nát những thê xác không đầu dấy đánh dạch trên vũng máu... cây Noel tối tả, ánh đèn mẹ cháy sém, bánh kẹo trộn với máu và rượu, mùi thuốc súng khét lẹt... tiếng nổ thừa dần... lửa sáng rực... những tấm thân chới với trên mặt đất... từng tốp lính được áp tải đi... nhiều người xục xạo thu dọn chiến trường... trời mờ mờ sáng... tất cả đều hoang vu... chết chóc chuông nhà thờ khắc khoải buồn... chúa ra đời để chứng kiến tội ác của loài người.

★

Từng chiếc cang rở máu đào trên đường mòn... Hàn và Nghi Phong đi Hiệp, Vân sếu Lục. Máu từ vai Nghi thấm qua làn băng, rỏ xuống cổ Hàn từng giọt, nóng và tanh. Hiệp thở phì phò, bật máu vào má Phong, còn Lục lịm hẩn, máu rỏ dọt vào ống quần Vân. Tất cả là hình ảnh một đám tang to lớn mà người ta đang tiến về như mình đang đi trên thượng tầng không khí. cô y tá Tâm và Chính, tóc tai rũ rượi, tay chân vấy máu về một nhọc thê hiện trên nét mặt. Tới bãi cỏ giữa rừng, kiểm điểm lại quân số, hụt mất ba, bị thương ba. Tất cả lặng người cúi đầu cùng cảm thông nỗi đau đớn sâu xa.

Nghi, Lục, Hiệp được cang ngay về quận cứu cấp. Phong Hân và Vân lật đặt theo cang. Trời rạng dần rồi sáng hẳn, chim rừng riu rít ca hát, đón mừng một ngày mới. Ba cái cang đưa trên vai đoàn dân công tiếp vận. Hân thì thảo cùng Vân:

— Trong ba đứa, đứa nào nặng nhất?

— Thắng Lục...

Phong hỏi với:

— Cậu có xem qua vết thương của Lục không?

— Có. Bị một viên tiểu liên trúng giữa bụng, nhưng may không bị lòi ruột! Còn Nghi và Hiệp ra sao?

— Nghi bị một mảnh lựu đạn xuyên vào bắp vai, chẳng hiểu có chạm xương không. Hiệp thì đầy... rách hăm!

Cả ba cùng không nói thêm nữa, họ lặng lẽ bước, đếm từng giọt máu bạn hoen trên lớp cỏ xanh.

Một vài y tá đã chạy sẵn ở cổng, ba cái cang tuấn tự vào trong. Lục được lên bàn mổ trước. Gian phòng mổ mới ngộ nghĩnh làm sao chứ. Nó chẳng phải là một phòng mổ có cửa kính, có tường quét vôi trắng, có tủ dụng cụ tính khiết, có những bác sĩ, y sĩ, quần áo hấp trắng tinh, có bàn mổ tối tân, mà kèn sáng loáng. Đây là một gian nhà tranh vách đất, được che kín bởi bốn tấm vải dù dụng cụ mờ đơn sơ dăm sáu cái đã hầu tước hết lớp kèn, còn bàn mổ là một cái bàn tre, được phủ lên mảnh vải trắng. Mùi ê-tê (1) thoang thoảng, tăng thêm hương vị chết chóc. Trong khu trại vắng lạnh đó vẳng lên những tiếng kêu thảm thiết, từng tiếng chữ rửa độc địa của những thương binh qua cơn mê xé

(1) ê-tê = Khí ether, thuốc mê.

ĐỜI MỚI số 159

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

Phong và Vân đi Lục lên bàn mổ. Người mềm nhũn, mặt xanh nhợt... nằm sóng sượt trên bàn... mắt Lục hé mở, con ngươi lơ lơ đi động quan sát gian phòng và mọi người, khẽ nhắc cánh tay đặt lên vết thương rồi đưa lên mặt nhìn lớp máu khô bám chặt lấy từng kẽ... Lục ú ớ:

— Vân... Phong... đây là đâu...?

Vân vuốt tóc Lục không trả lời. Đổ mồ lược xong, Phong, Vân ra ngoài. Bác sĩ ra hiệu, viên y sĩ bắt đầu vào công việc, lấy cồn lau làn da vấy máu, chích một mũi thuốc tê vào kẽ vết thương rồi chụp lên mắt Lục bầu khí «ê-tê». Lục thiếp dần... Tiếng kéo cắt thịt sần sật... từng mảng thịt lầy nhầy rớt xuống lòng đĩa, máu tươi trào ra... da bụng Lục được lật lên, căng bởi những kẹp nhỏ. Mỗi lần bác sĩ luồn vào bụng một miếng bông, một dụng cụ mờ là Lục lại rướn mình lên, bật ra cửa miệng một tiếng kêu phều phào rồi bật hẳn. Không khí nặng nề bao trùm lấy gian phòng mổ. Mỗi người đều cảm thấy khó thở, họ đếm từng giây phút, mỗi giây khắc trôi qua là tính mạng của bệnh nhân lại mỏng manh thêm... bỗng mọi người reo lên nhẹ nhẹ, bác sĩ đã gấp đúng dưới viên đạn, mọi người đều nín thở. Mồ hôi lấm tấm trán, ông cẩn thận kéo nhẹ, viên đạn hiện ra dần dần, viên đạn tiểu liên dài và nhọn, hoen máu.

— Xoảng...

Viên đạn lẩn lóc trên khay sắt. Mọi người thở ra khoan khoái. Công việc khâu và băng hoàn thành một cách nhanh chóng, Lục được đặt lên bàn đẩy ra ngoài, Phong Hân và Vân tiến tới, Lục thiêm thiếp, mặt nhợt nhạt vì mất nhiều máu. Vân theo Lục vào buồng, Phong Hân ở lại với Nghi, Hiệp được đưa vào phòng mổ. Phong và Hân hết đi ra lại đi vào, xoắn tóc bẻ tay, tuyệt nhiên không nói với nhau một lời nào. Mỗi người rồi theo một ý tưởng, Phong nghĩ đến những ngày đen tối sắp sửa tới với Hiệp. Nếu mảnh đạn ăn sâu, Hiệp sẽ không thể há miệng ra được, hoặc treo quai hàm. Nhẹ lắm thì cũng phải in lại ngàn đời một vết sẹo dài dọc qua má. Bất giác Phong thấy tức tối vì luận điệu tuyên truyền nhồi sọ của bầy lũ cán bộ:

— «Càng nhiều thương tích càng đẹp trai, càng hiền hách.»

Toàn là luận điệu bịp bợm, xảo trá. Phong nhớ đến Đức, một thanh niên học sinh tuấn tú, chiến đấu với tất cả bầu nhiệt huyết của tuổi trẻ, vào sinh ra tử để kết quả là... cụt chân và... sống một cuộc đời «hiền hách» với cặp nặng nơi một đường đường đeo heo hút gió, tự túc lấy cơm ăn áo mặc và... lính trơn vẫn nguyên lính trơn, chỉ đeo lên ngực được một huy chương chiến sĩ hạng ba! Ôm tấm huy chương ấy để khâm liệm chuỗi ngày tàn của đời mình. Nhưng Đức hy sinh cuộc đời son trẻ của mình cho dân tộc kia mà, tại sao họ lại phụ bạc với những người con yêu quý như vậy? Phải chăng thanh niên chỉ là công cụ của thời đại, chỉ là vật hy sinh cho bất cứ một chủ nghĩa dăm máu nào?

Có lẽ Đức cũng nhìn thấy rõ ràng sự thật chưa cay đó, nhưng Đức toại nguyện vì đã làm tròn phận sự một chàng trai thời loạn. Rồi đây Hiệp cũng có thể như vậy... Phong rừng mình với những ý tưởng vừa trôi qua đầu óc mình, dạo bước trên hiên, đảo mắt qua các phòng... tất cả đều là máu và băng đỏ nổi bật trên nền vải trắng, tiếng ghê rợn lạ lùng. Bỗng chàng giật mình, dừng lại vì một tiếng kêu thất thanh:

(dọc tiếp trang sau)

Dạy VIOLON và SOLFÈGE
do

★ ★ **NGUYỄN NGỌC QUAN** ★ ★

Lauréat du Conservatoire Municipal
de Musique et de Déclamation de Bordeaux

84/M, Ruelle Richaud
(góc Richaud và Albert 1er)

Saigon—Dakao

1) Phụ khoa bổ huyết huân



Chủ trị Đồn bà
Cổ gái khi Huyết suy
nhược sanh ra bá
bệnh uất kết hoặc bế
kinh lâm băng đảo
kinh thổ huyết. Phế
lao ho ra máu, tức
nghe, đau cục máu.
đau từ cung, hàn
lạnh khó thụ thai
hết thiết bệnh hậu
Hoặc sau khi sanh để
rối bị sản hậu. Thuốc
này bồi thiên bổ máu
đệ nhứt lượng được
không thuốc nào bằng

2) Ngoại nạp Bạch Đái Hoàn

Đồn bà cổ gái bạch đới, bạch dâm, Huỳnh, Thanh, bất cân xích
đái mới thì từ chứt, lâu ngày dâm để hồi tanh khó chịu, hoặc hư
đường sanh đẻ. ồm yếu khó khăn da vàng mắt lờ, muốn cho mau
mập mập hãy nạp thuốc này vào lạnh mạnh cấp kỳ.

Nhà thuốc THIÊN BẢO ĐƯỜNG

số 69 đường Gaudot (Cholon)

(Các tiệm thuốc bắc Hoa Việt đều có bán)



Một người bạn luôn luôn trung thành

TRANG 41

— Quân giết người! Mày chính mày đã thiêu hủy đời ông:

Qua ô cửa gỗ, trong căn buồng mập mờ tối, một thanh niên nhòm người day, tóc tai bơ phờ, mắt long lên đầy vẻ căm hờn, chăm chăm chỉ tay vào mặt chàng, Phong nép vào một bên, thanh niên quát lớn:

— Mày trốn à? Sao mày hèn thế! Vào đây quân lòng lang dạ sói... vào đây mà xem vết thương của ông ừ máu... vào đây cho ông vấy máu vào mặt mày! Chính mày đã đẩy ông đến chỗ chết... Chính mày đã làm mất giống của ông... làm ông mất hết lạc thú của đời người. Minh ơi!... em yêu quý của anh ơi!

— Nước mắt ràn rụa trên khuôn mặt hằn vết đau khổ... thanh niên nọ nghiêng rãnh kèn kẹt, đảo diên nhìn căn phòng... y tá, nữ y tá ở phòng thường trực chạy vội đến... một cô nữ cứu thương trẻ đẹp, vào đỡ vai thanh niên đặt nằm xuống, vuốt tóc, âu yếm nhìn bệnh nhân... thanh niên dơ tay quờ quạo, miệng ú ớ:

— Em... em đã đến với anh đấy ư... Minh yêu quý của anh...

Thanh niên vuốt nhẹ vào mái tóc nàng thương nữ, làm nàng thẹn chín rừ cả mặt mũi, nhưng nàng vẫn ngoan ngoãn để yên, thổ thê:

— Anh nằm yên nghĩ đi cho chóng khỏi...

Thanh niên từ từ khép mắt, tay vẫn nắm chặt lấy bàn tay thon nhỏ của cô nữ cứu thương. Chờ một chốc, nàng thương nữ mới nhẹ nhàng gỡ tay chàng thương binh, kéo mềm đắp lên ngực cho chàng rồi thoăn thoắt bước ra khỏi phòng. Một y tá lại gần Phong, vỗ vai chàng:

— Anh là nạn nhân của anh Tấn đây. Đừng lấy gì làm phiền... Anh ta bị bắn mất...! Đau đớn lắm. Mỗi lần thay băng, rửa vết thương mới khủng khiếp. Anh ta cũng can đảm chịu đựng những đau quá làm thế nào được... anh chịu rửa thật độc địa, chứ tất cả mọi người, cả chúng tôi và các chị ấy nữa. Ai cũng thương nên chiều chuộng anh ta hết sức. Mỗi khi tỉnh, bột đau, anh lại xin lỗi luôn miệng những người nào là nạn nhân của anh. Tội nghiệp Tấn có cô vợ xinh đẹp, vừa cưới được một tháng. Anh thường gọi tên vợ lên luôn rồi diên đại ngắm ảnh vợ mình. Còn một vài anh nữa cũng thật tội. Anh theo tôi mà xem.

Phong theo chân anh y tá tới một căn phòng cuối quân y viện. Hai người dừng lại trước ô cửa sổ, nhìn vào bên trong, căn phòng ngập nhòa tối, một thanh niên đang nằm bên cây đàn vĩ cầm. Anh y tá chậm rãi nói:

— Anh ta chơi «violon» đã mười mấy năm, đến bây giờ... cụt tay. Mỗi buổi sáng vào giờ này là anh lại mở hộp, lấy đàn ra, cọ giầy vào sập ông, đặt đàn tỉ lên vai rồi thổi dài, qua hơi thở dài, sự bực bội ở đâu lại ùn ùn kéo tới, anh nằm xuống nói lầm nhảm. Anh ta viết văn hay lắm cơ anh ạ. Hôm anh đưa cho tôi xem một thiên tùy bút của anh viết về bàn tay, anh ta có những ý tưởng tế nhị và ngộ nghĩnh, lối hành văn là lạ. Anh viết về công dụng của bàn tay, bàn tay người con gái, người cứu thương, và bàn tay thanh niên lúc bấm đàn khi cầm súng. Anh mơ thấy bàn tay của anh đang còn anh lấy tay phải sờ, rõ ràng thấy bàn tay trái. Anh thấy mình đang hòa nhạc, cái «ác-sê» lướt vùn vụt, âm thanh du dương trầm bổng phẳng phất, hòa cùng những khuôn mặt tươi rạng, bao nụ cười say hương nhạc.

(còn tiếp)

Bạn thường bị thất vọng vì



những lỗi quảng cáo
HAY RẼ và ĐẸP và
MAU và Kỹ lưỡng
và vân vân...

Bạn thử viếng một
lần nhà nhiếp ảnh

DUNG
Photo Ciné

Bên hông rạp CINÉMA
VĂN CẨM Chợ quán

7 Bis đại lộ Trần hưng Đạo
Bạn sẽ đến mãi mãi.

Bệnh thiếu máu

Gầy ốm và hay mệt

Nên dùng Liver extract hiệu:

HEPAR RA FORTE

Chất gan có sinh tố B 12
và Acide Folique

Các hiệu thuốc tây có bán

Đại lý

Nhà thuốc: LA THÀNH

17 Borese - Saigon



YẾM KHÔNG

★ GIẤY ★

Một cái tạo mới mẽ.
Một kết quả tốt đẹp
của nghệ thuật may y
phục đầm để cân đối
thân hình cho phù hợp
trong vẻ kiều mỹ.

Quý bà, quý cô chưa
mặc, hoặc đã mặc mà
không vừa ý xin mời
đến:

nhà may
DUNG

THÌ SẼ ĐƯỢC HÀI LÒNG

ĐỜI MỚI số 158



XXXV

SANG THU nắng hanh dịu dịu.

Chợ bên bờ sông Lấp òn ào. Xe nhà binh gầm rú giữa lớp người huyền ảo. Con đường bụi bặm hình như hẹp lại. Những cửa hàng tấp nham san sát mọc lên hai bên bờ hè, đông kín những gồng gánh những sọt hoa quả, rau cỏ.

Hoan chợt hỏi:

— Con Yến nó ốm đau ra làm sao mà chóng thế? Mới hôm trước đây mình đã phải kêu lên: Trông mày độ này có vẻ phát phì ra tợn!

Hạnh nói dè dặt:

— Tao cũng đương băn khoăn về chuyện con bé ấy.

— Hình như nó vẫn cạp kè với thằng Sinh. Cái thằng công tử bột con mụ chủ thầu đồ nhà binh ở đầu phố khách... Hai anh chị có vẻ quẩn quýt nhau lắm.

— Thế thì có lẽ đúng rồi.

Hạnh chợt bảo, vu vơ khiến Hoan đâm ra tò mò hơn:

— Đứng làm sao? Hay là cô ả đã...

Hạnh ghé vào tai bạn nói nhỏ. Rồi tiếng Hạnh kết luận:

— Con bé ấy ai ngờ cũng liều lĩnh thật!

Hoan cười vô tư:

— Chả trách được. Thảo nào cứ thấy chàng lái xe «vơ đét» lại rước nàng đi hóng mát mãi. Âu yếm như một cặp tài tử ciné ấy.

— Con gái có thân không giữ thì chết đấy...

— Chắc hẳn thằng cha Sở Khanh đã bỏ rơi con bé rồi?

— Cô này rõ ngày thơ! Không đừng đầu đầu bồng... có chuyện.

Hạnh chợt nhớ là đi với Tinh nữa nên nói ý tứ đi. Nhưng Tinh chỉ nghe được lờ mờ câu chuyện giữa hai người. Anh nhìn lơ đãng cảnh tấp nập của phố xá về trưa. Hạnh bắt chợt thấy vẻ mặt tự lự của em thì hỏi đùa:

— Có chuyện gì thế Tinh? Từ lúc ở nhà chị San ra mình thấy nhà vẫn có vẻ không được vui?

Tinh rầu rầu bảo:

— Câu chuyện kể ra không được vui thật.

Ngừng một giây anh đột ngột tiếp: «Anh San đã chết rồi!».

Trước vẻ mặt kinh ngạc của hai người, Tinh thông thả kể:

— San bị giam chung một trại với tôi. Sau lần lấy khẩu cung thứ ba về anh bị ốm liên miên. Hình như là đã ho ra máu. Chị cũng rõ mùa lạnh rất kỵ cho những người đau phổi... Anh San chết vào giữa một đêm Noel.

— Như thế cũng đã gần hai năm rồi còn gì?

Tinh gật đầu, lặng lẽ. Hoan ái ngại hỏi:

— Anh đã giấu chị San?

Tinh nói như người lúng túng:

— Tôi cũng dễ xúc động lắm. Tôi sợ rằng tin buồn đột ngột sẽ làm chị ấy khóc lóc giữa buổi họp mặt. Thành ra tôi lại thôi.

— Nhưng trước sau Tinh cũng nên cho chị ấy biết tin buồn kia.

Người chết đã vậy. Còn kẻ sống nữa chứ?

Hoan vô tình bảo:

— Chị San cũng hãy còn trẻ đấy nhỉ?

Hạnh trầm ngâm tiếp:

(dọc tiếp trang sau)

Kể từ 10-9-54 dời về địa chỉ mới

HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bỏ Phế Tinh

Nhân hiệu TÀU BUÔN

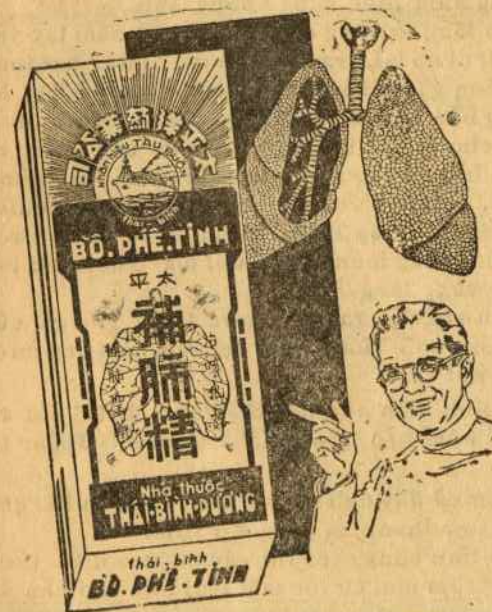
Chuyên bỏ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

78 Boulevard Gaudot—CHOLON



ĐỜI MỚI số 159

Dưỡng đường TRẦN NHƯ LÂN

10 Đường Léon Combes



Giải phẫu — Hộ sinh khó — Bệnh
đàn bà con nít — Phổi, chiếu điện.

Do bác sĩ
NGUYỄN ANH TÀI
TRẦN VĂN LOUIS trông nom

Đại tửu lầu SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MẼ ĐẶC BIỆT
CHIẾU ĐÁI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

NỆM LIÊN SƠN

— gòn bảo đảm —

Giá đặc biệt cho các Dưỡng đường, Học đường,
Nhà bảo sanh, Khách sạn và các nhà đông giường.
Nhận nệm cũ làm lại như mới — Giá rẻ..

Có thợ đi đo và giao tận nhà

41 Phan Thanh Giản (ngã sáu) SAIGON
SẢN XUẤT GIƯỜNG BĂNG CÂY GỖ ĐÙ KIỀU,
BÁN LUÔN CẢ NỆM GIÁ RẤT RẺ

333 b, đường Pierre Pasquier (ngã bảy) Cholon

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

— Tình trạng này kéo dài mãi còn đáng buồn hơn.
Gia đình Kiên, Tình có biết họ sống ra sao không?

Tình nhớ lại cảnh thẳng Dũng với mẹ nó lúc nãy.
Anh lắc đầu, bảo Hạnh :

— Chị không nói tôi cũng rõ. Với cảnh gia đình sa
sút như thế, một ông bố nghiện hút, một người em tàn
tật, một nác con, sinh sống thì vất vả, một nghề lại
không có trong tay, chị San không thể làm gì khác hơn
được giữa cái hoàn cảnh xã hội này... Họ đi trong im
lặng. Giờ lâu Tình chợt bảo chị :

— Tôi định viết xong một cuốn tiểu thuyết bán bản
quyền được bao nhiêu sẽ cho Kiên để nó thừa chiếc
chân giả.

CHƯƠNG IV

Tiếng chim sẽ kêu lịch lịch vào lúc Tình bừng
mắt. Khung cửa nhỏ in bóng lá rung rinh. Mấy con
chim sẽ cánh nàu đuôi nhau bay chuyển từ cành nọ sang
cành kia. Ngoài vườn, từng hồi một, lao xao mấy con
chim khách. Ở nhà quê giống chim ấy kêu thường báo
hiệu có khách lại chơi nhà. Tình nghe rõ cả tiếng hát
liu lo xa xa của đàn sáo sậu. Anh nhớ lại những ngày
còn nhỏ nói chiếc trạc cây bé, hai sợi cao su dài độ
gang tay luồn vào một miếng da, bên túi lưng cũng mấy
hòn sành, Tình theo mấy thằng bạn học trò đi lùng
những con chim hay hát véo von ấy. Tình bắt chim rất
vụng.

Chiếc súng cao su mới trạc đeo nhẵn thín, hai sợi
giây chun dày, khỏe chưa từng được vinh dự hạ một
chú sáo sậu vô ý nào. Nghĩ đến thuở đầu xanh vô tư
lự, Tình nhớ ngay ra hôm nay đã là ngày khai trường.
Trong niềm vui mát lành vương một nỗi xôn xao. Như
nền trời trong vắt gọn đôi bè mây trắng. Lát nữa đây,
một hồi trống rộn rã khởi đầu quãng đời mới của Tình,
thương yêu chan hòa bên những mái đầu trẻ thơ.

Tình bước ra sân. Mặt trời còn lấp ló sau rặng tre
xa. Sương từng khóm giăng màn tơ mỏng lên những
bụi cỏ gần. Ánh nắng vàng dịu loang loáng lên lá cây
trong vườn. Đâu đây tiếng gà con chiêm chiếp. Thấm
đương vốc từag nắm thóc vung xuống sân.

Đàn gà con lông tơ vàng óng nhỏ bằng 1 nắm tay vẩy
vẩy đôi cánh trụi uà lại, tranh nhau mổ những hạt thóc
vương vãi. Tiếng gà mái kêu cùng cục như thể một bà
mẹ hiền đương bảo lũ con : « Đừng có tranh giành nhau
thế ! Ăn uống cho nó từ tốn nào ». Thấm cấp chiếc rá
nhỏ đứng giữa bầy gà xáo xác miệng bậm lại kêu thành
tiếng bập bập... chính chích chích... Thấm mặc chiếc
áo nâu cộc. Hai cánh tay tròn lẳn da nám nắng khỏe
mạnh. Nặng đào loang loáng trên đôi má tròn. Bàn tay
vung thóc gọn và lạ lẫm.

Tình lại gần vừa đi vừa bắt chước tiếng gọi gà của
Thấm. Nghe tiếng anh Thấm quay lại. Đôi mắt đen cười
lấp lánh. Tình nói vui :

— Tôi cứ định hôm nào dậy thật sớm để thi với cô
Thấm mà chưa hôm nào bừng mắt trước lúc Thấm ra
vườn.

— Thói quen cả đấy anh ạ. Chả khó đâu. Ở nhà quê
chúng em ngủ sớm thành ra cũng dậy sớm.

— Còn dân tỉnh chúng tôi thì cây có đèn điện thức
rõ khuya để rồi sớm mai cứ lúc mặt trời chỡ vào cửa sổ
chối mắt lên mới trở dậy.

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

— Chắc ở tỉnh anh cũng hay đi chơi khuya lắm cho
nên thành quen lệ rồi ?

Câu nói làm Tình liên tưởng đến những đêm sáng
đèn ở mấy rạp chiếu bóng chật chội. Những buổi tối
rượu trà huyền ảo qua mấy cái tủ lâu, những giờ
khuya uống cà phê rồi đi lang thang một mình đến hiu
quạnh về để buồn không duyên cớ. Anh ngậm ngùi
bảo Thấm :

— Thật vậy, tôi đã sống như một cái cánh thiếu
thân lẩn vào những nơi đồ lửa, đã phung phí sức khỏe
và tuổi trẻ hoạt động vào những trò chơi tai hại... Tưởng
rằng như thế là để đi tìm hiểu cuộc đời...

Anh định thêm : Cho nên kết quả là thâu được cái
bệnh lao như bây giờ đây. Nhưng Tình ngừng lại được.
Anh thấy mình đã vô tình làm mất cái vui của một buổi
sáng đẹp trời. Hy vọng nao nức lên như tiếng chim ngoài
nội, Tình nhớ đến lời dặn của bác sĩ : Sự tỉnh dưỡng
và không khí trong sạch ở đồng ruộng cần cho anh hơn
là thuốc ngừa vi trùng lao. Lời bác sĩ đã đúng một phần
nào. Từ ngày về Kiều xá, Tình ít bị sốt vặt về buổi chiều.
Sáng sáng khỏe khoắn trong người anh đã tập được độ
mười lăm phút thể dục.

Cơm tuy thiếu những thức ăn tằm hồ nhưng đều
đều mỗi bữa anh cũng ăn được ba lưng bát cơm đồ nức.
Anh ngủ được từ 8 tới 9 giờ mỗi đêm và trưa thì chợp
mắt được nửa tiếng đồng hồ. Anh làm việc đều đặn như
một cái máy. Những hôm nào mệt, Tình nằm dài nhắm
mắt suy nghĩ đến thiên truyện viết dở, xây dựng, sắp
đặt bối cảnh và nhân vật. Tình nhắm mỗi ngày viết ba
trương thì trong tháng anh sẽ hoàn thành thiên truyện
dài. Sửa chữa lại và viết thành hai bản, trong vòng đầu
tháng hai mùa xuân năm tới anh sẽ đem đến cho một
nhà xuất bản. Nghĩ đến kết quả của những ngày làm
việc cặm cụi Tình thấy lòng mình phơi phơi vui như
gió mát ngoài trời.

— Hôm nay tự trường phải không anh ?

Tình nói đùa :

— Ông giáo mới đương lo chẳng biết có khuôn phép
nội tại học trò ngộ nghịch không đây ?

Thấm khúc khích cười :

(đọc tiếp trang sau)

Tiệm bán kiếng thuốc NHƯ NGUYỆT

Số 81 đường Lê Lợi — SAIGON



Chuyên môn bán các thứ kiếng
thuốc, kiếng mát đủ hiệu danh
tiếng ngoại quốc.

VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả
và tay giả để ráp thay những
chân cụt và tay cụt. Theo đúng
phương pháp của những nhà
chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân
y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON



QUÁN QUẢN TỬU ĐIỂM

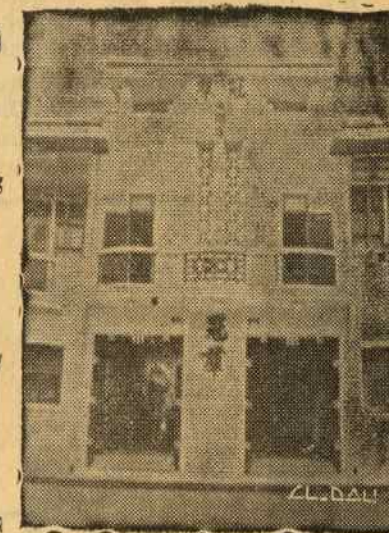
Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580

Số 440, đường
Marins — CHOLON



KỸ-LƯỜNG
và
MAU LẺ

li ché

NGUYỄN-TRUNG

150, RUE GIA LONG - TEL. 21.503

— Thi sấm lấy cái roi mây là đầu vào đây hết, ông giáo ạ.

— Thuở bé tôi đã bị đòn nhiều lắm đến nỗi bây giờ thành ra ky roi vọt. Không có cái gì đã man hơn là nắm lấy đầu một đứa trẻ mồm môi mồm lợi mà vọt lấy vọt để vào khắp mình mẩy nó chỉ vì một tội nói chuyện giữa giờ học hay không thuộc bài... Giáo dục mới bây giờ người ta đã bỏ cái thói khùng bỏ học trò một cách lạc hậu như thế rồi. Ông giáo phải dùng khoa tâm lý dụ dỗ mà khuyến khích hoặc sửa lỗi cho học trò. Người ta bảo tre non dễ uốn là đúng đấy, nhưng dùng cái lối vũ phu mà uốn thì chỉ làm hỏng cây tre đi...

Đến đây Tinh chợt ngừng lại. Anh thấy buồn cười rằng mình đã nói trước mặt một cô gái quê chất phác những lời lẽ như của một người đã dày kinh nghiệm trong khoa sư phạm. Quả nhiên Thắm đã hỏi:

— Chắc anh đã dạy học nhiều rồi nhỉ?

Tinh nói đùa cho đỡ ngượng:

— Chả trách tôi nói chuyện như một nhà mô phạm hạng nặng. Nói thật, tôi chưa từng gõ đầu trẻ lần nào đâu, Thắm ạ.

— Rồi anh tha hồ mà gõ. Không gõ thì lại rất cô bồng hợm ra cho mà xem!

Nụ cười e ấp trên môi Thắm. Đôi mắt long lanh tinh nghịch. Tinh chợt ngó đồng hồ tay.

— Chết chửa, chuyện vớ vẩn mãi, đã gần bảy giờ rồi.

Tinh đi vào. Tiếng Thắm nói theo anh:

— Anh có ăn lót dạ thì chịu khó xuống nhà ngang một tí. Hôm nay em quên mất chưa vớt khoai đem lên. Một cảm giác êm ái lan khắp người. Bỗng nhiên anh

huyết gió vang lên.

Buổi sớm sang thu đã hơi lạnh lạnh. Chén nước ấm trong lòng tay Tinh. Khởi bốc lên thoáng hơi chè tươi. Con vàng con mực ngoe nguẩy đuổi theo Tinh ra cửa. Một vài gánh hàng đi chợ trưa thấp thoáng trên lối đi ngập xác lá tre úa. Con đường mòn hiền lành men dưới bóng mát của hàng tre.

— Kia, hôm nay khai trường, ông giáo đi dạy học đấy ư?

Tinh bắt gặp nét mặt chất phác của bà cụ láng giềng thân mật hỏi.

Anh dạ một tiếng mau mắn và cúi chào lễ phép.

(còn tiếp)

OPTIQUE SCIENTIFIQUE



Hàng KIẾN THUỐC TRẦN-VĂN

12. PHAN-THANH-GIẢN - SAIGON

Do cụ cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène Humann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

Dầu Cù-là



Thuốc ho trái nhả PECTO-CHERRY



CHỈ CẦN VẢI HỘP

ĐẠI BỒ

NGŨ TẠNG TINH

LA-VAN-LINH

là ngài có thể hồng hào khỏe mạnh trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải, đó là triệu chứng mất sức, yếu tim của ngài!

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui vẻ tinh thần, việc làm không biết mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh được nổi tiếng như thế.

Tổng phát hành

Nhà thuốc LA VẠN LINH

CHOLON

Có đề bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa



Mỗi gia đình sáng suốt nên chú ý mua sẵn:

1.— / gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine activee)

cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quản thủ số 1 ban nóng trẻ em

2.— / hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine activee)

cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

Bảo đảm không thua hàng Âu Mỹ

BRILLANTINE BOBEL

thơm và mịn tóc

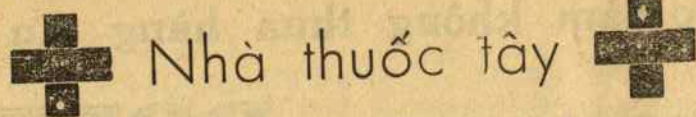
Sản phẩm PHƯƠNG MAI



MỘT GÓI THUỐC HÀO HẠNG

— TRANG 47 —

ĐĂNG TIN CÂY



HUYNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de L.A.M.I.

N° 117 Đại-lộ Bonard

SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ—Tiếp rước vui
về mau mắn.

Tại bệnh phòng của B. S. NG. VĂN HUÔNG

Bác sĩ **HOÀNG MỘNG LƯƠNG**

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại diện
Hội Quốc tế y học Chăm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.

2) Chuyên trị các bệnh khó bằng phương:

Y học
CHĂM CỨU
pháp với máy y
điện tối tân

Nhức đầu đồng, chóng mặt, đau lưng, tê bại,
tê thấp, phong xù, kinh phong, hen siêng, kinh
nguyệt thất thường, âm suy, dương kém, bệnh
con nít: ốm hư lâu lớn.

Phòng khám bệnh:

244 d'Arras Saigon — Trước thành OMA
giấy nói: 21522

Sớm: 8 giờ đến 11 giờ 30. Chiều: 3 giờ đến 6 giờ.

Chủ nhật: nghỉ

TÊ BẠI, PHONG THẤP và tất cả các bệnh do máu xấu
gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu 39 Nguyễn an Cư

Trị bốn, uất rã công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ
thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khoẻ, trẻ
vui và mau lên cân—Có đề bán khắp nơi đại lý Ta và Tàu.
15 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con
1 ve dầu TỪ BÌ

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bụng.

Sãi, đen, ghê, lở thúi lỗ tai

Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu

Mua sỉ do nơi: số 54 đường MAC MAHON—SAIGON

Đâu là dân tộc tính?
(tiếp theo trang 16)

lớp người thống trị.

Con người Việt ở trong bức tranh
nọ là con người Việt điển hình vậy.

Song chỉ tiếc sử gia đã không phân
loại hẳn hoi cho chúng ta thấy rõ
được trình tự về hệ thống tư tưởng
của chúng ta, nghĩa là không phân
tách theo trật tự của ba nền quan
niệm về Nhận thức, về Vũ trụ về
Nhân Sinh; và tiếc hơn nữa là
không theo dõi được sự biến chuyển
của Tính Chất dân tộc qua cuộc tiến
hóa của lịch sử Việt Nam.

Bởi vậy, muốn trả lời thanh thoát
được câu hỏi: « ĐẤU LÀ DÂN TỘC
TÍNH? », thiết tưởng cần phải đặt
ra hai cái mốc lớn về không gian và
về thời gian, để dựa vào đó mà nhận
định bước tiến trình của tính chất
dân tộc thì họa chăng « ta mới biết
nội ta được ».

KỲ SAU:

Ý THỨC HỆ VIỆT NAM

Ai mà biết được

(tiếp theo trang 35)

đời Pedro, người đã bịp hẳn, nhưng...
hai tên đồng bọn đến đúng lúc, giật
súng, lôi tên cướp lên xe, khẩu của...
mãi cãi nhau, xe chạy quá nhanh,
vừa tránh khỏi chiếc xe đi ngược
chiều, xe đâm thẳng vào gốc cây,
gói bạc đựng 70 ngàn mới ăn trộm
được tung tóe ra ngoài cùng xác ba
tên cướp...

Pedro trở lại cuộc sống bình
thường, chàng cùng người yêu và cô
con gái nhỏ, xây đắp hạnh phúc gia
đình, êm ấm, vô tư.

TỔNG KẾT

Phim « AI MÀ BIẾT ĐƯỢC » đưa ra một
đề tài mới lạ, trình bày hấp dẫn, chặt chẽ.
Nội dung cô đọng, xúc tích, bao hàm một ý
nghĩa thâm thúy sâu xa, khiến khán giả thấy
rõ bộ mặt nhỏ nhúng của xã hội cơ khí đã
hủy hoại, tàn phá mất nhiều tính chất đẹp
đẽ của con người.

Nhà dân cảnh giáo dục xã hội bằng phương
pháp hài hước hay nói một cách khác ông đã
hài hước hóa sự việc, làm khán giả không
công phẫn, khinh bỉ những nhân vật xấu xa
(bóc lột, cướp bóc, lừa bịp) và không phạm
đến tự ái ngay cả những thành phần bị ám
chỉ.

Nhà dân cảnh đây thiện chí đã chỉ trích một
cách ý nhị khiến thành phần bị chỉ trích đủ
bình tĩnh để ý thức được tội lỗi của mình và
tự thấy cần sửa chữa.

Trong hệ thống xã hội quy cường, điển đảo,
tư tưởng con người phân hóa, tan rã, nổi bật
lên một nhân vật điển hình cho nền đạo đức
thuần thực, nền nếp, chứa đựng lòng vì tha,
hy sinh, bị quyền rũ bởi nền đạo lý suy đồi
của xã hội văn minh, nhưng cuối cùng vẫn
giữ được bản chất thuần túy, lương thiện.

DUY MỸ

Dưới mái học đường

(tiếp theo trang 11)

đây là những nét phang phác thường
thấy ở khắp mọi nơi...

★

Trong thư viện, ngồi thu hình trong
chiếc ghế một học sinh gầy gò yếu
đuối... mặt mày hốc hác... mắt sâu
hoắm lỗ đờ vì thức đêm đã quá
nhiều... đang « nghiền » 1 tập sách
giấy cộm... đấy là 1 đại biểu trong
làng « GẠO »...

Ngồi ở đây ghế đối diện tôi tò mò
nhìn sang... rồi bảo 1 bạn quen
ngồi cạnh.

— Học thế kia rồi chết!

— Chà! Cái « máy xay » nội hóa ấy
thì còn phải nói!

— Chàng ta học gì thế?

— Đề nghị đấy mà! Tưởng ta tưởng
quen mui như chương trình đệ tử cử
« gạo » là đồ... chứ có ngờ đâu lặn
đạn với cái tú tài phần một mới có
ngoại 3 kỳ... Còn kỳ này nữa, chả
biết có nên côm cháo gì không?

— Học từng ấy lần rồi thì việc quái
gì mà khổ thế?

— Mà không biết đấy chứ! Nó
đến đây từ chín giờ sáng, ngồi lì
đến trưa, xuống ăn chiếc bánh mì ở
dưới hàng rồi lại tiếp tục cho tới
khi mọi người về hết, người ta sửa
soạn đóng cửa rồi mới ra cơ đấy...

— Thế mà trượt kỳ này nữa thì
cũng đáng thương thật!

— Chả biết chừng!

— Nhưng nhớ ốm thì toi!

— Người ta giàu lại con một bác
sĩ... một đảng cử « gạo » rồi một đảng
cử lâm bồn và cứ tiêm đều thì bì thế
nào được... Chúng tao đã mệnh danh
là một nhà « máy xay », một kho
« gạo », một kho Bơ sữa và một tú
thuốc cơ mà!...

— Theo ý mày... « GẠO » như nó có
lợi gì không?

— Sao lại không? Nói đến một đầu
bài tính là nó biết ngay ở quyền nào,
trang nào và chứng minh thế nào
rồi... Nhà nó giàu nên chẳng quyền
nào trong chương trình nhập cảng
vào đất Bắc này là nó không có... mà
không phải có để bày tử sách cho
đẹp đầu nhè... nó « nghiền tú » cơ
đấy...

— Thế mà trượt hoài...

— À riêng nó thì không thể đem
DUY VẬT ra mà nói được... mà phải
cho là « Cái số cu cậu chẳng ra gì? »

(còn tiếp)

Độc Đới Mới số 153

TIN NHẠC



VIOLON — VIOLONCELLE — CONTREBASSE
GUITARE — MANDOLINE nhập cảng từ Pháp,
Đức, Ý... SAXOPHONE — CLARINETTE —
TROMPETTE — BASSE... BATTERIE JAZZ và
phụ tùng hiệu ASBA, METJAZZ... Giầy đàn
ARGENTINE, MANUCORD, PIRASTRO THO-
MASTIC... Sách nhạc (Méthode, Théorie) đầy
đủ của những nhà SALABERT, HENRY LE-
MOINE, HEUGEL, A.LEDUC, L.AGEL... Sửa
chữa và chế tạo VIOLON do Ng. Đức Trọng,
môn đệ của Marc LABERTE (Mirecourt), có
ten trong DICTIONNAIRE UNIVERSEL DES
LUTHIERS của R.VANNES (Hàn Lâm Viên Quốc
Gia La Mã).

(Sắp qua: Méthodes violon, guitares piano
xuất bản tại Mỹ. Accordéons của Ý.

MI TIN

121 đường Frère Louis
(gần nhà thờ Huyện Sĩ)
SAIGON

CHEMISE
MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise
may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại
nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col Indéfor-
mable Có nhiều hàng đẹp, nút Man-
chette và Cravate tuyệt. Có Chemise
Veste đủ màu.

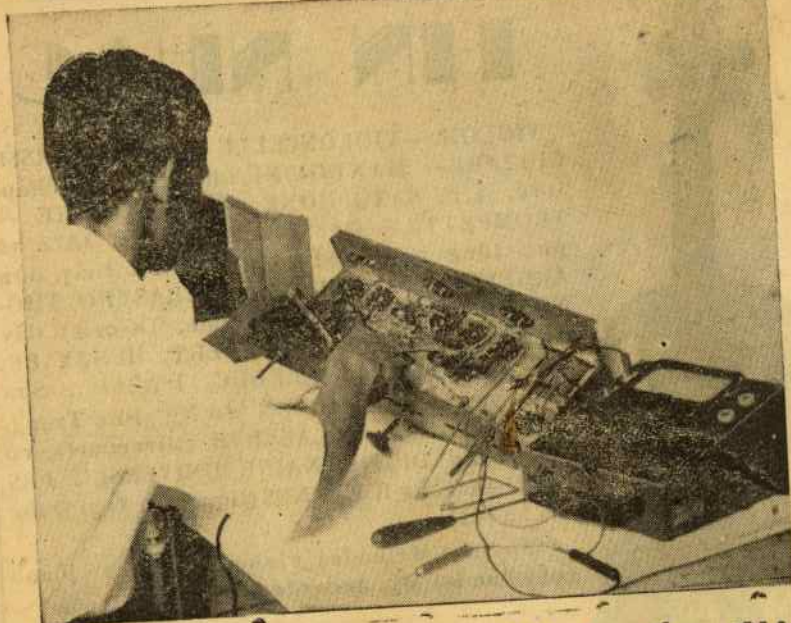


141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ đui) Saigon

Bác sĩ **HỒ-TRUNG-DUNG**

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị: Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khám bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ



Khóa dạy hàm thụ Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học R.P và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ. Bài vở dễ hiểu bằng Việt Ngữ. Thực hành đầy đủ như AU MỸ. Hết khóa sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng ở ngành chuyên môn.

Bồn trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn. Ghi tên học lúc nào cũng được—Tại trường có khất giúng khóa :
1' H.ỆU THỈNH VIÊN V.T.Đ.H.H. — 2' ĐIỆN TÍN VIÊN — 3' RÁP và SỬA máy thu thanh V.T.Đ.
Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon—Đ. T. 22.087.

VĂN CHÁNH THƠ XÃ

115 đường Gia long — Sau chợ Saigon

MỜI VỀ ! đầy đủ thêm

SÁCH HỌC

Pháp và Việt cho học-sanh các trường Pétrus Ký, Gia Long Chasseloup, Marie Curie. Jauréguiberry và các trường tư.
— Các bậc tiểu học, trung học, đại học và các ngành chuyên môn.

CẦN BẢN THẢO giá trị đề xuất bản

SẼ XUẤT BẢN ! sẵn sọc cách nào cho sự học con em mau tất tưởi
của NGUYỄN HIẾN LÊ

Cuộc khủng hoảng

ghê gớm của văn nghệ sĩ Nga số
(tiếp theo trang 10)

Một Essenine đã không chịu đựng nổi những khổ tâm triền miên chất chứa trong lòng vì còn mang nặng giòng máu tôn giáo, giòng máu trữ tình mà buộc lòng « phải dứt ». (1)

Một Tikhonov đánh bỏ thì ca bước sang văn xuôi vì cảm thấy thì ca tuyên truyền đến thế chỉ là vô, là vận ngữ, là chất phản bội, là lợi khí ngu xuẩn.

Một Edouard Bagritsky đã đau khổ thấy mình là « ngọn lá rụng trước chiều gió cách mạng », chẳng biết khi nào mới điều chỉnh được thể quân bình trong người mình.

Một Evgueny Dolmatovsky ôm ấp giải thưởng và 1 nghệ trong lòng bàn tay, nhưng rồi cũng « cúp mặt »... mà khêch thăm (hay cười khi) : « Ô hay ! Thế tác phẩm của mình chỉ chém giết, hoan hô, đã đảo ... thế thôi ư ? »

Và anh chàng Simonov đợi ngày nào mới chấm dứt cái lối tuyên truyền này lửa cho cán bộ của mình hy sinh, xung phong, xả thân cho đế quốc Đỏ, rồi trình trọng nịnh thắm là « bất tử ».

Thật khó : khó mà nói chuyện tự do sáng tác trong một xã hội độc tài, khó mà tìm lại tình cân, toàn vẹn trong một lò sắt sinh đồ lột, luôn tạo đam mê, máu lửa, quay cuồng.

Khó mà nói chuyện văn nghệ sĩ vì đại khi còn phải quì trước thánh đường, tụng niệm chủ nghĩa và chạy theo luồng nạt khi chánh trị (les grands ne sont grands que parce que nous sommes à genoux).

Đấy hậu quả của trạng thái sanh hoạt văn nghệ « nước bọt ». Bài học kinh nghiệm tốn quá nhiều xương máu hy sinh, cực hình đủ cho ở địa hạt văn nghệ, chiến tuyến thứ 2.

Trên bước đường đi tìm nghĩa tự do và tiến bộ, hẳn chúng ta cũng nên nhận định đề ghi thêm vào cảm nạng sáng tác vậy.

HOAN CA

(1) Đảng đã lên án Maia cho là không trưởng thành trong Cách Mạng vô sản nên mới để giao động rồi tự tử. Song, đến cái chết bất đắc kỳ tử của Serge Essenine (1895-1925) trước kia thuộc về văn phái Cứu thế cách mạng, và « lớn lên với Cách Mạng » ấy thế mà rồi cũng đến phải tự tử vì... Cách Mạng.

THƠ NHĨ KỲ

(Tiếp theo trang 9)

Toàn thể số ruộng đất tịch thu của các giáo hội là 10 triệu mẫu tây phân chia cho bốn cổ nông cứ mỗi gia đình được 10 mẫu. Một đạo luật lại hạn chế số ruộng đất của mỗi phú nông là 630 mẫu. Những điền chủ có thừa phải phân chia số thừa ấy cho người chưa có ruộng.

Những địa chủ bị tịch thu được bồi thường bằng một thứ phiếu ngân khố sanh lãi bốn phần mỗi năm, và hết 20 năm thì được hoàn tiền. Nhờ có phương pháp này công cuộc cải cách điền địa đã thực hiện rất là nhanh chóng và đem lại nhiều kết quả tốt đẹp.

(còn tiếp)

Thuốc Thơm
ACH CHUÔNG ĐỎ
Giá trị cao



CUỘC BIỂU DIỄN RẤT NGOẠN MỤC
TẠI NHÀ KHIÊU VŨ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

Joe, Marianna và Lisbeth

TRÌNH BÀY

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccarée—Cholon



Có nhiều môn giải trí khêu lòng
hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

Nghỉ mát Cap Saint Jacques

HÃY ĐẾN

HÔTEL VIỆT NAM

Lữ quán to nhứt của
người Việt Nam. Chiêu
đãi tử tế. Phòng sạch sẽ.
Có âm nhạc

HỘI CÔNG THƯƠNG

SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Guynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137

SAIGON

NHI THIÊN ĐƯƠNG



danh tiếng
lâu năm

TRỊ BẢ CHỨNG HAY NHÚT
47 rue Canton—Cholon